

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 52 tháng 11/2013

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM
(20/11/1982 - 20/11/2013)**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



THƯ MỜI VIẾT BÀI SỐ TẾT GIÁP NGỌ 2014

*Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy
(PC&CC) trân trọng kính mời các
nhà văn, nhà báo, nhà khoa học,
các đồng chí cộng tác viên và bạn
đọc...tham gia viết bài cho Tạp chí
PC&CC số Tết Giáp Ngọ 2014.*

Tạp chí PC&CC số Tết Giáp Ngọ - 2014 được in nhiều màu, phát hành trên phạm vi toàn quốc vào tháng 01/2014 với các nội dung: Phản ánh kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, những thành tích nổi bật trên các lĩnh vực đảm bảo An ninh trật tự nói chung, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; những thành tích, chiến công của lực lượng PCCC sau 52 năm ngày Bác Hồ ký ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC (04/10/1961 - 04/10/2013); Kết quả thực hiện Chỉ thị 1634/TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách về PCCC&CNCH; Những kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra sau hơn 01 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg về việc Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; những mô hình sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC; nét đẹp văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục đón Tết của Việt Nam và các dân tộc trên thế giới, các sự kiện lịch sử gắn liền với mùa Xuân, năm mới Giáp Ngọ...

Thời hạn cuối cùng nhận bài: ngày 15/12/2013

Bài viết, tranh, ảnh, thơ...xin gửi về:

Tạp chí Phòng cháy và Chữa cháy

243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04.35537759/04.35430778

Email: tapchipccc@gmail.com

Bài gửi về Tòa soạn Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, tác giả cần ghi rõ họ tên thật, bút danh (nếu có), địa chỉ và số điện thoại để tòa soạn tiện liên hệ.

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy rất mong nhận được sự cộng tác của các tác giả trong cả nước./.

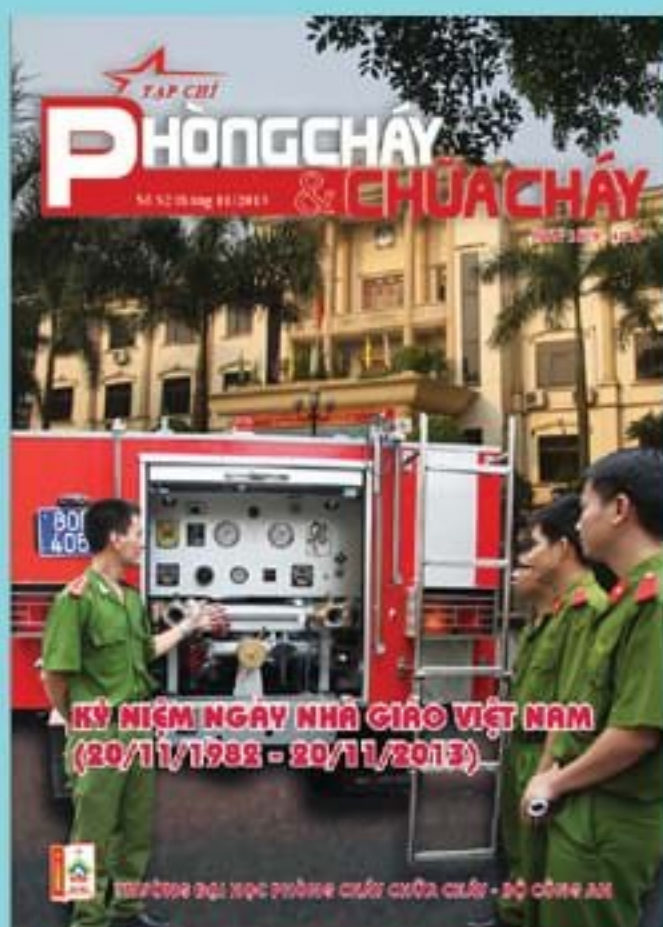
B.B.T



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 52 tháng 11/2013



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TOÀ SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TOÀ SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân
Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 35537759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ
CAO HOÀNG YẾN
NGUYỄN HOÀNG THÁI

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kom Tum,
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. "Đức" và "Tài" của Người Thầy
6. NGUYỄN XUÂN TƯ: Nâng cao năng lực và đa dạng hóa các loại hình đào tạo lực lượng PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20/11/2013)

8. NGUYỄN QUANG THỨ: Bàn về câu: "Tiên học lễ, Hậu học văn".
10. VIỆT HƯƠNG: PCCC&CNCH đâu chỉ là nghề của nam giới.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

12. NGUYỄN TUẤN DŨNG: Hiệu quả từ mô hình "An toàn PCCC tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi".
14. CHẾ CÔNG TÂN - ĐỖ THANH BÌNH: Đảm bảo an toàn PCCC tại các chợ lớn trên địa bàn Thành phố Huế.
16. THÁI THUY - ĐỖ HÒA: Tổng Công ty Gas PETROLIMEX - Điểm sáng trong công tác PCCC tại cơ sở.
18. LÊ ĐỨC HIỆP: Công tác PCCC cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

21. BÙI MẠNH KHANG: Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra an toàn PCCC.
23. LƯƠNG HOÀNG OANH: Biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trên các tàu vận chuyển xăng dầu ở Kiên Giang.
25. NGUYỄN VĂN NO: Công tác PCCC chợ ở Trà Vinh - Cần được quan tâm hơn nữa.

GÓC NHÌN 114:

27. PHẠM THỊ THOAN: Cháy nổ pháo hoa hiểm họa khó lường.

VẤN ĐỀ HÔM NAY:

29. HỒNG ANH: An toàn PCCC - Ý thức và sự bất cần.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

30. NGUYỄN XÃ HỘI - TRẦN MINH HOÀNG HÀ: Sự ảnh hưởng của số vòng quay trục bơm đến thời gian gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm trên xe chữa cháy.
32. NGUYỄN ĐỨC ANH - TRẦN ĐÌNH TƯỜNG: Phương trình chuyển động của máy bay trực thăng chữa cháy.
35. TRẦN VĂN AN - HOÀNG HỮU CƯỜNG: Giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành trên thế giới và một số đề xuất trong giảng dạy tiếng Anh PCCC.
37. ĐẶNG VĂN TRỌNG - TRẦN VĂN HUỖNH: Dựng hàm biểu diễn sự phụ thuộc nhiệt độ đầu ra của chất lỏng được vận chuyển bằng ống trụ sử dụng lớp cách nhiệt.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC

39. TẠ CHÍ CÔNG: Giám hỗ trợ công tác cứu hộ.

NHÌN RA THẾ GIỚI

40. NGUYỄN CHẤN NAM: Lực lượng PCCC ở Hàn Quốc.

BẠN CÒ BIẾT

42. CHU MẠNH CƯỜNG: WAI KHRU - Ngày nhà giáo ở Thái Lan.
44. THÁI THUY: Chuyện ít biết về Cần Long và công tác PCCC.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC&CNCH TRONG CỘNG ĐỒNG:

45. NGUYỄN QUANG AN: Khuyến cáo về các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ sở sản xuất.

VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

46. HỒNG MINH: Vẻ đẹp của người thầy trong ca dao.

TIN HOẠT ĐỘNG

“ĐỨC” VÀ “TÀI” của Người Thầy

Những người làm “Nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý...” từ xưa đến nay dù ít tuổi hay cao tuổi, dù khoa bảng hay chỉ là thầy đồ đều được nhân dân kính trọng, tôn quý, vị nể và được ví như “cây thông trên sườn núi, cây quế giữa rừng sâu thẳm lặng toả hương dâng hiến trí tuệ, sức lực cho đời”. Người thầy mọi thời đại đều xác định nghề của mình là một nghề cao quý, thiêng liêng và luôn coi đối tượng lao động của mình là nhân cách, tâm hồn, thể chất con người nói chung và của một thế hệ nói riêng. Công cụ lao động của nghề dạy học chủ yếu bằng bản thân con người - toàn bộ nhân cách của thầy. Phương pháp lao động của người thầy là phương pháp nêu gương, cảm hoá đối tượng bằng tư tưởng, tình cảm, tri thức của mình... để tạo ra “sản phẩm” vừa uyên thâm về tri thức, vừa thấu hiểu đạo lý làm người. Vì thế, “Đức” và “Tài” của người thầy luôn được xem là vấn đề cốt lõi trong giáo dục của mọi thời đại.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Nhiệm vụ thầy giáo rất vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục...Không có giáo dục thì nói gì đến kinh tế, văn hóa”. Bác xem việc dạy học là một nghề đào luyện những thế hệ con người xây dựng xã hội. Tuy sự cống hiến của thầy giáo là rất thầm lặng nhưng nếu trở thành một người thầy giáo tốt là điều vô

cùng hữu ích và rất mực vẻ vang. Vì thế, Người dạy: “Người thầy giáo tốt là người vẻ vang nhất. Dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh”.

Theo Hồ Chủ tịch, vấn đề then chốt quyết định chất lượng giáo dục chính là đội ngũ những người thầy giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Bởi vì các thầy giáo có nhiệm vụ nặng

nề là đào tạo cán bộ cho nước nhà; là “người chiến sỹ trên mặt trận tư tưởng văn hóa” thầy giáo có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ của xã hội. Thầy giáo là người định hướng, dẫn dắt thế hệ trẻ từng bước nắm bắt chân lý thời



đại, cho nên mọi tài liệu, giáo trình dù hay đến đâu nếu không có thầy giáo hướng dẫn thì không phát huy hết tác dụng đối với thế hệ trẻ.

Nhiệm vụ của người thầy giáo không chỉ là sự truyền bá tri thức, phương pháp, tay nghề cho người học mà thầy giáo cũng như học trò, tất cả đều phải tham gia vào các công việc xã hội một cách thật tích cực. Nhà trường phải gắn liền với thực tiễn xã hội, gắn liền với đời sống của nhân dân. Đồng thời, Bác còn chỉ ra bản chất ưu việt của nền giáo dục trong xã hội mới là hoàn toàn khác với giáo dục trong xã hội cũ: Động cơ của người làm nghề thầy giáo không phải là mục đích kinh tế thuần túy mà là động cơ giáo dục gắn liền với mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể theo nhu cầu của xã hội, phải đáp ứng được lợi ích của nhân dân, vì sự mưu cầu hạnh phúc cho con người.

Bác chỉ rõ, người làm thầy giáo phải luôn là tấm gương không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để làm tấm gương sáng cho học trò noi theo, để đáp ứng yêu cầu của thời đại mới trên mọi phương diện. Người thầy giáo phải luôn gương mẫu trong học tập, trau dồi trình độ chuyên môn, tri thức khoa học, phải là tấm gương tự học với quan niệm *"Sự học không bao giờ cùng"* để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thời đại trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước trước tình hình mới. Đặc biệt là trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay thì tấm gương tự học của người thầy càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Người thầy giáo luôn tự rèn luyện và trở thành tấm gương sáng về đạo đức cách mạng cho người học noi theo và mọi người noi chung noi theo. Hình ảnh người thầy giáo luôn được xã hội xem là biểu tượng của văn hóa, là đại diện cho văn minh thời đại.

Người thầy giáo cần phải có những phẩm chất: Cái "tâm", "tài" và "đức" trong nghề dạy học của mình. Trước hết, người thầy cần phải có "Đức", "Đức" là yêu cầu không thể thiếu đối với mỗi người giáo viên.

Có "Tâm", có "Tài" cũng chưa hẳn là người thầy tốt. Bác Hồ đã từng nói: *"Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó, có tài mà không có đức là người vô dụng"*. Càng quan trọng đối với lĩnh vực giáo dục, để tạo ra nhân cách người học thì trước hết người thầy phải biết thuyết phục học sinh bằng chính nhân cách của mình...

Muốn xây dựng được nhân cách cho người học, người thầy trước hết phải có "Đức" thể hiện ở thái độ, tác phong chuẩn mực khi thực hiện giảng dạy và trong lối sống, trở thành tấm gương, vừa là người thầy, vừa là người cán bộ ưu tú, chuẩn mực cho người học noi theo. Phải làm sao để mỗi người thầy không những là nhà sư phạm mà còn là nhà mô phạm. Cái "Đức" của người thầy thể hiện ở sự hy sinh vô tư "tất cả vì học sinh thân yêu", giúp đỡ người học một cách chân thành, không vì vụ lợi, không phân biệt đối xử, giúp đỡ trong hỗ trợ kiến thức phải đến nơi đến chốn; giúp đỡ không có nghĩa là cho điểm cao, dễ dãi đối với người học trong học tập. Cái "Đức" ấy còn được biểu hiện ở sự kiên quyết đấu tranh chống những cái xấu, cái sai trong xã hội, trong chính bản thân mình và trong đồng sự. Bác dạy: *Thầy giáo và học sinh phải thật thà. Sống thật, nói thật, làm thật để cống hiến thật sự, để lời nói đi đôi với việc làm, làm có ích cho Tổ quốc, cho nhân dân và cho xã hội, cho chính bản thân mình.*

Về cái "Tâm" đối với nghề giáo là một yêu cầu quan trọng không thể thiếu được. Người thầy phải có tâm huyết với nghề mới có hứng thú, say mê chăm chút từng bài giảng, từng nội dung tiết giảng; mới thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu, chỉnh lý, bổ sung nội dung và phương pháp giảng dạy để đem lại hiệu quả cao nhất cho người học. L.N.Tônxtôi đã nói: Để đạt được thành tích trong công tác, người thầy giáo phải có một phẩm chất - đó là tình yêu. Người thầy giáo có tình yêu trong công việc là đủ cho họ trở thành người giáo viên tốt. Cái "Tâm" người thầy giáo tốt không phải chỉ lòng yêu ngành, yêu nghề mà phải được biểu hiện thành những hành động cụ thể:

Thứ nhất, phải biết hiến thân cho nghề dạy học, biết hy sinh vì lợi ích tương lai, vì học sinh thân yêu.

Thứ hai, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp. Phải cảm thấy sung sướng, hạnh phúc khi được đứng lớp. Không có thái độ miễn cưỡng khi được phân công lên lớp.

Thứ ba, luôn tìm tòi, học hỏi, sáng tạo để đem lại chất lượng cao nhất khi giảng dạy, thầy giáo không bị giới hạn không gian và thời gian, không phải bước ra khỏi lớp học là chấm dứt hoạt động sư phạm mà vẫn tiếp tục suy nghĩ về nội dung, phương pháp giảng, về thái độ tiếp nhận bài học của sinh viên để tự đổi mới.

Thứ tư, nhiệt tình trong xây dựng đơn vị, chân thành trong giúp đỡ đồng nghiệp.

Về cái "Tài" của người thầy, "Tài" ở đây thể hiện tài năng về trí tuệ và tài năng nghiệp vụ sư phạm. Tài năng sẽ giúp cho người dạy nắm vững và nhuần nhuyễn nội dung hệ thống các kiến thức cơ bản của môn học, khả năng phát hiện vấn đề bổ sung vào nội dung bài giảng; tài năng nghiệp vụ sư phạm thể hiện ở việc áp dụng các phương pháp giảng dạy, khả năng trình bày và khả năng xử lý các tình huống sư phạm trong quá trình giảng dạy. Kết hợp được giữa nội dung và phương pháp sẽ làm cho bài giảng thêm phong phú, sinh động, hấp dẫn và có hiệu quả cao, làm cho người học hứng thú, say mê, tránh nhàm chán, từ đó chủ động, tích cực nghiên cứu, tìm hiểu trong học tập.

Ngày nay, những tình cảm tốt đẹp có tính truyền thống đó của người thầy vẫn được duy trì. Đảng và nhà nước ta cũng đã xác định *"Giáo dục là quốc sách hàng đầu"*, đã và đang làm những gì có thể đối với ngành giáo dục bởi tầm quan trọng và ý nghĩa lớn lao của ngành đặc thù này đối với sự phát triển trong hiện tại cũng như tương lai của xã hội và đất nước. Sứ mệnh "trồng người" hết sức thiêng liêng, cao quý nhưng cũng hết sức nặng nề được đặt lên vai người thầy./.

TẠP CHÍ PC&CC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY LỄ KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2013 - 2014 KHỐI LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC VÀ TRUNG CẤP PCCC & CNCH

Ngày 08/11/2013, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2013 - 2014 Khối Liên thông Đại học và Trung cấp PCCC&CNCH. Trung tướng, PGS, TS. Nguyễn Xuân Tư - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Phó Tổng cục trưởng.



NÂNG CAO NĂNG LỰC, CHẤT LƯỢNG VÀ ĐA DẠNG HÓA CÁC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO LỰC LƯỢNG PCCC&CNCH

ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY*

Trung Tướng, PGS, TS NGUYỄN XUÂN TƯ - Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục XDLL CAND

Thưa các đồng chí đại biểu đại diện các đơn vị chức năng của Bộ và các Sở Cảnh sát PC&CC, các đồng chí đại diện cấp ủy và chính quyền huyện Lương Sơn, xã Hòa Sơn.

Thưa đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường; Các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC!

Thưa các đồng chí học viên thân mến!

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Lễ Khai giảng năm học 2013 - 2014 khối Trung cấp và Liên thông từ Trung cấp lên Đại học của Trường Đại học PCCC. Thay mặt Đảng ủy và Lãnh đạo Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, tôi xin gửi đến các đồng chí đại biểu cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên nhà trường lời chúc tốt đẹp nhất, chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, bước vào năm học mới với một khí thế mới, tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2013 - 2014.

Thưa các đồng chí!

Vừa qua, ngày 24 tháng 9 năm 2013, Trường Đại học PCCC đã tổ chức khai giảng năm học mới đối với khối đào tạo Đại học và Sau Đại học tại Cơ sở I. Tại buổi lễ này, đồng chí Thượng tướng Bùi Văn Nam - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có những đánh giá cao về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2012 - 2013 của nhà trường. Đồng chí Thứ trưởng đã

nhấn mạnh, trong điều kiện có nhiều khó khăn, quy mô đào tạo tăng nhanh, đội ngũ giáo viên, Cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn chưa đáp ứng nhu cầu, nhưng Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC đã luôn bám sát mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị của Bộ về chương trình, nhiệm vụ công tác giáo dục đào tạo trong CAND năm học 2012 - 2013.

Năm học 2012 - 2013, tại Cơ sở II của nhà trường đào tạo hơn 1.000 học viên hệ Trung cấp, Liên thông và lái xe chữa cháy. Trong điều kiện còn rất nhiều khó khăn về Cơ sở vật chất, sinh hoạt, vui chơi, học tập, lại ở môi trường xa thành phố, xa trung tâm trường nhưng cán bộ, giáo viên, học viên tại Cơ sở II đã khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu rèn luyện và học tập tốt; tích cực hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc các Cuộc vận động của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo; nhiệt tình, hăng hái tham gia các phong trào thi đua của nhà trường và đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Tổng kết năm học, có 01 tập thể được nhận thưởng Quỹ Giao ước thi đua, 01 tập thể đạt danh hiệu Tập thể Học viên Tiên tiến, 02 học viên đạt danh hiệu Học viên Giỏi, 56 học viên đạt danh hiệu Học viên Khá, 173 học viên được công nhận Đoàn viên Ưu tú.

Nhà trường cũng đã đẩy mạnh đầu tư xây dựng Cơ sở vật chất kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, học tập của cán bộ, giáo viên và học viên, cơ bản đáp ứng được

(*Đầu đề do Ban Biên tập đặt)

yêu cầu, quy mô đào tạo, bồi dưỡng cán bộ PCCC&CNCH ngày một tăng lên. Trong năm học, nhà trường đã tích cực hoàn thành việc xin cấp bổ sung 2,7ha đất và xây dựng dự án mở rộng Cơ sở II tại Lương Sơn - Hoà Bình.

Với những thành tích đã đạt được, tổng kết năm học 2012 - 2013, Trường Đại học PCCC tiếp tục nằm trong top các trường dẫn đầu trong phong trào thi đua khối các trường CAND, được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Cờ Đơn vị thi đua Xuất sắc; Đảng bộ nhà trường đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh; nhiều đơn vị Khoa, Bộ môn, Phòng, Trung tâm đạt Cờ thi đua của Bộ và danh hiệu Đơn vị quyết thắng.

Thay mặt Đảng uỷ và Lãnh đạo Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, tôi nhiệt liệt biểu dương những thành tích của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường đã đạt được trong năm học vừa qua. Xin chúc mừng 322 học viên Khoá K38 đào tạo Trung cấp PCCC&CNCH, 74 học viên đào tạo Liên thông từ Trung cấp lên Đại học vừa đạt kết quả cao trong kỳ thi tuyển sinh đã trúng tuyển vừa mới nhập trường. Mong các đồng chí nhanh chóng ổn định và sẵn sàng bước vào năm học mới với tinh thần, khí thế mới, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013 - 2014.

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Công tác PCCC&CNCH luôn được Đảng, Nhà nước và Bộ Công an quan tâm, tăng cường chỉ đạo và đầu tư về mọi mặt, nhưng tình hình cháy, nổ, các tai nạn, thiên tai trong cả nước vẫn diễn biến rất phức tạp, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước, tính mạng, sức khoẻ và tài sản của nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trước tình hình đó, theo đề nghị của Bộ Công an, ngày 17/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1110/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, về nguồn nhân lực, sẽ tăng chỉ tiêu đào tạo hàng năm cho Trường Đại học PCCC, mở thêm cơ sở đào tạo cán bộ PCCC&CNCH ở phía Nam; tuyển sinh viên tốt nghiệp Đại học, Trung cấp và công nhân lành nghề ngoài ngành vào lực lượng PCCC&CNCH; tăng chỉ tiêu công dân phục vụ có thời hạn có nguyện vọng công tác lâu dài trong lực lượng PCCC để đào tạo chuyên môn kỹ thuật về PCCC&CNCH; mở rộng các hình thức đào tạo ngắn hạn, tập trung, đào tạo theo trường lớp và tự đào tạo... Tất cả những nội dung nêu trên đang đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng những nhiệm vụ hết sức to lớn, nặng nề và cũng hết sức cấp bách.

Hôm nay, chúng ta tổ chức khai giảng đối với khối Trung cấp, Liên thông từ Trung cấp lên Đại học PCCC&CNCH tại Cơ sở II. Điều đó khẳng định một lần nữa định hướng mở rộng cơ sở, quy mô đào tạo của nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu và lưu lượng học viên tăng cao là hoàn toàn đúng đắn và kịp thời. Nhân dịp đến dự Lễ Khai giảng năm học 2013 - 2014 khối Trung cấp và Liên thông từ Trung cấp lên Đại học của nhà trường, để đáp ứng tốt nhất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho lực lượng PCCC&CNCH, tôi xin

đề nghị một số vấn đề trọng tâm để các đồng chí tập trung thực hiện trong năm học 2013 - 2014 như sau:

Một là: Nhà trường cần quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-BCA-X11 ngày 10/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong lực lượng CAND năm học 2013 - 2014 và Quyết định số 12904/QĐ-X11-X14 ngày 17/10/2013 của Bộ Công an về việc ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong CAND năm học 2013 - 2014. Trong đó, Bộ đã xác định rõ chủ đề năm học là "Đổi mới quản lý, giữ vững kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo". Thường xuyên quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết không để các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá, vì nhân dân phục vụ" và các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, ngành Công an phát động.

Hai là: Cần đặc biệt coi trọng việc mở rộng quy mô nâng cao chất lượng đào tạo; đáp ứng yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực PCCC, CNCH của các đơn vị, địa phương và của xã hội; đa dạng hoá các loại hình đào tạo; gắn đào tạo với các hoạt động thực tiễn; phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương, nhất là các Sở Cảnh sát PC&CC và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trong công tác đào tạo. Tích cực triển khai phương pháp giảng dạy tích cực, giảm thời gian giảng lý thuyết, gắn đào tạo với các hoạt động thực tiễn, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào giảng dạy; nhất là đối với học viên khối Trung cấp, cần xác định đào tạo Trung cấp là đào tạo nghề, vì vậy cần tập trung đào tạo chuyên sâu các lĩnh vực: Chữa cháy nhà cao tầng; cứu nạn, cứu hộ trên cao; cứu nạn, cứu hộ trong các sự cố sập hầm mỏ, sạt lở đất, đá; cứu nạn, cứu hộ dưới nước...

Ba là: Phải hết sức quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, chuẩn về chất lượng, có trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, yêu ngành, yêu nghề. Trong đó, phải có bước đi phù hợp để xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cho các cơ sở đào tạo đến năm 2015 và 2020. Từng bước xây dựng đội ngũ giáo viên theo chức danh, đầu tư bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, thực sự là các chuyên gia đầu ngành trong từng lĩnh vực chuyên môn, vừa làm tốt công tác giảng dạy, nghiên cứu ở trường, vừa tích cực tham gia các hoạt động thực tiễn. Bên cạnh đó, mỗi thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục phải gương mẫu, tự phấn đấu, rèn luyện cả về chuyên môn và đạo đức, lối sống, thực sự là tấm gương sáng về đạo đức, sự tự học để học viên noi theo.

Bốn là: Tăng cường công tác quản lý, giáo dục học viên, chú trọng giáo dục truyền thống, động cơ nghề nghiệp, lễ tiết tác phong, tinh thần, thái độ học tập và đạo đức người chiến sĩ CAND. Tăng cường rèn luyện về thể lực, tính kỷ luật, kỷ cương; rèn luyện bản lĩnh, lòng dũng cảm cho học viên - những người sau này sẽ trực tiếp đảm nhận các nhiệm vụ khó khăn, gian khổ nhất trong công tác...

(xem tiếp trang 20)

Bàn về câu:

“Tiên học lễ, Hậu học văn”

Đại tá, TS NGUYỄN QUANG THỨ - Trung úy, ThS. ĐỖ ĐĂNG QUÝ
Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Văn bia Tiến sỹ Khoa Nhâm Tuất (1442) ở Văn Miếu Quốc Tử Giám ghi: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí mạnh thì thể nước mạnh và thịnh, nguyên khí kém thì thể nước yếu và suy, vì thế các bậc thánh đế minh vương không ai không chăm lo việc gây dựng nhân tài, bồi đắp nguyên khí”. Để đào tạo ra những công dân “vừa hồng, vừa chuyên”, đòi hỏi mỗi nhà trường và xã hội cần hiểu và vận dụng sâu sắc câu: “Tiên học lễ, hậu học văn”

“Lễ” là tập hợp những nguyên tắc, nguyên tắc ứng xử giữa người với người trong cộng đồng xã hội nhất định. “Lễ” đóng một vai trò quan trọng trong đời sống cá nhân lẫn cộng đồng. Trước hết với cá nhân, hiểu biết “Lễ” giúp họ tự hoàn thiện nhân cách mình hơn. Người biết thủ “Lễ” là người biết tự giáo dục mình, biết tôn trọng bản thân mình dù trong mọi hoàn cảnh. Khổng Tử đã từng răn dạy: Tự sửa mình và làm theo “Lễ” ấy là nhân vậy. “Phục lễ” là một hình thức tu thân, nhờ tu thân con người có thể thoát khỏi thói thị phi, niềm hiềm khích, đố kỵ, thoát khỏi vòng mê hoặc của địa vị, bổng lộc. Người biết “Lễ” là người biết khiêm nhường, kẻ thất lễ thì mạnh động cục cằn. Thủ “lễ” không phải chỉ làm theo những cách thức bên ngoài mà cần phải có sự thống nhất giữa suy nghĩ và hành động.

Đối với xã hội, nếu không có “Lễ” chắc chắn sinh đại loạn. “Lễ” trước hết góp phần tích cực vào những mối quan hệ trong đời sống xã hội. “Lễ” như một phương tiện

giúp con người bày tỏ tình cảm, thái độ chân thành của mình đối với những người xung quanh. Bên cạnh đó, “Lễ” được coi như vòng kim cô có khả năng điều chỉnh những hành vi giao tiếp thái quá, lập lại trật tự kỷ cương và thể quân bình xã hội. “Lễ” là một đạo luật bất thành văn, có thể khống chế những hành vi phi đạo đức, vô nhân.

Với tầm quan trọng như vậy nên Khổng Tử đã khuyên học trò: “Tiên học lễ, hậu học văn”. Giáo dục là đào tạo ra những người có đầy đủ nhân cách và trí tuệ. Việc dạy “Lễ” cho thế hệ tương lai không phải là trách nhiệm của riêng ai, mà là công việc chung của toàn xã hội, cả cộng đồng.

Ngày nay, trong nhà trường, chữ “Lễ” vẫn tiếp tục được đề cao. Đề cao chữ “Lễ” tức là đề cao cái đức của con người thay vì đề cao cái trí. Bên cạnh những bộ môn giáo dục trực tiếp, chữ “Lễ” cho học trò thì mỗi nhà trường đều có bảng nội quy nhằm kiểm tỏa phần nào thị dục của những học sinh không tuân “Lễ”. Suy cho cùng, những điều trong sách vở, những nội quy, quy định đều

tập trung rèn luyện học sinh ở các điểm:

Trước hết là cách thức ăn mặc, trang phục. Quần áo có khả năng thể hiện được tâm hồn, nhân cách người sử dụng nó. Là học sinh, sinh viên quần áo phải chỉnh tề, nghiêm túc. Ăn mặc không phù hợp với thời trang, xuề xòa tỏ rõ một thái độ coi thường trước hết là chính mình và sau đó là những người xung quanh.

Các bậc phụ huynh và thầy giáo là người trực tiếp chịu trách nhiệm về việc thủ lễ của con em, học trò mình. Ngang đầu đúng lúc thì thành đại thụ, gập lưng sai lầm thì thành hèn mọn cỏ hoang. Học sinh là lứa tuổi đang hình thành nhân cách và tự khẳng định mình. Vì thế một số cho rằng, việc thưa trình, xin lỗi, cảm ơn là tự hạ thấp mình. Điều đó là hoàn toàn sai lầm bởi: Người lễ độ, theo tôi, là người không bao giờ vô lễ với ai cả, mặc dù người ta hết sức khiêm nhã với chính mình.

"Lễ" trong nhà trường hiểu rộng hơn còn là tính trung thực, tinh thần trách nhiệm, vượt khó, sống có hoài bão, lý tưởng và làm tròn trách nhiệm của bản thân mình. Những kẻ lấy sự học làm mục đích tiến thân nhằm vinh thân thì không bao giờ có lễ phép. Tính trung thực bao giờ cũng đáng quý vì nó giúp học sinh tạo được niềm tin ở bản thân và cho mọi người. Người học trung thực là biết đặt danh dự, phẩm cách mình lên trên, tránh được tệ hại gian lận trong thi cử và kiểm tra. Tố chất này sẽ giúp các em thành công khi bước chân vào đời.

Con người không thể sống một mình, hạnh phúc và niềm vui cao nhất của con người là sự giao tiếp với người khác và sống vì người khác. Biết sống vì người khác là biết sống có nghĩa vụ. Sống có nghĩa vụ sẽ không thờ ơ, bàng quan, vô trách nhiệm. Sống có trách nhiệm là sống bằng tình yêu mến đối với những người xung quanh, đó là cốt lõi đạo đức của con người. Phải biết vui với cái vui của người khác, hãy hãnh diện đón những thiệt thòi vì người khác.

Muốn trở thành nhân tài thì trước hết con người phải được đào tạo có đầy đủ nhân tình, nhân tính, nhân cách, nhân văn...Làm được điều đó không phải dễ dàng nhưng cũng không phải khó khăn không làm được.

Sau học "Lễ" là học "Văn". Chữ "Văn" trong: "*Tiên học lễ, hậu học văn*" là toàn bộ tri thức nhân loại tích lũy được mà người học cần tiếp thu. Học "Lễ" giúp ta thành nhân, học "Văn" giúp ta thành tài. Xã hội ngày nay càng tiến bộ thì đòi hỏi càng nhiều người tài. Tuổi học trò luôn đứng trước một cung điện đầy ánh sáng của tri thức, thiếu tri thức cung điện ấy có thể trở thành những hang u tối. Thế giới xung quanh luôn ẩn chứa nhiều bí mật, việc dạy dỗ tri thức sẽ giúp học sinh tự bước vào khám phá, tìm hiểu về cuộc sống muôn màu. Con người mà không có học thì lơ mờ như đi trong đêm. Bác Hồ đã dạy: "Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó". Học "Lễ" không chưa đủ, con người sống vừa có quyền vừa có trách nhiệm làm việc, lao động để nuôi sống bản thân và duy trì sự tồn tại của xã hội. Không có chữ thì không làm được gì, còn làm việc bằng sự ngu dốt của mình thì lắm khi gây trò cười cho thiên hạ: Người mà chẳng thông hiểu việc xưa nay chẳng khác chi con ngựa con trâu mà mặc áo.

Việc học hỏi của học trò bao hàm cả việc học từ thế giới cuộc sống xung quanh lẫn sách vở. Cuộc sống là người thầy vĩ đại nhất, bởi ở đó, học trò có thể học được nhiều điều nhất. Tuy nhiên, việc đưa học trò vào thế giới sách vở là một trong những vấn đề quan trọng nhất của nhà trường. Một trong những nhiệm vụ có tính đặc biệt của giáo dục là làm sao cho việc đọc sách trở thành niềm say mê mạnh mẽ nhất và không thể kiềm chế của từng học trò. Phần lớn tri thức mà nhân loại có được đều nằm trong sách vở. Việc đọc sách sẽ giúp cho học trò tìm thấy niềm say mê khi tiếp xúc với những tư tưởng, với vẻ đẹp, với sự vĩ đại của tinh thần con người, với nguồn tri thức không bao giờ cạn.

Nhận thức đúng việc học sẽ giúp người học tự tìm thấy sự say mê trong quá trình học tập. Trên cơ sở đó, quá trình học tập mang tính tự giác hơn là cưỡng chế. Giáo viên và phụ huynh không nên biến học trò, con em mình trở thành những cỗ máy nhồi nhét tri thức. Học trò lại càng không nên làm điều đó. Nếu không học vô tình biến mục đích của việc học làm phương tiện cứu cánh, tự học sinh biến mình thành nô lệ của tri thức. "Tri thức chỉ trở thành của cải khi nó được nảy sinh từ sự kết hợp sức mạnh bên trong của con người với thế giới được nhận thức". Việc học phải được bắt đầu từ nhu cầu, khao khát chiếm lĩnh tri thức. Hoạt động học tập của học sinh luôn phải được thúc đẩy bởi niềm vui phát hiện chân lý cuộc sống, nắm bắt trí tuệ của nhân loại. Tri thức nhân loại rộng lớn vô bờ bến đòi hỏi người học phải có suy nghĩ, động não, tìm tòi, có như thế mới hòng mong biến tri thức của nhân loại thành tri thức của mình.

Nhà văn Lỗ Tấn nói: "Ở đời làm gì có đường, đường là do con người đi mà thành". Đối với tri thức cũng vậy, không ai sinh ra đã nắm bắt và có đầy đủ sự hiểu biết. Cái điều hiểu biết mà con người có được phải trải qua một quá trình học tập lâu dài. Học chưa đủ mà phải biết đem học vào thế nghiệm trong thực tế. Cha ông ta từng nói: "Học đi đôi với hành". Cái khó không phải chỗ học mà ở chỗ vận dụng như thế nào cái kiến thức mà người học có được vào cuộc sống cho kết quả.

Tri thức là tài sản vô giá được đánh đổi bằng mồ hôi, xương máu và sự hy sinh của cha ông qua hàng ngàn năm lao động, tìm tòi và khám phá thế giới. Chỉ có một nhận định đơn giản rằng: "Trái đất hình tròn" mà Galille phải chịu án tử hình. Quý trọng tri thức là đức tính cần thiết của con người nói chung, học sinh, sinh viên nói riêng. Thực chất của việc học chẳng qua là thấu tóm trí tuệ của người đi trước, tìm tòi và vận dụng vào thực tiễn. Học không bao giờ thừa. Học được điều hay lẽ phải là việc tốt. Không nên khoe khoang hay mặc cảm với những điều mình đã học. Học rộng, học sâu mà nhân cách hồng thì xem như đã bỏ đứt đi một đời con người.

Danh ngôn có câu: Thiên tài là chín mươi phần trăm sự chăm chỉ. Để trở thành người tài giỏi ai cũng phải trải qua quá trình học tập, rèn luyện đầy gian khổ. Chẳng ai một sớm, một chiều mà giỏi ngay. Nhận thức đúng những điều trên, hy vọng người học sẽ có một động cơ học tập tốt và ắt sẽ thu được những kết quả tốt đẹp. ■

ĐÂU CHỈ LÀ NGHỀ CỦA NAM GIỚI

VIỆT HƯƠNG

Từ trước tới nay, mỗi khi nói đến những công việc có tính chất nặng nhọc hoặc nguy hiểm, người ta thường nghĩ đến nam giới đầu tiên. Đây không phải là một sự “thiên vị” hay “bất bình đẳng” mà bởi lẽ, với sức khỏe và độ dẻo dai thể lực, khả năng chống chịu vượt trội hơn nữ giới, nam giới thường thích hợp để đảm đương những công việc này hơn cả. PCCC&CNCH cũng là một lĩnh vực như thế. Vất vả, nặng nhọc và hiểm nguy, đây có thể nói là những từ ngữ miêu tả ngắn gọn mà vô cùng chính xác cho lĩnh vực này. Với những tính chất đó, PCCC&CNCH dường như là công việc thích hợp với nam giới hơn là nữ giới. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, tỉ lệ nữ tham gia học tập, nghiên cứu và giảng dạy chuyên môn tại lĩnh vực này cũng đang dần xuất hiện và chiếm số lượng ngày một lớn.

Theo kết quả báo cáo của Phòng Đào tạo – Trường Đại học PCCC, tỉ lệ nữ tham gia thi vào trường Đại học PCCC trong những năm gần đây đang có xu hướng ngày một tăng. Thống kê trong vòng 3 năm trở lại đây cho thấy, từ năm 2011 đến nay, số lượng nữ sinh tham gia thi vào trường Đại học PCCC nhiều hơn hẳn so với các năm trước. Nếu như năm 2011, tỉ lệ nữ tham gia thi vào trường là 55 hồ sơ Đăng ký dự tuyển, thì năm 2012 là 117 hồ sơ Đăng ký dự tuyển, còn đến năm 2013 tỷ lệ tăng gấp 10 lần là 1078 hồ sơ Đăng ký dự tuyển. Tương tự như vậy, số lượng học viên nữ được tuyển chọn vào trường mỗi năm cũng cao hơn so với năm trước. Điều này cho thấy, đối với nữ giới hiện nay, PCCC&CNCH cũng đang là một lĩnh vực có sức thu hút khá mạnh mẽ và đang ngày càng được yêu thích. Tất nhiên, để có thể tham gia và đảm đương tốt nhiệm vụ trong lĩnh vực này, nữ giới phải có nhiều nỗ lực, cố gắng và phải vượt qua nhiều rào cản, thử thách, cũng như chịu không ít những thiệt thòi.

Những giọt mồ hôi và nước mắt...

Tìm hiểu về vấn đề nữ giới trong học tập và giảng dạy về lĩnh vực PCCC&CNCH, tôi có dịp được gặp và trò chuyện với Trung úy Nguyễn Thị Nga, giảng viên Khoa Chữa cháy của Trường Đại học PCCC. Đến nay, nếu tính cả thời gian học tập trong trường, cô giáo Nguyễn Thị Nga đã có tới 7 năm gắn bó với lĩnh vực PCCC&CNCH. Còn nhớ trước đây, khi được xem một buổi thao diễn PCCC có sự tham gia của nhà trường trong một hội thi, tôi cứ ấn tượng mãi về hình ảnh một nữ chiến sỹ chữa cháy trẻ măng, nhìn khá xinh xắn, mảnh mai, thậm chí bề ngoài trông hơi có phần “mỏng manh, yếu đuối” nhưng khi thực hiện các thao tác nghiệp vụ chữa cháy, và cứu nạn, cứu hộ lại rất dứt khoát và chuyên nghiệp. Sau này tôi mới được biết, đó là cô giáo Nguyễn Thị Nga, một trong những nữ giảng viên trẻ dạy chuyên ngành Chữa cháy của nhà trường. Cô Nga tâm sự rằng, mình đã yêu thích màu áo xanh của chiến sỹ Công an từ những ngày còn đi học. Sau khi được định hướng thêm của người thân, cô đã quyết tâm và thi đỗ vào Trường Đại

học PCCC. Nhớ lại kỉ niệm những ngày đầu làm quen với lĩnh vực này, cô Nga cho biết: Hồi còn học Đại học, mình rất nhát. Học bắn súng, chỉ cần nghe thấy tiếng súng nổ là đã bật khóc rồi. Những bạn gái khác cũng vậy, học chuyên ngành thấy khó quá, thường ngồi tùm lại khóc với nhau. Vậy mà qua mấy năm học được đào tạo và rèn luyện, cùng với những quyết tâm và ý chí cao, họ đã trở thành những chiến sỹ vững vàng và chuyên nghiệp.

Vượt qua rào cản của chính mình, đó có lẽ là bài học đầu tiên và lớn nhất của tất cả các học viên theo học tại các trường CAND, đặc biệt là học viên nữ. Học viên Đinh Thị Phương Dung, sinh năm 1993, quê tại Ninh Thuận, đang theo học tại Trường Đại học PCCC đã kể cho tôi nghe về câu chuyện của mình: Sợ độ cao là căn bệnh bẩm sinh từ nhỏ của Dung. Chỉ cần đứng ở độ cao khoảng vài mét nhìn xuống là Dung đã thấy chóng mặt, mồ hôi túa ra rồi. Nhưng khi vào học trong trường, đối với các môn học như: “Kỹ thuật cá nhân và Đội hình chữa cháy”, các môn học về “Cứu hộ cứu nạn” thì học viên phải học tập và thao tác nghiệp vụ trên độ cao hàng chục mét là chuyện bình thường. Mặc dù có thầy giáo hướng dẫn và có bảo hiểm nhưng Dung vẫn rất sợ. “Phải mất một thời gian cùng sự kiên trì tập luyện, em mới dần loại bỏ được sự sợ hãi về độ cao của mình.” – Dung cho biết.

Đối với các học viên nữ, những môn học thực hành và thể chất luôn đem đến những khó khăn, thử thách lớn. Thực tế đã từng có những học viên nữ để cố gắng vượt qua được những bài tập thể chất, khi chạy về đích đã bị ngất, phải có bạn dìu mới về được vị trí. Bị trầy xước, sưng tím trong giờ học thể chất hoặc trong lúc tập luyện các môn thực hành có thể nói là những điều thường gặp đối với các học viên nữ nói riêng và tất cả các học viên PCCC nói chung. Học viên Thái Thị Yến, sinh năm 1993, quê tại Nghệ An, hiện nay đang học tại lớp KS10B của Trường Đại học PCCC cho biết, khi mới bước chân vào trường, ngay những năm học đầu tiên, các học viên đã được làm quen với những bài học thể chất. Cảm giác đau mỏi, ê ẩm cơ thể hay sự mệt nhọc là điều mà học viên nữ nào cũng cảm nhận được. Tuy nhiên, đó vẫn chưa là gì so với những môn học thực hành của các năm tiếp theo. “Bản thân em cũng nhiều lần từng vác thang nặng bị sưng hông. Nhưng cũng giống như em, hầu hết đều cố gắng tập luyện để môn học đạt kết quả tốt nhất.” – Yến cho biết. Khi được hỏi về vấn đề đối mặt với những thương tích trong tập luyện của những học viên nữ, Yến chia sẻ: “Bị sưng tím, mỏi nhức thì dán cao salonpas, trầy xước thì vệ sinh vết thương rồi băng lại là sẽ khỏi thôi. Dần dần bọn em cũng quen mà. Chỉ hi vọng hoàn thành tốt môn học.”

Vượt lên chính mình...

Nhận định về những khó khăn của nữ học viên đối với các môn học thực hành, Trung úy Khuất Băng Ngân, giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC cho biết “Đối với các môn học thực hành, thể lực tốt là một trong những điều kiện đầu tiên và là cốt lõi để thực hiện tốt môn học. Mặc dù trước khi được chọn vào trường, các học viên đều đã được sơ tuyển, đạt tiêu chuẩn mới được chọn. Tuy nhiên, một điều không thể phủ nhận là, nữ giới thể lực thường kém hơn nam giới. Vì vậy, trong học tập, các em cũng có ít nhiều hạn chế, và phải cố gắng rất nhiều. Do đó,

trên thực tế, để tạo sự “công bằng” giữa các học viên, trong một số hoạt động của môn học, các thầy cô giáo đã cố gắng tạo điều kiện và ưu tiên đối với các học viên nữ hơn.” Cô Ngân cũng cho biết thêm: “Ngoài việc bị hạn chế về mặt thể lực, một hạn chế nữa đối với học viên nữ là về số lượng. Nhiều hoạt động, động tác của môn học cần sự phối kết hợp của nhiều học viên. Nhưng do số lượng nữ học viên ít, nên trong luyện tập, không đủ đáp ứng được yêu cầu của môn học. Đây cũng là một hạn chế và là thiệt thòi đối với các em học viên nữ hiện nay”.

Trước những khó khăn và thử thách trong các môn học thực hành và thể chất, để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, các học viên nữ thường tranh thủ luyện tập thêm ngoài giờ. Đối với các nữ giảng viên cũng vậy. Cô giáo Nguyễn Thị Nga chia sẻ: “Hiện nay, hàng tuần, Khoa Chữa cháy luôn bố trí ít nhất 1 buổi tập nghiệp vụ cho các giảng viên, bao gồm luyện tập các kỹ thuật, thao tác cá nhân về nghiệp vụ PCCC.” Trong những buổi như vậy, cô giáo Nga luôn cố gắng học hỏi, nhờ sự trợ giúp của các giảng viên nam có nhiều kinh nghiệm trong khoa, đồng thời tự trau dồi thêm để thành thạo trong các thao tác. Bên cạnh những khó khăn về thể lực, về số lượng, đối với những nữ giảng viên đã có gia đình còn gặp phải những bất lợi trong việc cân đối, sắp xếp thời gian giữa một bên là công việc và một bên là con cái, gia đình. Vì vậy, để hoàn thành tốt nhiệm vụ, họ không những phải cố gắng nỗ lực, mà còn cần sự cảm thông, chia sẻ và giúp đỡ của xã hội.

Tôi muốn kết lại bài viết này bằng cảm xúc của mình khi có dịp được tham quan một số giờ học thể chất của các học viên. Một cảm giác bao trùm khi quan sát các em luyện tập đó là sự nỗ lực, quyết tâm, miệt mài và hăng say thật sự với mỗi động tác. Những cô gái trẻ bề ngoài nhìn mảnh mai, yếu đuối nhưng trong học tập và rèn luyện lại trở nên thật rắn rỏi, kiên nghị và dũng cảm không kém gì các học viên nam. Những bài tập xà, những bài võ đường như không làm khó được họ. Các động tác luôn được các nữ học viên cố gắng tập dứt khoát, cương quyết, nhằm mục đích đạt yêu cầu đặt ra của giảng viên. Có thể, trong số đó, một số sau này sẽ trở thành giảng viên. Một số sẽ trở thành cán bộ PCCC. Một số khác có lẽ sẽ trở thành những chiến sỹ chữa cháy trẻ tuổi dũng cảm trong tương lai. Dù mục tiêu hướng tới của các em là gì, nhưng tôi cũng hiểu rằng, cũng như nhiều bạn nam khác, các em đang cố gắng, nỗ lực hết mình để vượt qua những khó khăn, thử thách, như một phần chứng minh, dù ở mặt trận nào, nữ giới vẫn có thể góp mặt và trở thành những công dân đem kiến thức hữu ích của mình phục vụ cho đất nước không thua gì nam giới. Và nhắc đến đây, tôi lại nhớ tới những lời tâm sự sau cùng, cũng là những nguyện vọng chân chính, nhỏ bé nhưng cũng thật cao cả của cô giáo Nguyễn Thị Nga trong câu chuyện trên đường về đã nói với tôi: “Dù nữ giới luôn được ưu tiên, nhưng em luôn muốn trực tiếp xuống cơ sở và địa phương, bởi em muốn thông qua sự góp mặt của mình để mọi người hiểu rằng, công tác PCCC&CNCH là một công tác xã hội hóa, là trách nhiệm của toàn xã hội, chứ không phải chỉ của riêng nam giới, mà tất cả mọi người, toàn dân đều phải có ý thức tích cực tham gia PCCC”.■

THANH TRÌ, HÀ NỘI

HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH

"AN TOÀN PCCC TẠI CỤM CÔNG NGHIỆP NGỌC HỒI"

Thượng úy NGUYỄN TUẤN DŨNG

Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì, Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội

Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi được thành lập từ năm 2011 theo Quyết định số 998 ngày 01/10/2008 của UBND Thành phố Hà Nội với diện tích hơn 17.000ha và mức đầu tư hơn 77 tỷ đồng. Cụm bao gồm nhiều hạng mục công trình và chức năng khác nhau. Sau khi đi vào hoạt động, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi đã nhanh chóng phát huy những điều kiện lý tưởng của mình, phục vụ hiệu quả trong việc phát triển giao dịch, thông thương, đối nội, đối ngoại, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện Thanh Trì và các vùng phụ cận, đóng góp lớn vào việc đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa của Thành phố.

Cùng với việc nắm giữ vai trò quan trọng trong sự thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi cũng là địa bàn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao, đòi hỏi công tác PCCC và đảm bảo an toàn lao động nơi đây phải được thực hiện sát sao và hiệu quả.

Trước tình hình trên, thực hiện Luật PCCC và các Văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ, thực hiện Kế hoạch số 12/KH-SCSPC&CC ngày 25/01/2013 về tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC năm 2013, Hướng dẫn số 14/HD-SCSPC&CC(P3) ngày 17/04/2013 về xây dựng đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC đối với địa bàn phường, xã, thị trấn, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, UBND huyện Thanh Trì đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì phối hợp với Ban Quản lý Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, các cơ quan doanh nghiệp và triển khai mô hình "An toàn PCCC tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi" nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC cho Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi. Sau khi mô hình được thành lập, nhiều hoạt động tăng cường công tác PCCC đã được triển khai, đẩy mạnh, đem lại hiệu quả cao.

Nắm rõ ý nghĩa to lớn của công tác tuyên truyền và vấn đề cốt lõi trong công tác PCCC nằm ở ý thức của mỗi cá nhân, Ban Quản lý Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi đã phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì tích cực và thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC cho toàn thể cán bộ nhân viên, người lao động, người dân trong cụm công

ngiệp để nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện công tác PCCC. Từ khi mô hình được triển khai đến nay, đã có gần 70 lớp tuyên truyền, gần 40 lớp huấn luyện được tổ chức, thu hút gần 3000 lượt cán bộ, công nhân viên, người dân tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, đã cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho hơn 1000 cán bộ, công nhân viên trong các Đội PCCC cơ sở và những người làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ. Ban Quản lý Cụm cũng tích cực phối hợp với Đài phát thanh huyện tuyên truyền theo các tin, bài, và phối hợp với Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì tổ chức tuyên truyền tập trung theo các chuyên đề như: đảm bảo an toàn PCCC trong sử dụng điện, gas, thắp hương thờ cúng, các khuyến cáo về đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ quan, đơn vị, kho tàng, xưởng sản xuất của các doanh nghiệp nằm trong Cụm... Kèm theo các buổi tuyên truyền, đã có gần 4000 tờ rơi được phát tới tay cán bộ, công nhân viên và người dân nhằm cụ thể hóa kiến thức PCCC một cách sinh động, khuyến cáo về an toàn sử dụng điện và an toàn sử dụng bình và bếp gas. Định kỳ tuần, tháng, quý, các đơn vị doanh nghiệp trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi thực hiện tự kiểm tra an toàn PCCC dưới sự chứng kiến của Ban Quản lý Cụm và cán bộ kiểm tra an toàn PCCC, để kịp thời phát hiện và khắc phục những tồn tại thiếu sót trong công tác PCCC loại trừ nguy cơ gây cháy, nổ. Nhờ có các đợt tự kiểm tra này, một số vi phạm về an toàn PCCC đối với các doanh nghiệp trong Cụm đã được phát hiện và xử lý kịp thời, ngăn ngừa cháy, nổ xảy ra. Vào ngày Toàn dân PCCC 4/10, Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì và Ban Quản lý Cụm tổ chức cho các doanh nghiệp trực thuộc tổ chức Hội thao Nghiệp vụ chữa cháy giữa các đơn vị trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi và tổ chức diễn tập phương án chữa cháy với sự góp mặt của nhiều lực lượng, phương tiện tham gia.

Song song với các hoạt động trên, 100% các doanh nghiệp trong Cụm đã tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC với Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì hàng năm. Với phương châm "Phòng còn hơn chữa", Ban Quản lý Cụm đã phối hợp với các lực lượng thực hiện

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và của Thành phố Hà Nội nói riêng, Thanh Trì là một trong những địa bàn có tốc độ phát triển công nghiệp cao. Hiện nay, trên địa bàn huyện tập trung nhiều khu công nghiệp, thu hút nhiều doanh nghiệp, trong đó, nổi bật nhất là Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi với quy mô xây dựng và hoạt động lớn. Đây được đánh giá là một trong những trọng điểm phát triển công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay. Bởi vậy, công tác đảm bảo an toàn PCCC nơi đây rất được xem trọng.

nhiều biện pháp ngăn ngừa cháy, nổ xảy ra như: phối hợp với Công ty Điện lực Thanh Trì đảm bảo an toàn điện (đường dây dẫn điện; trạm biến áp) cấp cho các doanh nghiệp, định kỳ thực hiện các công tác sửa chữa, kiểm tra như: kiểm tra đo điện trở tiếp địa hệ thống chống sét, rà soát, làm lại toàn bộ hệ thống nội quy, tiêu lệnh, biển báo niêm yết trên toàn bộ địa bàn Cụm, bảo dưỡng trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ sẵn sàng chữa cháy, định kì kiểm tra toàn bộ hệ thống cấp nước chữa cháy và các trụ dọc đường giao thông nội bộ, nhằm đảm bảo khả năng cấp nước có hiệu quả khi có sự cố cháy, nổ tại bất kỳ cơ sở nào trong Cụm, đảm bảo giao thông thông thoáng và khoảng cách an toàn PCCC giữa các công trình trong khu vực Cụm...

Không chỉ phối hợp thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền, Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì còn thường xuyên tiến hành thanh tra, kiểm tra, phúc tra về PCCC tại Cụm và 100% các cơ sở trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi đã được kiểm tra an toàn PCCC và kiến nghị khắc phục những thiếu sót còn tồn tại. Công tác kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Mỗi buổi kiểm tra đều có biên bản kiểm tra được lưu trong hồ sơ theo dõi hoạt động PCCC đối với tất cả các cơ sở trong Cụm. Trong các buổi kiểm tra, các cán bộ PCCC cũng kết hợp hướng dẫn quy trình tự kiểm tra an toàn PCCC cho các cơ sở, doanh nghiệp, và hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp lập và chỉnh sửa bổ sung hồ sơ quản lý công tác PCCC, lập mới phương án chữa cháy theo mẫu quy định đối với các cơ sở mới phát sinh và bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy khi có sự thay đổi có liên quan đến công tác PCCC. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì cũng phối hợp với Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi lập kế hoạch bảo dưỡng hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà, thực hiện công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, dự báo tình hình và hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai các biện pháp nghiệp vụ PCCC.

Từ nhiều năm qua, nhờ làm tốt các công tác trên địa bàn Cụm, nhận thức của cán bộ, công nhân viên, người dân trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi đã được

nâng cao rõ rệt. Từ khi thành lập đến nay, tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi chưa xảy ra một vụ cháy nào. Các doanh nghiệp nằm trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi đều thực hiện nghiêm túc việc lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động về PCCC, các quy định về an toàn PCCC, đảm bảo đúng quy định trong việc trang bị phương tiện, tiêu lệnh PCCC như: niêm yết các nội quy, biển báo, biển cấm, nội quy vận hành, nội quy kho, nội quy sử dụng điện, đảm bảo môi trường xanh, sạch, gọn gàng; lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn cho kho, xưởng; đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy phù hợp với tính chất hoạt động, sản xuất, kinh doanh của từng cơ sở và đảm bảo về số lượng và chất lượng theo quy định; đường dây điện trong các kho, xưởng có nguy hiểm cháy, nổ cao đều được đi trong ống gen bảo vệ, mỗi kho đều có cầu dao bảo vệ riêng biệt bố trí phía bên ngoài kho gần lối cửa ra vào... việc sắp xếp hàng hoá trong kho cũng được đảm bảo đúng quy định PCCC. Ngoài ra, tại các cơ sở và các đơn vị doanh nghiệp trong Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi còn đều thành lập các Đội PCCC cơ sở và các Tổ PCCC đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ. Các Đội này đều có chế độ làm việc, có cán bộ trực 24/24 và hoạt động tích cực, hiệu quả trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Trong thời gian tới, mô hình “An toàn PCCC tại Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi” sẽ tiếp tục được triển khai và nhân rộng, đồng thời để nâng cao hiệu quả hơn nữa, Phòng Cảnh sát PC&CC Thanh Trì, Ban Quản lý Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi và các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc sẽ tích cực đẩy mạnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC, khuyến khích phong trào Toàn dân PCCC trên toàn cụm, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn tự kiểm tra đồng thời trang bị, kiểm tra và bảo dưỡng các phương tiện, trang thiết bị PCCC tại các cơ sở đảm bảo yêu cầu thường trực PCCC không để sự cố cháy, nổ xảy ra, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Trì.■

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có 152 chợ kiên cố, chợ bán kiên cố, chợ tạm và 2 trung tâm thương mại, trong đó có 24 chợ do Thành phố Huế trực tiếp quản lý, số chợ còn lại do huyện, thị xã, phường, xã quản lý với quy mô nhỏ. Những chợ tiêu biểu với quy mô diện tích lớn, tập trung đông người và hàng hóa phục vụ mua bán, trao đổi phải kể đến các chợ Đông Ba, An Cựu, Tây Lộc và Bến Ngự...

Xác định các chợ và Trung tâm thương mại là những cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ cao, nên cùng với sự tham mưu của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND Thành phố Huế đã chủ động đề ra nhiều biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn. Thành phố Huế đã triển khai đồng bộ các biện pháp hướng dẫn, đôn đốc các chợ tự kiểm tra đầy đủ các điều kiện chống cháy lan, cháy lớn và các điều kiện phục vụ công tác chữa cháy ở cơ sở, nhất là kiểm tra các tuyến giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy. Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cũng tăng cường và thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, rà soát, lập kế hoạch kiểm tra chuyên đề chợ và trung tâm thương mại, kịp thời phát hiện những thiếu sót để hướng dẫn cơ sở thực hiện những giải pháp, biện pháp PCCC phù hợp với yêu cầu thực tế, đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ cho chính cơ sở.

Trong công tác chủ động nắm tình hình thực tế tại cơ sở, Ban Quản lý các chợ đã có những cố gắng trong

việc thực hiện tuyên truyền, đôn đốc kiểm tra các hoạt động của các hộ tiểu thương, nhất là các sạp hàng buôn bán các mặt hàng có nguy cơ cháy cao như: áo quần, giày dép, vải, gian hàng ăn uống... trong khu vực chợ. Tuy còn hạn chế về công tác xử lý nhưng nhìn chung, các chợ lớn trong địa bàn Thành phố đều thực hiện khá tốt các công tác cũng như yêu cầu liên quan đến đảm bảo an toàn PCCC.

Mặc dù chính quyền địa phương cũng như nhân dân đã có nhiều nỗ lực trong công tác PCCC nhưng thực tế tại các khu chợ, đặc biệt là những chợ lớn ở trung tâm Thành phố và các huyện vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao. Nhìn chung, nhận thức của một bộ phận tiểu thương cũng như khách hàng về nguyên nhân có thể gây cháy, nổ còn hạn chế. Luật PCCC quy định: các cửa hàng trong chợ không được phép tàng trữ, buôn bán, sử dụng các loại dung môi dễ cháy. Kết quả kiểm tra một số gian hàng cho thấy, nhiều cửa hàng vẫn còn tàng trữ các dung môi nguy hiểm cháy, nổ. Nhiều hàng nước, quầy hàng còn bán thuốc lá cho những người kinh doanh, làm việc và buôn bán tại chợ. Hiện tượng hút thuốc lá thường xuyên diễn ra không chỉ tại các quầy mà ngay trong khu vực bán hàng của hộ tiểu thương. Việc thả hương thờ cúng tại một số chợ huyện vẫn tiếp diễn. Khoảng cách giữa các ngành hàng dễ cháy như: áo quần, giày dép... với các thiết bị tiêu thụ điện chưa được thực hiện nghiêm túc. Ý thức của một số hộ tiểu thương chưa cao, dù đã được lực lượng quản

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CHỢ LỚN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

Đại úy CHẾ CÔNG TÂN - Thiếu úy ĐỖ THANH BÌNH
Phòng PC66 - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế



lý chợ nhắc nhở nhưng vẫn cố tình vi phạm. Từ những vi phạm trên, chỉ cần một sự vô ý, một tàn hương, một đầu mẩu thuốc cũng có thể trở thành một vụ cháy lớn, gây thiệt hại về tài sản và tính mạng người dân, ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế địa phương.

Bên cạnh đó, lực lượng chữa cháy tại chỗ ở một số chợ còn mỏng, nhất là lực lượng tuần tra, kiểm tra ban đêm, điều này ảnh hưởng rất lớn đến công tác chủ động phòng ngừa và xử lý ban đầu các tình huống cháy, nổ. Phải nói rằng đây là một trong những tồn tại chủ quan mà cơ sở còn mắc phải.

Hiện nay, hầu hết các chợ bao gồm cả chợ kiên cố và bán kiên cố có kết cấu chủ yếu là dầm khung thép, kết cấu này chịu lực rất tốt nhưng khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, sau một thời gian tác động nhiệt ở nhiệt độ cao (khoảng 500°C), sẽ mất tác dụng chịu lực dẫn đến sụp đổ công trình, điều này thực sự nguy hiểm cho công tác tham gia chữa cháy và cứu nạn của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp. Bài học kinh nghiệm rút ra từ vụ cháy chợ gần nhất là vụ cháy Chợ Quy Nhơn, Chợ Quảng Ngãi và vụ cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương ngày 20/9/2013, sau khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp khống chế và dập tắt được ngọn lửa, 80% công trình bị hư hại hoàn toàn, các kết cấu khung, dầm bê tông cốt thép của công trình bị nhiệt của ngọn lửa tác động làm hư hỏng toàn bộ, không thể đưa vào sử dụng lại vì đã mất khả năng chịu lực. Ngoài ra, phương tiện phục vụ công tác PCCC, đặc biệt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động ở các chợ chưa được thiết kế và lắp đặt. Thực tế, các cơ sở này đều được xây dựng lại hoặc đã được sử dụng từ những năm 1980, việc thiết kế và bổ sung các hạng mục trên yêu cầu phải có nguồn vốn và thời gian thi công trong thời gian dài. Đến nay, UBND tỉnh và UBND Thành phố chỉ cấp vốn để thi công các hạng mục như: hệ thống chữa cháy vách tường, bể nước phục vụ chữa cháy. Thiết bị PCCC được trang bị tại các chợ chủ yếu vẫn là các loại bình chữa cháy xách tay.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC tại các chợ và trung tâm thương mại trong thời gian tới, Phòng Cảnh sát PCCC&CHCN – Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chủ động đề xuất một số phương án cụ thể:

Một là: Áp dụng các thành tựu khoa học của các nước trên thế giới như: sử dụng sơn vô cơ chống cháy, phun bọt chống cháy và bọc thạch cao chuyên dụng chống cháy cho các công trình chợ và trung tâm thương mại.

Sơn polyme vô cơ chống cháy là vật liệu mới có nhiều tính năng ưu việt như: độ bám dính trên bề mặt kim loại tốt, độ bám dính tương đương với các loại sơn khác, có thể chịu được môi trường ăn mòn mạnh, khả năng bền uốn tốt, khả năng cách điện ở nhiệt độ cao rất tốt, không độc hại, không gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, thân thiện với môi trường và đặc biệt khả năng chống cháy cao. Qua kiểm tra thực tế, sơn vô cơ có khả năng chống cháy ở nhiệt độ 900°C trong 2,5 giờ. Tuy nhiên giá thành rất đắt, khó khăn trong việc đầu tư và thực hiện phổ biến.

Phun bọt chống cháy (Fire Stop Spray) giá thấp hơn sơn chống cháy và khả năng bảo vệ tốt, tuy nhiên bề mặt kết cấu xù xì mất thẩm mỹ. Việc thi công cũng gặp nhiều khó khăn do phải phun tại địa điểm thi công, không kết

hợp với các công việc khác được do yêu cầu an toàn chất độc hại. Thông thường công nhân thi công phải mặc quần áo bảo hộ và đeo mặt nạ phòng độc.

Bọc bằng thạch cao chuyên dụng chống cháy: Đây là cách đạt hiệu quả cao nhất và đang được sử dụng ngày một nhiều ở Việt Nam. Tấm thạch cao chống cháy được bọc xung quanh kết cấu thép cần bảo vệ bằng một hệ clip và khung thép chuyên dụng, không cần phải khoan vít làm ảnh hưởng đến cường độ kết cấu thép.

Hai là: Nâng cao hiệu quả công tác, đề ra giải pháp chống cháy lan. Mỗi hộ kinh doanh không để hàng hóa lấn chiếm khoảng cách giữa các lô, sạp hàng đã quy định. Không sử dụng vật liệu dễ cháy để trang trí nội thất, làm tường, vách ngăn, trần, quầy sạp hàng. Không làm thêm mái che, mái vẩy cũng như bố trí quầy sạp, bãi để xe và không để vật tư, hàng hóa trong khoảng cách ngăn cháy giữa các khối nhà của khu vực chợ với các khu vực lân cận.

Trong thiết kế xây dựng mới các chợ kiên cố và bán kiên cố, yêu cầu lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động, ngoài ra cần có giải pháp tường ngăn cháy bằng nước hoặc bằng vật liệu khó cháy.

Ba là: Tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng trong công tác PCCC. Công tác PCCC là trách nhiệm của toàn dân, để ngăn ngừa các vụ cháy chợ và trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh, công tác phòng ngừa ban đầu đóng vai trò quan trọng khi có sự cố xảy ra. Việc này đòi hỏi sự thống nhất đồng bộ, hướng chỉ đạo của UBND tỉnh cho tới các Sở, Ban, Ngành và cuối cùng là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là: Đầu tư kinh phí ban đầu thật tốt để xây dựng các hạng mục công trình liên quan phục vụ công tác chữa cháy, bên cạnh đó chấn chỉnh việc thực hiện tuần tra, canh gác bảo vệ của lực lượng bảo vệ đêm, từ đó ngăn ngừa các lý do chủ quan của con người. Ban Quản lý chợ cần tăng cường biện pháp tuyên truyền, giáo dục, phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH xử lý các trường hợp cố ý vi phạm an toàn PCCC. Đối với các hộ kinh doanh các mặt hàng nhạy cảm, cần phân bố địa điểm kinh doanh hợp lý, tránh để trường hợp “lửa gần rơm” thì việc cháy, nổ sẽ xảy ra sẽ là “một sớm, một chiều” lúc đó thiệt hại vô cùng to lớn, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân cũng như trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian tới, nhất là giai đoạn cuối năm, các ngày Lễ, Tết, việc kinh doanh buôn bán của các chợ sẽ diễn ra nhộn nhịp, lượng hàng hóa tập trung về đầu mối các chợ nhiều, đây là thời gian tiềm ẩn các yếu tố nguy hiểm cháy, nổ cao. Chính vì vậy, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và Ban Quản lý chợ phải thường xuyên tuyên truyền bằng nhiều hình thức, tập huấn nghiệp vụ chữa cháy cho cán bộ cơ sở; phối hợp thực tập các phương án chữa cháy giữa lực lượng chữa cháy tại chỗ và chữa cháy chuyên nghiệp nhuần nhuyễn, thao tác nhanh chóng để kịp thời xử lý các đám cháy nhỏ khi mới phát sinh, không để cháy lớn, cháy lan xảy ra; đồng thời tăng cường kiểm tra hệ thống điện, chống sét, chữa cháy vách tường, nhắc nhở xử lý các vi phạm để đảm bảo luôn hoạt động tốt trong mọi tình huống.■

TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX

ĐIỂM SÁNG TRONG CÔNG TÁC

Là một trong những đơn vị đầu ngành trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh Gas tại Việt Nam, vì vậy công tác PCCC luôn được Tổng Công ty Gas Petrolimex đặt lên hàng đầu. Chính vì thế, ngay sau khi chuyển trụ sở mới đến địa chỉ tại tầng 20 tòa nhà Mipec, đơn vị đã rất chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn PCCC. Được sự giới thiệu của đồng chí giảng viên Trường Đại học PCCC, chúng tôi có buổi thăm và làm việc tại trụ sở Tổng Công ty Gas Petrolimex – một trong những đơn vị thực hiện tốt công tác PCCC tại tòa nhà văn phòng hiện nay.

Trụ sở Tổng Công ty Gas Petrolimex có tổng diện tích mặt bằng là 1.200m², tại tầng 20 của Tòa nhà Mipec, được chia làm 27 phòng nhỏ với đặc thù dành riêng cho 100 nhân viên văn phòng. Tổng Công ty được sử dụng chung 04 thang máy, dành cho người lao động, các cơ quan và khách hàng đến làm việc và giao dịch và 02 cầu thang bộ và thoát hiểm, cầu thang bộ là loại cầu thang được thiết kế kín được sử dụng cho việc đi lại và thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. 02 cầu thang thoát hiểm là loại cầu thang được thiết kế kín có cửa chống cháy. Trao đổi với chúng tôi, ông Nguyễn Khắc Trí – Phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác phòng chống cháy, nổ của đơn vị cho biết: “Hiện nay việc xảy ra cháy, nổ tại các chung cư, tòa nhà văn phòng cao tầng diễn ra rất phổ biến, các nguyên nhân có thể xảy ra cháy nổ như hệ thống điện bị sự cố trong sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện; nguồn nhiệt phát sinh do các thiết bị điện tử, thiết bị điện tiêu thụ công suất cao; nguồn nhiệt gây cháy do vi phạm các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy... Với đặc thù trụ sở Tổng Công ty nằm trên tòa nhà cao tầng nên nếu không thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn về PCCC ngay từ đầu để xảy ra cháy, nổ sẽ vô cùng nguy hiểm, ảnh hưởng trực tiếp đến chính những người lao động”.

Chính vì vậy, ngay từ khi tiếp nhận mặt bằng, vấn đề an toàn và trang thiết bị PCCC được Ban lãnh đạo Tổng Công ty xác định là một trong những khâu quan trọng và được đặc biệt chú ý. Ngoài những trang bị ban đầu như hệ thống chữa cháy vách tường hiện đại, Tổng Công ty đã đầu tư số lượng lớn camera được lắp xung quanh toàn bộ diện tích của Tổng Công ty 24/24 giờ để có thể kịp thời phát hiện nếu xảy ra sự cố. Đơn vị cũng rất chú trọng trong việc đầu tư các trang thiết bị tại chỗ: mặt nạ phòng độc, quần áo chống cháy, rửu phá kính, 04 hộp chữa cháy vách tường được đặt tại những vị trí thuận lợi, dễ nhìn... Trong mỗi hộp chữa cháy vách tường gồm 02 bình bột MFZL4; 01 bình khí CO₂; Lãng và vòi nước chữa cháy. Bên cạnh đó, hệ thống các sơ đồ, biển báo, nội quy được trang bị khá đồng bộ để nhắc nhở cán bộ, nhân viên luôn tuân thủ quy định an toàn, ý thức được nguy hiểm khi xảy ra cháy, nổ. Với đặc điểm trụ sở Tổng Công ty nằm trên tầng 20 của tòa nhà nên cũng gặp nhiều khó khăn cho việc thoát nạn và chữa cháy khi có sự cố. Vì vậy, khi đi vào sử dụng, đơn vị đã chủ động đầu tư 04



PCCC TẠI CƠ SỞ

THÁI THUY – ĐỖ HÒA



bộ thang thả chậm trị giá hàng trăm triệu đồng được bố trí tại 4 phòng: Phòng 05 Phó Tổng Giám đốc (1 dây dài 74m), phòng họp 10 (1 dây dài 71m), phòng 17 KD gas DD&TM (1 dây dài 62m), Phòng 28 KDCN (1 dây dài 62m) để đảm bảo an toàn công tác PCCC&CNCH.

Là một đơn vị kinh doanh mật hàng dễ xảy ra cháy, nổ nhiều năm, Tổng Công ty Gas Petrolimex hiểu rằng yếu tố con người mới là yếu tố tiên quyết trong việc đảm bảo an toàn và xử lý tình huống khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Chính vì vậy, ngoài việc đầu tư vào các trang thiết bị PCCC hiện đại, Ban lãnh đạo Tổng Công ty đã chủ động xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PCCC tại cơ sở. Công ty thành lập Ban Chỉ huy PCCC do đồng chí Phó Tổng Giám đốc Công ty làm Trưởng ban, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn PCCC, xây dựng các kế hoạch huấn luyện PCCC cho các Đội PCCC cơ sở và toàn thể cán bộ, nhân viên của Tổng Công ty để nâng cao ý thức, kiến thức về công tác PCCC cũng như sử dụng thành thạo các trang thiết bị phương tiện PCCC được trang bị, qua đó xử lý các sự cố cháy, nổ kịp thời, đạt hiệu quả cao. Đội PCCC cơ sở gồm 32 đồng chí là các đồng chí ở các phòng ban khác nhau. Bên cạnh việc thường trực sẵn sàng chiến đấu, đội PCCC cơ sở còn có trách nhiệm hướng dẫn, nhắc nhở cán bộ Tổng Công ty các quy định về đảm bảo an toàn PCCC&CNCH. Công tác tập huấn, huấn luyện cũng được ban lãnh đạo công ty hết sức coi trọng. Tất cả các thành viên của Đội PCCC cơ sở đều được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn và được cấp chứng chỉ huấn luyện PCCC. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa học, các khóa huấn luyện, mời giảng viên là các đồng chí cán bộ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực, Trường Đại học PCCC đến giảng bài, hướng dẫn cho cán bộ công nhân viên của công ty, nhằm trao dồi và nâng cao kỹ năng, kiến thức cơ bản về PCCC để có thể phản ứng kịp thời và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản. Công tác tuyên truyền, giáo dục về PCCC được diễn ra thường xuyên. Hàng năm để chào mừng Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ, ngày Toàn dân tham gia PCCC (4/10)..., đơn vị tổ chức treo pa-nô, khẩu hiệu thi đua ở khuôn viên, nơi làm việc. Thông qua hình thức thi đua khen thưởng, công ty cũng thường xuyên động viên các đồng chí có thành tích tốt trong công tác PCCC và xử lý nghiêm khắc những hành vi không tuân thủ các quy định an toàn vệ sinh lao động và PCCC như: hút thuốc không đúng vị trí, sử dụng điện không đúng quy định...

Hàng năm, Tổng Công ty Gas Petrolimex đều phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực tổ chức diễn tập phương án xử lý tình huống cháy, nổ xảy ra theo giả định với sự tham gia của toàn thể cán bộ nhân viên trong công ty. Thông qua các buổi diễn tập, các thành viên trong công ty có thêm những kiến thức hết sức bổ ích, nâng cao ý thức về PCCC, cứu hộ, cứu nạn và tự xử lý tình huống khi xảy ra sự cố. Từ khi chuyển sang trụ sở mới, Tổng Công ty Gas Petrolimex chưa gặp bất cứ sự cố lớn nào về cháy, nổ. Chính vì vậy, Tổng Công ty Gas Petrolimex luôn là một trong những điểm sáng trong công tác PCCC không chỉ trong sản xuất kinh doanh mà còn ở chính tại chính trụ sở, tòa nhà văn phòng hiện nay.■

CÔNG TÁC PCCC CƠ SỞ KINH DOANH XĂNG DẦU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Thượng úy LÊ ĐỨC HIỆP
Phòng Chính trị - Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai

Đối với bất kỳ nền kinh tế nào, xăng dầu cũng chiếm một vị trí vô cùng quan trọng. Ở Việt Nam, cùng với than và điện, xăng dầu là mặt hàng chính được Nhà nước đặc biệt quan tâm. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã xác định *"Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí... Hoàn thành hai công trình đường ống dẫn khí vào bờ để sử dụng với công suất 4,5 ÷ 5 tỷ m³/năm; Tiến hành triển khai đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy lọc dầu..."*. Tuy nhiên, xăng dầu là mặt hàng có tính chất nguy hiểm về cháy, nổ rất lớn. Trong quá trình bảo quản, xuất nhập, vận chuyển, bơm rót và sử dụng xăng dầu tại các cơ sở kinh doanh luôn tiềm ẩn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ, đe dọa tính mạng, sức khỏe và tài sản của nhân dân, của Nhà nước, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Theo báo cáo kết quả phối hợp giữa Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, riêng đối với lĩnh vực xăng dầu, năm 2012 cả nước xảy ra 16 vụ cháy, nổ (tăng 8 vụ so với năm 2011) gây thiệt hại hàng chục tỷ đồng, trong đó, 11 vụ cháy tại cửa hàng xăng dầu, 5 vụ cháy phương tiện. Nguyên nhân xảy ra cháy chủ yếu do vi phạm quy định PCCC, quy trình sản xuất và sử dụng xăng dầu, do chập điện, sơ suất trong sử dụng lửa và sử dụng thiết bị điện... Mới đây nhất, ngày 3/6/2013 tại Thủ đô Hà Nội xảy ra vụ cháy xe bồn chứa xăng dầu tại Cửa hàng xăng dầu (CHXD) số 2B, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm cho thấy vấn đề đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở kinh doanh xăng dầu đang trở nên đáng báo động.

Là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của đất nước, có vị trí đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc phòng, trong 10 năm trở lại đây, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai xảy ra 6 vụ cháy xăng dầu, làm 1 người thiệt mạng, bị thương 6 người, thiệt hại về tài sản gần 4 tỷ đồng. Nguy hiểm là vậy nhưng hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn còn nhiều tồn tại trong công tác đảm bảo an PCCC xăng dầu. Một số kho và cửa hàng xăng dầu đã có trước khi Luật PCCC ra đời (CHXD Tân Biên, Thành phố Biên Hòa) nên không có hồ sơ thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC; đặc biệt có 3 CHXD của quân đội không có giấy chứng nhận thẩm duyệt, nghiệm thu (CHXD Trung đoàn 26, CHXD Lữ đoàn Công binh 25, CHXD E71); một số cửa hàng lại gần nơi tập trung đông người, không có tường bảo vệ xung quanh, bố trí sát giao lộ giao thông (CHXD An

Bình, Thành phố Biên Hòa). Trong quá trình hoạt động, nhiều CHXD còn có nhiều sai phạm, thiếu sót nhiều về PCCC như: không thực hiện tốt quy trình xuất nhập, bảo quản, bơm rót xăng dầu... Bản thân những người đứng đầu các cơ sở kinh doanh xăng dầu chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC. Bên cạnh đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC chưa chặt chẽ và đầy đủ, hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC về lĩnh vực xăng dầu còn thiếu; việc chấp hành nội quy, quy định về PCCC, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở còn buông lỏng... Vì vậy, công tác quản lý Nhà nước về PCCC các cơ sở kinh doanh xăng dầu còn nhiều vấn đề cần nghiên cứu để nâng cao hiệu lực quản lý.

Theo thống kê của Sở Công thương Đồng Nai, đến ngày 31/12/2012, trên địa bàn tỉnh có 343 CHXD và 3 kho xăng dầu (tăng 53,13% CHXD và 33,33% kho xăng dầu so với 31/12/2002), trong đó có 3 CHXD cấp 1, 16 CHXD loại 2, 324 CHXD loại 3 (phân cấp theo TCVN 4530-2011 và TCVN 5307-2002), 1 kho cấp IB và 2 kho cấp 3. Nếu phân cấp cơ sở kinh doanh xăng dầu theo Quyết định 4312/QĐ-C11-C12 ngày 27/8/2009 của Tổng cục Cảnh sát (nay là Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) thì trong 343 CHXD có 15 cơ sở loại II, 328 cơ sở loại I (không có cơ sở loại III).

Với xu thế phát triển nhanh các cơ sở kinh doanh xăng dầu như hiện nay, cùng với sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Cảnh sát PC&CC, Phòng Cảnh sát PC&CC các địa phương và người đứng đầu các cơ sở kinh doanh xăng dầu cần phải đổi mới một số nội dung nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với cơ sở kinh doanh xăng dầu:

Một là: Nâng cao trách nhiệm trong tổ chức chỉ đạo của người đứng đầu các cơ sở xăng dầu. Nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc đảm bảo hoạt động kinh doanh, buôn bán, bảo quản cũng như hoạt động PCCC tại cơ sở xăng dầu, người đứng đầu các cơ sở cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

Nghiên cứu nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC có liên quan đến công tác tổ chức chỉ đạo hoạt động PCCC tại các cơ sở xăng dầu. Tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, quy định về PCCC và các yêu cầu về đảm bảo an toàn PCCC của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền như: quy định tiêu chuẩn về an toàn PCCC các cơ sở xăng dầu. Cần coi trọng trách nhiệm trong



công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật.

Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp, quy định trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên lãnh đạo Công ty hoặc chủ các doanh nghiệp, cho từng bộ phận trong công tác PCCC tại cơ sở xăng dầu. Tổ chức công tác tự kiểm tra an toàn PCCC của cơ sở xăng dầu thường xuyên, định kỳ hàng ngày, nhất là vào các thời điểm trước và sau khi nghỉ hoạt động cơ sở xăng dầu nhằm phát hiện kịp thời những sơ hở thiếu sót, và các nguồn nhiệt do sơ xuất có thể dẫn đến cháy.

Lãnh đạo các cơ sở cần xây dựng một số giải pháp mang tính cấp bách về một số mặt như: chống cháy lan, sử dụng điện trong cơ sở xăng dầu, quản lý chặt chẽ ngọn lửa trần, quy định chặt chẽ quy trình xuất, nhập xăng dầu, không nhập xăng dầu khi trời mưa dông...

Đi đôi với việc kiểm tra cần có biện pháp kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm quy định về PCCC của cán bộ công nhân viên và khách hàng. Lãnh đạo các cơ sở cần xây dựng một chế tài xử phạt nghiêm khắc các vi phạm đó, đồng thời đôn đốc nhắc nhở kịp thời các đội viên làm công tác kiểm tra thực hiện đúng chức năng của mình, không cả nể, ngại xử phạt. Định kỳ hàng quý, hàng năm có những hình thức khen thưởng và kỷ luật kịp thời các đội viên Đội PCCC tại cơ sở xăng dầu. Đồng thời phải xác định vai trò nòng cốt của lực lượng PCCC cơ sở, có như vậy khi có cháy xảy ra thì lực lượng này mới xử lý một cách có hiệu quả.

Tăng cường phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc kiểm tra an toàn về PCCC cơ sở kinh doanh xăng dầu. Đồng thời theo định kỳ hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC hướng dẫn, huấn luyện bồi dưỡng kiến thức về PCCC, hướng dẫn việc tuyên truyền PCCC cho Đội PCCC cơ sở.

Hai là: Kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động lực lượng chữa cháy cơ sở.

Căn cứ vào các quy định của Luật PCCC, các văn bản quy phạm, đặc điểm, quy mô, tính chất hoạt động của các cơ sở kinh doanh xăng dầu, từ đó bổ sung đội viên Đội PCCC để cơ cấu tổ chức lực lượng PCCC cơ sở cần phải đảm bảo về số lượng và chất lượng. Có quy định bằng văn bản về chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Đội PCCC cơ sở để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đội PCCC cơ sở theo quy định tại Điều 45 của Luật PCCC. Quy chế hoạt động phải cụ thể, hợp lý, việc phân công trực ngày đêm phải đảm bảo 24/24 giờ, đặc biệt là vào ban

đêm, mỗi ca trực phải có ít nhất 3 người đối với CHXD loại II, 5 người đối với CHXD loại I và ít nhất 10 người đối với kho xăng dầu.

Các công ty, doanh nghiệp có kho xăng dầu hoặc nhiều CHXD thì phải có đội ngũ chủ chốt và phải được nâng cao về trình độ nghiệp vụ PCCC, cụ thể như sau: Xây dựng đội ngũ tuyên truyền của cơ sở có nhiệm vụ thường xuyên phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức về PCCC từ đó góp phần xây dựng được phong trào Toàn dân PCCC. Bổ sung ít nhất 01 nhân viên có trình độ từ Trung cấp PCCC trở lên để làm công tác an toàn PCCC. Tại các tổng đại lý, cửa hàng xăng dầu phải thành lập các Tổ PCCC, làm việc và thực hiện công tác PCCC theo các ca làm việc và 100% phải được huấn luyện về nghiệp vụ PCCC. Tất cả các cán bộ công nhân viên làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ và làm công tác PCCC đều phải được huấn luyện về nghiệp vụ PCCC.

Ba là: Trang bị phương tiện chữa cháy cho lực lượng PCCC cơ sở đầy đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Căn cứ vào TCVN 4530: 2011 và TCVN 3890- 2009, các cơ sở phải trang bị phương tiện chữa cháy theo tính chất nguy hiểm cháy nổ của từng hạng mục công trình. Lực lượng PCCC cơ sở đề xuất, lập kế hoạch dự trù kinh phí cho việc bảo dưỡng, quản lý, sử dụng, mua mới và thay thế các trang thiết bị phương tiện PCCC cho cơ sở xăng dầu và của đội viên. Thường xuyên kiểm tra về chất lượng của các phương tiện, dụng cụ chữa cháy, có sổ sách theo dõi, kiểm tra và bảo dưỡng trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ chữa cháy. Các phương tiện chữa cháy như máy bơm phải được duy trì chế độ thường trực chiến đấu, bảo đảm sử dụng tốt trong trường hợp có cháy xảy ra, nếu có phương tiện bị hỏng hóc, kém chất lượng phải thay thế, trang bị bổ sung. Lực lượng PCCC cơ sở nghiên cứu đặc điểm tình hình, tính chất, quy mô hoạt động, phát hiện và phân tích đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở xăng dầu để tham mưu cho lãnh đạo Công ty hoặc chủ doanh nghiệp trong việc bổ sung, trang bị các phương tiện, dụng cụ chữa cháy, các quy định về sử dụng, bảo dưỡng phương tiện.

Đối với các kho xăng dầu phải lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động. Riêng kho xăng dầu Phước Khánh – Nhơn Trạch phải trang bị 1 ô tô chữa cháy theo quy định. Các cửa hàng xăng dầu phải trang bị các bình chữa cháy tự động như tại các cột bơm xăng dầu.

Bốn là: Nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ

quản lý của lực lượng Cảnh sát PC&CC. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai thực hiện theo chức năng quản lý Nhà nước về PCCC phải tăng cường củng cố tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC đối với các cơ sở kinh doanh xăng dầu, đặc biệt là kiểm tra, đôn đốc người đứng đầu cơ sở kinh doanh xăng dầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong củng cố tác PCCC. Đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh và các huyện, thị, thành ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC kho xăng dầu, CHXD phù hợp với tình hình thực tế từng huyện, thị, thành.

Khi tiến hành thẩm duyệt các CHXD mới xây dựng hoặc cải tạo, bổ sung phải tiến hành khảo sát thực địa, xem xét vị trí của hàng có đảm bảo an toàn PCCC mới tiến hành thẩm duyệt theo hồ sơ thiết kế. Yêu cầu về hồ sơ thiết kế phải có đầy đủ hệ thống, thiết bị phương tiện về PCCC và đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC theo đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành. Mọi lý do về kinh phí đầu tư, vốn để xin cắt bỏ các hệ thống, thiết bị PCCC trong đầu tư, xây dựng các cơ sở xăng dầu đều không được chấp nhận với bất cứ đối tượng nào. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy chế, chế độ kiểm tra, quản lý chặt chẽ chất lượng thiết kế, thi công về PCCC đối với các cơ sở xăng dầu trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thẩm duyệt dự án, thẩm duyệt

thiết kế về PCCC, kiểm tra thi công và nghiệm thu về PCCC theo quy định của Luật PCCC. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật PCCC, các quy định, nội quy PCCC tại các cơ sở xăng dầu. Chú trọng hơn nữa chế độ cơ sở tự kiểm tra, tự đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC ở các cơ sở xăng dầu theo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành; các hệ thống PCCC và lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ phải được hoàn thiện, có tính chuyên nghiệp.

Thường xuyên tổ chức huấn luyện kỹ năng chữa cháy xăng, dầu cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và đưa nội dung chữa cháy xăng dầu vào kiểm tra nghiệp vụ chữa cháy hàng năm của Sở Cảnh sát PC&CC.

Rà soát lại các phương án chữa cháy cơ sở kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng. Những phương án không còn phù hợp phải sửa đổi, thay thế; xây dựng một phương án chữa cháy xăng dầu (làm mẫu), sau đó tổ chức học tập phương án cho cán bộ, chiến sỹ trong toàn Sở Cảnh sát PC&CC và định kỳ hàng quý thực tập phương án đó. Đồng thời thống kê số xe chữa cháy có kết bốt trên xe và định biên xe chữa cháy phải có những phương tiện, dụng cụ chữa cháy gì? Từ đó trang bị đủ số lượng quần áo chống cháy cho cán bộ chiến sỹ tham gia chữa cháy và bốt chữa cháy ở trên xe chữa cháy.■

NÂNG CAO NĂNG LỰC, CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 7)

PCCC&CNCH. Mỗi học viên phải thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành và của nhà trường, tích cực tham gia các phong trào và hoạt động xã hội. Công tác quản lý học viên phải thật nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy chế; chủ động phòng ngừa, phát hiện và giải quyết triệt để các hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm xảy ra trong nhà trường, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, chính quy, nề nếp. Điều đáng lưu ý là học viên ở Cơ sở II xa thành phố, vì vậy nhà trường cần tạo nhiều sân chơi bổ ích để cuốn hút, động viên học viên, tránh để học viên tham gia vào các hoạt động không lành mạnh như lô đề, cờ bạc...

Năm là: Cùng với công tác tổ chức dạy và học, nhà trường cần tiếp tục xây dựng và phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ đào tạo, trong đó có dự án mở rộng Cơ sở II của trường tại Lương Sơn - Hoà Bình theo quyết định của Bộ để xây dựng, đảm bảo quy mô đào tạo 1.500 học viên vào năm 2015 và 2.000 học viên vào năm 2020, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện việc tách thành lập Trường Trung

cấp PCCC&CNCH phía Bắc vào năm 2015. Đồng thời, nhà trường cần sớm ổn định để tổ chức công tác đào tạo trình độ Trung cấp PCCC&CNCH cho các tỉnh, Thành phố phía Nam tại Long Thành - Đồng Nai. Tiếp tục nghiên cứu, báo cáo Lãnh đạo Bộ đầu tư các phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo. Trong điều kiện khó khăn chung của toàn lực lượng, nhà trường cần tính toán kỹ nhu cầu, kết hợp giữa đầu tư trang bị mới với tận dụng Cơ sở vật chất hiện có của trường để phục vụ tốt nhất công tác dạy và học.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các đơn vị chức năng của Tổng cục III, các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ, đặc biệt là Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, lực lượng PCCC&CNCH trong cả nước cần phối hợp chặt chẽ giúp đỡ Trường Đại học PCCC trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ và tham gia tích cực vào các quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học của Trường Đại học PCCC. Tôi cũng xin cảm ơn các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể huyện Lương Sơn, xã Hòa

Sơn thời gian qua đã quan tâm giúp đỡ Trường Đại học PCCC và mong tiếp tục nhận được sự giúp đỡ của các đồng chí trong thời gian tới.

Với trách nhiệm của Tổng cục III sẽ quan tâm chỉ đạo các đơn vị chức năng tạo điều kiện cho Trường Đại học PCCC hoàn thành tốt chương trình công tác năm học 2013 – 2014 và trong thực hiện chiến lược phát triển Nhà trường đến năm 2015 – 2020 và định hướng đến năm 2030.

Cuối cùng, xin chúc sức khỏe các đồng chí đại biểu và toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC, chúc hơn 1.000 học viên đào tạo Trung cấp, Liên thông và đào tạo lái xe chữa cháy, đặc biệt là học viên Khóa Trung cấp K38, Liên thông 5 mới nhập học mạnh khỏe, đoàn kết phấn đấu tạo được những tiến bộ mới ngay từ những ngày đầu của năm học, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2013 - 2014 đã đề ra.■

Xin cảm ơn các đồng chí!



MỘT SỐ BIỆN PHÁP

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KIỂM TRA AN TOÀN PCCC

Thiếu tá BÙI MẠNH KHANG

Trong thời gian qua, trên địa bàn cả nước đã xảy ra nhiều vụ cháy lớn. Có thể kể đến một số vụ cháy điển hình như: Vụ cháy kho gỗ của Công ty Sản xuất Đồ gỗ xuất khẩu Bitexco Nam Long tại Thái Bình ngày 26/02/2013 gây thiệt hại 80 tỷ đồng; vụ cháy tại Công ty Cổ phần May xuất khẩu Hà Phong tại Bắc Giang, ngày 06/4/2013 gây thiệt hại 160 tỷ đồng; vụ cháy Công ty TNHH TM Sản xuất nhựa xốp Nam Phương tại Long An, ngày 20/4/2013 thiệt hại 56 tỷ đồng; vụ cháy tại Công ty TNHH MTV Đệm mút và nội thất G.Home tại Long An ngày 23/4/2013 thiệt hại 80 tỷ đồng; cháy tại cửa hàng vàng bạc Đức Anh tỉnh Quảng Ninh ngày 26/7/2013, làm 05 người chết... Gần đây nhất, gây xôn xao dư luận là vụ cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương ngày 15/9/2013 thiệt

hại hàng trăm tỷ đồng. Những vụ cháy kể trên đã không chỉ gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản mà còn gây thiệt hại lớn về người. Sau những vụ cháy, nhiều vấn đề đã được đặt ra xung quanh công tác phòng ngừa và khả năng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC cũng như của các đơn vị cơ sở. Trong đó, công tác kiểm tra an toàn PCCC là một trong những vấn đề quan trọng, luôn thu hút được dư luận quan tâm.

Kiểm tra an toàn PCCC là hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước nhằm kiểm tra các đối tượng thuộc diện quản lý về thực hiện các quyết định quản lý với mục đích là nắm chắc thực trạng và tình hình thực hiện công tác PCCC của các đối tượng thuộc diện quản lý về PCCC, nhằm phát hiện kịp thời các sơ hở, thiếu sót, vi phạm quy định của Nhà nước đối với công tác PCCC trên các

phương diện, từ đó tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng ngừa cháy, nổ; trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị và các hệ thống PCCC, tổ chức lực lượng và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để chữa cháy trong các tình huống cháy xảy ra tại các cơ sở thuộc cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân. Đây là một hoạt động quan trọng bởi công tác kiểm tra an toàn PCCC chính là khâu phát hiện và ngăn chặn kịp thời những nguy cơ có thể gây ra cháy, nổ, những âm mưu thủ đoạn lợi dụng hoạt động PCCC để phá hoại, gây mất ổn định an ninh và trật tự an toàn xã hội, từ đó góp phần đáng kể trong việc giảm thiểu những thiệt hại không nhỏ do cháy, nổ gây ra cho xã hội... Thông qua công tác kiểm tra, có thể phát hiện những hiện tượng, vấn đề mới nảy sinh trong thực tế, hoạt động PCCC của các cơ sở để phục vụ công tác nghiên

cứu bổ sung hoàn thiện hoặc đổi mới các biện pháp quản lý, các giải pháp kỹ thuật phòng ngừa cháy, nổ đối với từng loại hình cơ sở, từng lĩnh vực, từng ngành, địa bàn. Từ công tác kiểm tra, lực lượng chức năng sẽ hướng dẫn các biện pháp PCCC, biện pháp khắc phục những sai sót, vi phạm trong việc thực hiện các quy định về PCCC đồng thời giúp cơ sở thấy được những mặt ưu điểm trong công tác PCCC của mình để phát huy và tăng cường sự phối hợp trong việc thực hiện công tác PCCC.

Tuy đóng vai trò quan trọng, nhưng thực tế hiện nay, công tác kiểm tra an toàn PCCC còn tồn tại nhiều bất cập và gặp phải không ít khó khăn. Cán bộ kiểm tra giàu kinh nghiệm còn thiếu, một số cán bộ còn trẻ còn thiếu những kỹ năng thực tiễn trong quản lý, kiểm tra ở cơ sở. Ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của người dân chưa cao, còn lơ là, chủ quan mất cảnh giác trong việc phòng ngừa cũng như chữa cháy, thiếu những kỹ năng cơ bản về thoát nạn, không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ phương tiện chữa cháy, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất cháy còn tùy tiện chưa đảm bảo an toàn PCCC. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC còn nể nang, chưa triệt để tại một số địa phương vẫn còn diễn ra. Bên cạnh đó, trong điều kiện thực tế khách quan hiện nay, công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH của các cơ sở, địa bàn còn bao gồm nhiều vấn đề liên quan phức tạp như: công tác quản lý Nhà nước về PCCC của các đơn vị chức năng, hạ tầng cơ sở về nguồn nước, giao thông chữa cháy, khoảng cách đến đơn vị chữa cháy khu vực, lực lượng và phương tiện chữa cháy hiện có như thế nào cũng như ý thức của công dân, người đứng đầu cơ sở trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCCC... Chính vì vậy, để công tác kiểm tra an toàn PCCC đạt được hiệu quả cao, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm đề ra cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp và tích cực thực hiện nhiều hành động.

Để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra an toàn PCCC trong giai đoạn hiện nay, thiết nghĩ, các đơn vị Cảnh sát PCCC cần chú trọng công tác xây

dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra an toàn PCCC có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực thực tiễn ở cơ sở. Để thực hiện được vấn đề này, lãnh đạo các đơn vị cần lưu ý đối tượng được giao nhiệm vụ kiểm tra, đối với các học viên mới tốt nghiệp ra trường cùng chuyên ngành thì cần ưu tiên các em có học lực cao hơn, nên cho các em một khoảng thời gian nhất định để làm quen môi trường mới của đơn vị, có thể trải qua các đội, phòng nghiệp vụ khác nhau trước khi đảm nhiệm công việc kiểm tra an toàn PCCC. Ban đầu cần giao trách nhiệm cho những cán bộ kiểm tra có nhiều kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp những cán bộ trẻ. Trước khi giao địa bàn, cơ sở phụ trách, đơn vị nên kiểm tra các kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ PCCC có liên quan, chú ý cách đặt vấn đề có tính thuyết phục cao nhằm truyền tải được các nội dung cần phối hợp thực hiện, đối với cán bộ không được đào tạo chuyên ngành PCCC cần có thời gian đào tạo, hướng dẫn kỹ càng hơn, kiểm tra đánh giá nghiệp vụ một cách toàn diện.

Khi trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra an toàn PCCC, cán bộ cần lưu ý những vấn đề sau: Cán bộ cần hướng dẫn căn cứ cơ sở (đối với cơ sở mới hoạt động) hoặc cơ sở mình mới phụ trách biết những quy định của pháp luật về công tác PCCC nói chung cũng như trách nhiệm cụ thể của các đối tượng về công tác này nói riêng. Cách thức triển khai áp dụng các quy định đó vào điều kiện thực tế của cơ sở cũng cần được phổ biến rõ ràng. Cán bộ kiểm tra nên giới thiệu cách làm hay, hiệu quả tích cực của một vài cơ sở trên địa bàn có đặc điểm tương đồng với cơ sở đang hướng dẫn thực hiện; chú ý lắng nghe những ý kiến của đại diện cơ sở hoặc các thành viên có liên quan, qua đó đánh giá khách quan nhận thức về công tác PCCC của người đứng đầu cơ sở. Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra, cán bộ kiểm tra cũng cần kiểm chứng thực tế những nội dung mà cơ sở đã báo cáo thực hiện hoặc chưa thực hiện, những khó khăn vướng mắc trong việc áp dụng... Không nên cứng nhắc yêu cầu, kiến nghị cơ sở phải thực hiện ngay tất cả các giải pháp về đảm bảo an toàn PCCC trong

khoảng thời gian ngắn mà cần có thời gian phù hợp với từng kiến nghị đảm bảo tính khả thi và đúng quy định.

Lãnh đạo phòng trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra PCCC ngoài việc nêu cao vai trò trách nhiệm của bản thân còn phải sát sao trong việc lãnh đạo, chỉ huy; chú ý trong việc giao nhiệm vụ cho Đội công tác, đồng thời cần kịp thời lắng nghe những ý kiến của chỉ huy đội, cán bộ phụ trách địa bàn, cơ sở để từ đó chỉ đạo nội dung được trọng tâm, chỉ huy trọng điểm có hiệu quả.

Đơn vị cần quy định cụ thể trách nhiệm đối với cán bộ kiểm tra về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực PCCC, tránh nể nang, dung túng cho những hành vi vi phạm; kịp thời động viên, khuyến khích những cán bộ thực hiện có hiệu quả công tác này.

Trong quá trình kiểm tra, cần thực hiện tốt cả ba chế độ kiểm tra: thường xuyên, định kỳ và đột xuất.

Đơn vị nên định kỳ kiểm tra đánh giá, phân loại chất lượng công tác của cán bộ kiểm tra gắn với phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" hàng năm. Bên cạnh đó, các đơn vị cũng có thể tổ chức tọa đàm, hội thảo trao đổi kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng nghiệp vụ công tác kiểm tra an toàn PCCC.

Ngoài ra cán bộ kiểm tra an toàn PCCC phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự nghiên cứu nắm vững các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH, cũng như chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, điều lệ của Cảnh sát kiểm tra an toàn PCCC, nắm vững những chuyên môn trong công tác kiểm tra như: quy định về điều kiện an toàn PCCC đối với các loại hình cơ sở, biện pháp cơ bản trong phòng cháy, tính chất lý hóa của chất cháy, chất nổ... đồng thời, kịp thời kiến nghị các biện pháp, giải pháp về PCCC giúp cơ sở thực hiện có hiệu quả trong việc quản lý và sử dụng các chất cháy, chất nổ, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt, bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy cũng như xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, chuyên ngành ngày càng lớn mạnh.■

BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN PCCC

TRÊN CÁC TÀU VẬN CHUYỂN XĂNG DẦU Ở KIÊN GIANG

Trung tá LƯƠNG HOÀNG OANH

Phó trưởng phòng PC66 - Công an tỉnh Kiên Giang



Kiên Giang là tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long - phía Tây Nam của Tổ quốc; có tổng diện tích tự nhiên 6.346,27km². Đây là vùng trọng điểm kinh tế của khu vực đồng bằng sông Cửu Long và là tỉnh tiêu thụ lượng xăng dầu lớn nhất trong khu vực, với trên 500.000 tấn/năm. Chỉ riêng lượng tàu đánh cá của ngư dân hiện nay (gần 12.000 tàu cá có công suất từ 95CV trở lên) đã tiêu thụ lượng dầu nhiều hơn các tỉnh lân cận. Trong khi đó, Kiên Giang là tỉnh cách xa TP. Hồ Chí Minh và có nhiều đảo lớn cách xa bờ, nên việc vận chuyển xăng dầu về Kiên Giang chủ yếu bằng đường thủy.

Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang hiện có 288 tàu chuyên chở xăng, dầu lớn nhỏ với trọng tải từ 7 đến 335 tấn; được phân bố rộng rãi trên các tuyến giao thông thủy để đáp ứng nhu cầu về nhiên liệu của người tiêu dùng. Cùng với sự gia tăng của các phương tiện vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy thì thực trạng các vụ cháy, nổ, tai nạn ngày càng diễn biến phức tạp, gây thiệt hại về người và tài sản. Thực tế đó cho thấy, công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn trên sông trở thành nhiệm vụ cấp thiết.

Do đặc trưng của loại hình vận tải trên sông nước, các phương tiện này cũng là nơi ăn, nghỉ và sinh hoạt của chủ phương tiện và thuyền viên nên việc sử dụng các nguồn nhiệt như: bếp gas, bếp dầu, củi... để nấu nướng; việc thắp nhang, đèn thờ

cúng, cầu mắc điện thấp sáng là những nguyên nhân phát sinh nguồn nhiệt gây cháy, nổ. Vì vậy, khi có sự cố cháy xảy ra, gây thiệt hại về người và tài sản cũng như gây nguy hiểm cho các phương tiện khác đang tham gia lưu thông.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Kiên Giang, từ năm 2000 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra gần 10 vụ cháy phương tiện thủy chuyên chở xăng dầu, gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đồng. Nguyên nhân của các vụ cháy trên các phương tiện giao thông thủy chủ yếu là do sự cố điện, đun nấu, thắp nhang thờ cúng.

Điển hình, lúc 18 giờ 20 ngày 13/1/2004, sau khi bơm 3.000 lít xăng tại Kho Xăng dầu Thọ Phước, huyện Châu Thành (Kiên Giang), tàu chở dầu mang biển số KG 1674 có trọng tải gần 30 tấn chuẩn bị xuất bến thì bị chập dây bình ắc quy và bốc cháy ngăn chứa dầu phía sau. Thuyền trưởng Nguyễn Thành Nhân và thủy thủ Nguyễn Văn Quân bị bỏng nặng được cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang. Riêng anh Nguyễn Thành Nhân bị khí nén của bồn dầu hất lên cao rơi xuống làm gãy chân trái. Đám cháy được lực lượng Cảnh sát PCCC dập tắt sau đó 30 phút.

Trước tình hình những vụ cháy trên phương tiện giao thông thủy có chiều hướng gia tăng, lực lượng PCCC&CNCH tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch về kiểm tra an toàn PCCC

phương tiện vận chuyển xăng dầu thủy nội địa. Trong đó, tập trung vào các biện pháp chính gồm: Công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức cho chủ phương tiện và nhân viên về PCCC trên phương tiện vận chuyển xăng dầu thủy nội địa; công tác điều tra cơ bản với các đặc điểm cấu trúc và tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các loại phương tiện này; qua đó đơn vị đã tiến hành kiểm tra, hướng dẫn các chủ phương tiện và tất cả thuyền viên thực hiện đầy đủ các yêu cầu về an toàn PCCC được quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 35/CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC, chủ yếu tập trung vào điều kiện an toàn phòng chống cháy, nổ của hệ thống dây dẫn điện, thiết bị điện, đặc biệt trong khu vực hầm máy tàu, trạm bơm và các khu vực nguy hiểm về cháy, nổ khác; chất lượng, khả năng hoạt động của các hệ thống PCCC, phương tiện chữa cháy được trang bị trên các tàu và các phương tiện, vật tư dự phòng; các điều kiện an toàn thoát nạn của hành lang, cửa... các thiết bị dùng để phá dỡ khi phương tiện gặp sự cố như búa, riu trên tàu. Đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an toàn PCCC theo quy định của Nghị định 123/CP của Chính phủ và đình chỉ hoạt động đối với các phương tiện không đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định.

Hàng năm, đơn vị luôn thực hiện phương án diễn tập chữa cháy

trên các phương tiện thủy vận tải xăng dầu nhằm nâng cao ý thức về PCCC cho chủ phương tiện và thuyền viên, đồng thời tăng cường khả năng thường trực sẵn sàng chiến đấu và phối hợp chữa cháy, cứu hộ và cứu nạn của lực lượng tại chỗ và chuyên nghiệp.

Mặc dù thời gian các năm gần đây các phương tiện vận chuyển xăng dầu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang chưa xảy ra sự cố gì nghiêm trọng nhưng không vì thế mà có thể chủ quan, lơ là. Bởi lẽ, hoạt động kinh doanh xăng, dầu vốn dĩ đã ẩn chứa nhiều nguy cơ gây cháy, nổ. Thế nên công tác phòng chống cháy, nổ phải đặc biệt quan tâm và các chủ tàu chở xăng dầu bắt buộc phải trang bị các phương tiện chữa cháy tại chỗ nhằm xử lý các tình huống bất ngờ. Đồng thời mỗi cá nhân trên tàu phải nâng cao cảnh giác nhất là trong quá trình sử dụng các nhiên liệu dễ gây cháy và cần phải thường xuyên kiểm tra, phát hiện những hư hỏng để kịp thời khắc phục.

Điều quan trọng nhất trên tàu là không để xảy ra cháy. Nếu không may cháy xảy ra thì phải biết dập cháy có hiệu quả. Muốn vậy, cần quản lý và bảo dưỡng tốt hệ thống chữa cháy trên tàu. Người phụ trách thiết bị chữa cháy phải căn cứ vào sơ đồ chữa cháy để lập sổ theo dõi bảo dưỡng trang thiết bị chữa cháy và các thiết bị phục vụ việc chữa cháy trên tàu thường có là:

- Thiết bị phát hiện và cảnh báo cháy, gồm: các thiết bị cảm biến báo cháy cố định, chuông báo cháy chung, các chuông báo cháy khu vực, hệ thống phát hiện khí cháy (tàu dầu).

- Hệ thống chữa cháy bằng rỗng chữa cháy, gồm: các đường ống chữa cháy, các bơm chữa cháy, bơm chữa cháy sự cố, các họng rỗng chữa cháy, các rỗng chữa cháy, các vòi chữa cháy...

- Các bình chữa cháy xách tay, gồm: các bình chữa cháy bằng bọt (foam), các bình chữa cháy bằng khí (CO_2), các bình chữa cháy bằng hoá chất, các bình chữa cháy bằng bột, các bình chữa cháy dự trữ khác.

- Hệ thống chữa cháy cố định buồng máy gồm: hệ thống chữa cháy bằng CO_2 , hoặc hệ thống chữa cháy

bằng khí, hoặc hệ thống chữa cháy bằng bọt (foam), hoặc hệ thống chữa cháy bằng phun sương.

- Hệ thống ngắt dầu, gió, thông hơi và lối thoát hiểm, gồm: công tắc cắt điện, gió khẩn cấp, các ống thông hơi, các van chặn lửa, khói, khí, thiết bị van đóng nhanh, cửa chặn lửa, lối thoát hiểm.

Các thiết bị chữa cháy cần được kiểm tra và duy trì độ tin cậy. Công việc này phải được tiến hành định kỳ (hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và hàng năm). Mục đích là bảo đảm các trang thiết bị chữa cháy luôn ở trạng thái sẵn sàng làm việc. Công tác kiểm tra bao gồm: thử hoạt động hệ thống báo cháy, thử hoạt động hệ thống van đóng nhanh, thử hoạt động các bơm chữa cháy, kể cả bơm chữa cháy sự cố, thử áp lực các rỗng chữa cháy, các vòi phun, thử hoạt động hệ thống chữa cháy phun sương, kiểm tra chất lượng thiết bị nạp không khí (nếu có), thay bọt mới các bình bọt, nạp thêm áp lực các bình khí (nếu trọng lượng giảm trên 10%), hay thay bột các bình bột nếu bột bị ẩm ướt...

Cháy vẫn là một tai nạn luôn rình rập trên tàu chở xăng dầu. Vì vậy hãy nghĩ ngay các biện pháp ứng phó sự cố khi cháy xảy ra và thực tế cho thấy, cháy thường xảy ra ở các vị trí như: phòng ở của thuyền viên và buồng máy.

Nếu trường hợp cháy ở phòng thuyền viên thì nguyên nhân gây cháy phổ biến là: vứt tàn thuốc lá vào thùng rác trong phòng; thấp hương trong phòng, dùng các thiết bị điện không hợp chuẩn. Biện pháp ngăn ngừa cháy ở trường hợp này cần phải: Định kỳ kiểm tra an toàn phòng cháy trong phòng ở thuyền viên để loại trừ các nguyên nhân trên. Cần trang bị cho mỗi phòng trên tàu một thùng đựng rác bằng kim loại có nắp đóng/mở tự động. Không cho phép thấp hương trong phòng ngủ; thường xuyên nhắc nhở thuyền viên bỏ thói quen nằm hút thuốc trong phòng. Không dùng các thiết bị điện tự tạo hay không hợp chuẩn sử dụng. Xử lý tình huống nếu xảy ra cháy: Trường hợp cháy nhỏ thì dùng dụng cụ dập cháy tại chỗ để xử lý. Trường hợp cháy lớn, nên làm như sau: thông báo cho mọi người trên tàu biết, yêu cầu

bơm nước chữa cháy, dùng nước hay bình bọt để dập cháy, thông báo ra bên ngoài để xin hỗ trợ khi cần thiết.

Trường hợp cháy buồng máy thường do nguyên nhân: dầu, mỡ rò rỉ và tích tụ nhiều vật liệu dễ cháy như: giẻ lau, cặn dầu... trong buồng máy có nhiệt độ cao; tích tụ khí cháy trong các hốc kín của buồng máy gặp tia lửa; dầu dễ cháy có áp lực cao rò rỉ từ các bơm hay phin lọc phun vào bề mặt thiết bị có nhiệt độ cao; tuabin tăng áp máy chính bị kích nổ gây cháy; hàn cắt dưới buồng máy và chập điện... Biện pháp ngăn ngừa sự cố này là: buồng máy phải được vệ sinh dầu mỡ, dọn dẹp giẻ lau mỗi ngày. Hàng tháng nên tổng vệ sinh buồng máy bằng hoá chất. Thường xuyên bơm vét dầu cặn. Kiểm tra thường xuyên sự rò rỉ dầu ở các đường ống dầu, các khâu nối ống; phải thông thoáng khí trước khi thao tác công việc ở các khoang nằm sát đáy buồng máy hay các góc kín gió; phải kiểm bảo dưỡng các thiết bị và ống áp lực. Phải có các bọc bảo vệ và cách nhiệt bên ngoài các ống áp lực và bề mặt thiết bị có nhiệt độ cao; phải vệ sinh thường xuyên ống thoát hơi máy chính, tuabin tăng áp, duy trì khe hở sơ-mi, piston, sec-măng... cẩn thận khi hàn cắt dưới buồng máy. Luôn bố trí bình bọt sẵn sàng dập các tia lửa hàn; thường xuyên kiểm tra các đầu mối nối dây điện bị hỏng... Khi xảy ra cháy nhỏ, sử dụng bình bọt chữa cháy xách tay. Khi cháy lớn, ngừng hoạt động các thiết bị buồng máy, đóng kín buồng máy, sử dụng hệ thống chữa cháy cố định. Nếu các tàu chở xăng dầu tuân thủ đúng với quy trình PCCC như trên thì sẽ tránh gây ra cháy, nổ làm lây lan qua các khoang chứa dầu trên tàu và từ đó sẽ không có thảm họa do cháy, nổ tàu vận chuyển xăng dầu gây ra.

Xăng, dầu ngày nay đã trở thành mặt hàng thiết yếu, tồn tại hàng ngày trong đời sống sinh hoạt của con người. Vì vậy, an toàn PCCC nói chung và an toàn trong sử dụng và kinh doanh xăng dầu nói riêng là nghĩa vụ, quyền lợi của mỗi công dân góp phần bảo vệ tốt an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và bình yên cuộc sống.■



CÔNG TÁC PCCC CHỢ Ở TRÀ VINH

CẦN ĐƯỢC QUAN TÂM HƠN NỮA

Thượng tá NGUYỄN VĂN NO

Trưởng phòng PC66 - Công an tỉnh Trà Vinh

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Trà Vinh có 115 chợ và trung tâm thương mại loại kiên cố và bán kiên cố. Với quy mô lớn cả về diện tích, ngành hàng, số lượng hộ kinh doanh và tổng giá trị hàng hóa lên đến hàng chục tỷ đồng, chợ là một trong những cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ cao. Trong 10 năm gần đây, tình hình cháy chợ trên toàn tỉnh Trà Vinh diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Theo số liệu thống kê, mặc dù số vụ cháy chợ so với tổng các vụ cháy không cao, chiếm tỷ lệ 6,9% (18/258 vụ) nhưng thiệt hại lại chiếm tỷ lệ lớn 26,7% (4 tỷ 420 triệu đồng/16 tỷ 480 triệu đồng). Tại một số huyện, thành phố vẫn liên tiếp xảy ra các vụ cháy chợ gây thiệt hại lớn về người và tài sản như: Vụ cháy chợ Duyên Hải, huyện Duyên Hải ngày 15/01/2010 làm thiệt hại tài sản 420 triệu đồng, nguyên nhân do chập điện gây cháy; ngày 08/7/2011, cháy tại quầy bán thuốc thú y của ông Nguyễn Thành Nam sau đó cháy lan sang 22 quầy hàng khác, làm thiệt hại tài sản trị giá 1 tỷ 500 triệu đồng; nguyên nhân cũng là do chập điện gây cháy hay vụ cháy tại chợ thị trấn Định An, huyện Trà Cú, làm thiệt hại tài sản trị giá 2 tỷ đồng...

Trước tình hình đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Trà Vinh đã chủ động thực hiện đồng thời nhiều biện pháp cấp bách nhằm tăng cường, củng cố công tác PCCC đối với chợ. Phòng đã tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh đề xuất UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản, chỉ thị về chỉ đạo các Ban, Ngành chức

năng của địa phương, Ban Quản lý chợ thực hiện các biện pháp về PCCC; lập kế hoạch tổng kiểm tra công tác PCCC chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh một cách thường xuyên, liên tục. Thông qua kiểm tra kết hợp tuyên truyền, công tác PCCC chợ được đẩy mạnh rộng khắp trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến các huyện, thành phố xuống tận xã, phường, thị trấn góp phần tích cực vào việc làm chuyển biến nhận thức, ý thức PCCC của các hộ kinh doanh trong chợ, thấy được trách nhiệm và tài sản chung của chợ gắn liền với sinh mạng, quyền lợi, tài sản riêng của các hộ kinh doanh.

Bên cạnh đó, các cấp chính quyền địa phương Trà Vinh, Ban Quản lý các chợ đã có sự quan tâm, coi trọng và chủ động trong công tác PCCC. UBND cấp tỉnh đã ban hành nhiều chỉ thị, văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác PCCC chợ phù hợp với đặc thù địa phương. Các Ban, Ngành chức năng cũng tích cực chủ động phối hợp tháo gỡ nhiều khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực giao thông, điện, nước, tài chính... có liên quan đến công tác PCCC chợ. Công tác đầu tư mua sắm, trang bị phương tiện PCCC tại chỗ của cơ sở và việc tổ chức lực lượng PCCC tại chỗ cũng được chủ động tạo sự chuyển biến tích cực hơn trong công tác PCCC. Việc thực hiện quản lý PCCC trong các chợ, các quy định, tiêu chuẩn về PCCC cũng dần đi vào nề nếp, các kiến nghị về tồn tại, thiếu sót về PCCC được khắc phục từng bước. Do đó, thời gian qua, công tác phòng cháy chợ đã đạt được những kết quả

đáng ghi nhận, lực lượng PCCC cơ sở kịp thời xử lý dập tắt nhiều đám cháy mới phát sinh, không để xảy ra cháy lớn góp phần tích cực vào việc kiểm chế, làm giảm các vụ cháy chợ trên toàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác PCCC chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh vẫn còn nhiều tồn tại cần sớm được giải quyết. Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy còn khó khăn. Khoảng cách từ đơn vị chữa cháy đến các huyện xa xôi nhất cũng từ 40 đến 50km, đến xã 60 đến 70km, giao thông đi lại gặp nhiều khó khăn đặc biệt là đối với những xã có địa hình sông nước. Vì vậy, lực lượng PCCC chuyên nghiệp phải mất hàng giờ mới đến được đám cháy, đến khi đến nơi thì chợ đã bị cháy gần như hoàn toàn và chỉ có thể tham gia việc khống chế đám cháy của chợ và chống cháy lan sang các khu vực lân cận xung quanh. Còn đối với hệ thống giao thông quanh chợ, rất ít cơ sở đảm bảo cho các phương tiện xe chữa cháy hoạt động do việc quy hoạch xây dựng chợ đan xen cùng phố xá, nhà ở, mặt bằng chật hẹp và tình trạng các quầy sạp kinh doanh, các bến bãi gửi xe lấn chiếm diện tích đường giao thông.

Hiện nay, tình trạng vi phạm về công năng sử dụng của chợ theo các quy định của TCVN 6161:1996 "PCCC - Chợ và trung tâm thương mại - Yêu cầu thiết kế" và Tiêu chuẩn TCN 58 - 1997 "PCCC chợ và trung tâm thương mại - Yêu cầu an toàn trong khai thác" hết sức nghiêm trọng. Nhiều chợ ở thành phố, huyện, xã, thị trấn trên toàn tỉnh được sử dụng là nơi ở, sinh

sống của các gia đình, các gác xép của mỗi hộ kinh doanh vừa là nơi để hàng, vừa là nơi ăn, ngủ, sinh hoạt hằng ngày. Mặt khác, việc sắp xếp bố trí hàng hoá, khoảng cách an toàn chống cháy lan giữa các dãy, quầy sạp kinh doanh trong chợ không đảm bảo theo quy định. Sự quá tải số lượng các hộ kinh doanh so với diện tích thiết kế ban đầu của chợ, theo đó là lượng hàng hoá (tải trọng chất cháy) cũng vượt quá nhiều so với khả năng cho phép của các chợ là rất phổ biến.

Hệ thống điện sử dụng trong chợ không đảm bảo an toàn PCCC. Việc tách riêng 3 hệ thống điện cung cấp: điện phục vụ cho sinh hoạt kinh doanh, sản xuất, điện chiếu sáng, bảo vệ, chiếu sáng sự cố và điện phục vụ cho hệ thống thiết bị chữa cháy chưa được thực hiện. Nhiều hộ kinh doanh đấu nối các đường dây điện chiếu sáng, sử dụng thiết bị điện sinh hoạt mà không có sự quản lý của Ban Quản lý chợ. Các thiết bị bảo vệ như: áp tô mát, cầu dao, cầu chì không được lắp đặt bảo vệ theo các cấp cho từng khu vực riêng, từng tầng, từng hộ kinh doanh và cũng không đảm bảo chất lượng. Hệ thống đường dây điện trong nhiều chợ hư hỏng, ải mục lại đi lắp đặt xuyên qua trần, tường, vách ngăn của nhà, quầy sạp là vật liệu dễ cháy (như trần cốt ép, lớp cách nhiệt gỗ, xốp...). Ngoài ra, còn phải kể đến những vi phạm trong công tác đảm bảo an toàn thoát nạn cho người trong chợ như: lối đi, hành lang không đảm bảo kích thước qui định, các hệ thống, thiết bị đảm bảo an toàn thoát nạn cho người khi có cháy không đảm bảo, không được trang bị hệ thống hút khói trong nhà khi có cháy...

Hiện nay, hệ thống cấp nước chữa cháy bên trong, bên ngoài chợ thiếu và không đảm bảo yêu cầu quy định. Nhiều chợ không có hệ thống cấp nước chữa cháy cố định bên trong và bên ngoài chợ hoặc có nơi có trang bị nhưng hoạt động kém hiệu quả. Bên cạnh đó là sự thiếu hụt về các phương tiện như: máy bơm cấp nước chữa cháy, bể chứa nước, các bến, bãi để phục vụ cho xe ô tô hút nước chữa cháy... Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh, trong số 115 chợ, trung

tâm thương mại trong toàn tỉnh thì mới chỉ có chợ Thành phố Trà Vinh là được trang bị máy bơm chữa cháy và hệ thống báo cháy tự động.

Lực lượng, phương tiện chữa cháy của nhiều chợ vừa thiếu lại vừa yếu, không có cơ chế hoạt động rõ ràng, không có đủ khả năng dập tắt được đám cháy ngay từ khi đám cháy mới xảy ra. Về trang bị các phương tiện PCCC tại chỗ hiện mới có chợ Thành phố Trà Vinh là tương đối đáp ứng được yêu cầu. Việc phát hiện cháy chậm, thông tin báo cháy cho lực lượng PCCC không kịp thời. Các phương án chữa cháy của cơ sở không có hoặc đã lập phương án, nhưng chỉ mang tính chất hình thức, chiếu lệ. Vai trò hoạt động của Ban Quản lý chợ chưa thấy rõ trách nhiệm trong việc quản lý công tác PCCC, do vậy nhiều chợ, các Ban Quản lý chợ mới chỉ thực hiện chức năng thu thuế là chính mà không có biên chế cho lực lượng bảo vệ PCCC...

Để đảm bảo an toàn PCCC các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cần thực thực tốt những công tác sau:

Một là, nâng cao vai trò trách nhiệm của cơ sở, trước hết là của Ban Quản lý chợ trong công việc thực hiện các quy định an toàn PCCC. Ban Quản lý chợ phải tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, quy định về PCCC và các yêu cầu về đảm bảo an toàn PCCC của các cấp chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; Ban hành quy định, nội quy an toàn PCCC trong chợ và tổ chức tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành các quy định về PCCC đối với các hộ kinh doanh; Tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC của chợ; Cải tạo hoặc lắp đặt mới hệ thống điện của chợ; Tổ chức và tăng cường tuyên truyền, tự kiểm tra an toàn PCCC thường xuyên; Kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm quy định về PCCC của các hộ kinh doanh; Tổ chức thành lập và huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC chuyên trách hoặc bán chuyên trách của chợ và các hộ kinh doanh trong việc sử dụng các trang thiết bị PCCC và sẵn sàng kịp thời xử lý dập tắt các đám cháy mới phát sinh; Trang bị các phương tiện PCCC theo quy định, trước hết là trang bị các

phương tiện chữa cháy tại chỗ trong khu vực kinh doanh...

Hai là, ngành Công thương ban hành các văn bản, chỉ đạo về tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC đối với chợ, trung tâm thương mại cho phù hợp với điều kiện đặc điểm kinh tế của cơ sở, của địa phương. Tổ chức các cuộc họp với các ban, ngành chức năng của địa phương nhằm giải quyết, tháo gỡ những khó khăn lớn trong công tác PCCC chợ trong việc lập quy hoạch phát triển và xây dựng mới các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn quản lý nhằm giảm bớt sự quá tải về số hộ kinh doanh và lượng hàng hoá ngày càng tăng trong các chợ hiện nay. Đầu tư mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy, lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy và hệ thống báo cháy tự động theo tiêu chuẩn qui định và thực hiện các giải pháp PCCC đảm bảo khi xảy ra cháy, cơ sở có đủ khả năng dập tắt đám cháy ngay từ ban đầu. Đồng thời mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 của Chính phủ.

Ba là, trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp Luật về PCCC và tình hình thực tế công tác PCCC trên địa bàn, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Trà Vinh kịp thời tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh đề xuất Cục Cảnh sát PCCC&CNCH ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác PCCC chợ, đề xuất UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, Thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác PCCC trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có công tác PCCC chợ, trung tâm thương mại. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra toàn diện việc tổ chức thực hiện Luật PCCC và các điều kiện an toàn PCCC đối với chợ, trung tâm thương mại, tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức đa dạng trong nội bộ và ngoài nhân về công tác PCCC để mọi người ý thức phòng ngừa không để cháy, nổ xảy ra. Đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm mọi trường hợp vi phạm quy định về an toàn PCCC.■

CHÁY NỔ PHÁO HOA HIỂM HỌA KHÓ LƯỜNG

PHẠM THỊ THOAN

Sáng ngày 12/10/2013, vụ nổ kho sản xuất pháo hoa đã xảy ra tại Xí nghiệp 4-Nhà máy Z121 thuộc Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng (Bộ Quốc phòng) đóng trên địa bàn xã Khải Xuân và Võ Lao, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, khiến cả một vùng rộng lớn quanh khu vực rung chuyển mạnh. Gần 30 người chết, gần 100 người khác bị thương, hàng ngàn ngôi nhà, cơ sở vật chất trên diện tích rộng xung quanh nhà máy Z121 bị hư hỏng nặng... Những thống kê về số người thương vong trong vụ nổ nhà máy sản xuất pháo hoa tại Phú Thọ khiến ai nấy đều bàng hoàng. Sự kiện gây chấn động này thêm một lần cảnh báo về những hiểm họa khó lường từ cháy, nổ pháo hoa.

Những con số cảnh báo

Điểm lại trên thế giới, hàng loạt những con số cảnh báo đến mức "giật mình" từ thảm họa pháo hoa. Ngày 13/5/2000, kho chứa pháo hoa SE ở Thành phố Eschede, Hà Lan phát nổ đã khiến 23 người chết, 947 người bị thương, 400 ngôi nhà và 1.500 tòa cao ốc bị phá hủy. Tổng thiệt hại ước tính lên tới trên 450 triệu Euro. Cũng trong năm 2000, tại Trung Quốc, một nhà máy sản xuất pháo hoa chưa được cấp chứng chỉ ở phía Nam Trung Quốc đã phát nổ, làm chết 33 người. Ngày 3/11/2004 tại Seest, ngoại ô Thành phố Kolding, khi một nhà máy chứa 1.200 tấn pháo hoa đã phát nổ, làm một lính chữa cháy thiệt mạng, 34 người ngộ độc thuốc pháo, 17 người khác quanh khu vực này bị thương. Tổng thiệt hại của vụ nổ lên tới 140 triệu USD... Năm 2006, vào ngày Tết đầu tiên của Trung Quốc, một kho pháo hoa đã bị nổ trong một lễ hội đèn chùa ở Henan, giết chết 36 người và làm bị thương hàng chục người khác. Đêm 5/12/2009 ở Nga, một vụ hỏa hoạn khủng khiếp đã bùng lên ở hộp đêm "Lame Horse", Perm. 146 người thiệt mạng, gần 100 người khác bị thương do hộp đêm này đã không tuân thủ các quy định về an toàn phòng cháy và pháo hoa là thủ phạm. Năm 2012, vụ nổ lớn trong một nhà máy pháo hoa ở Ấn Độ đã khiến 40 người chết và hơn 70 người khác bị thương nặng. Sau đó, Chính phủ Ấn Độ phải đóng cửa hơn 150 cơ sở sản xuất không có giấy phép hoạt động khác...

Ở Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 406-TTg ngày 08/8/1994 về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo. Tuy nhiên, những thảm họa từ pháo vẫn cứ diễn ra ở mức báo động do một số đối tượng vẫn lén lút sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng. Ngay cả ở những cơ sở được phép sản xuất, vận chuyển và sử dụng với một quy trình nghiêm ngặt đảm bảo an toàn cũng không thể nói trước được những ẩn họa khó lường từ pháo. Vụ nổ xe vận chuyển pháo hoa tại sân vận động Mỹ Đình vào tháng 10/2010 khiến 3 người chết là bài học đắt giá để nâng cao công tác phòng ngừa cháy nổ đối với loại vật liệu này. Tuy nhiên, dù phòng ngừa cẩn thận, dù

quy trình nghiêm ngặt tới cỡ nào thì cũng không ai có thể biết trước được những hiểm họa khôn lường từ pháo. Bởi vậy, thảm họa ngày 12/10/2013 tại nhà máy Z121 thêm một lần nữa gióng lên hồi chuông báo động cấp thiết hơn bao giờ hết.

Những phân tích giật mình

Người ta đã thấy sự hiện diện của pháo hoa trong rất nhiều dịp Lễ, Tết để diễn tả niềm vui, hân hoan và cả niềm hạnh phúc. Nhưng có một câu hỏi đặt ra là, tại sao những "chùm" ánh sáng rực rỡ đó lại có thể diễn ra ở xa tít trên kia của bầu trời? Những chất nào kết hợp lại để tạo ra thứ ánh sáng nhiều màu sắc đến thế? Trong thành phần pháo hoa bao gồm: thuốc nổ và hạt cháy. Các hạt cháy được bao bọc bởi nhiều lớp "quần áo" khác nhau, bố trí bởi những lớp bìa các tông ngăn cách thành các tầng khác nhau trong lớp vỏ pháo. Để làm cho những chiếc "áo" kia bật tung trên bầu trời cần thiết phải có một áp lực rất lớn có thể làm phân tán ánh sáng trong một khoảng không gian rộng. Chính vì vậy, trong mỗi lớp ngăn cách giữa các lớp vỏ đều phải có thuốc pháo nằm xem kẽ nhau. Áp lực đẩy từ phía ngòi pháo càng lớn thì phạm vi nổ của pháo hoa càng rộng và ngược lại. Các lớp bìa kể trên ngăn cách thành tầng tầng lớp lớp khác nhau và có thể chịu được một sức nổ cực lớn, trong một khoảng thời gian nhất định sẽ cần được lượng nhiệt lượng cao và khí mà thuốc nổ sinh ra. Chất làm nên thứ ánh sáng lấp lánh của pháo hoa có bao gồm cả thuốc nổ. Điều này lý giải vì sao khi pháo hoa phát sáng đều kèm theo tiếng nổ vang rền...

Đi tìm lời giải đáp về những ẩn họa khôn lường từ pháo, các chuyên gia phân tích rằng: So với thuốc nổ dân dụng và quân dụng, đại bộ phận thuốc pháo đều có độ nhạy cảm tác động tương đối thấp, nhưng độ nhạy cảm ma sát lại khá cao. Theo một kết quả điều tra đối với 316 loại thuốc pháo được sử dụng ở Trung Quốc, có tới 137 loại có độ nhạy cảm ma sát đạt tới 80%, 98 loại có độ nhạy cảm ma sát 100%, 211 loại có độ nhạy cảm ma sát cao hơn độ nhạy cảm tác động một cách rõ rệt. Đây chính là nguyên nhân đầu tiên dẫn đến tai nạn, vì sự ma

sát thường xuyên diễn ra ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào trong quá trình sản xuất: tiếp xúc giữa đế giày với mặt đất, quét sàn, đổ thuốc pháo từ thùng ra, nghiền thuốc, khoan lỗ đặt ngòi... Có nhiều trường hợp, vì bề mặt tiếp xúc thô ráp hoặc nhỏ nên lực ma sát gây ra rất lớn, dẫn đến cháy, nổ. Mặt khác, tĩnh điện trong quá trình sản xuất cũng là nguyên nhân dẫn đến sự cố này. Bên cạnh đó, đa số xưởng sản xuất pháo lậu đều là xưởng tạm, hoạt động mang tính thời vụ nên chủ xưởng ngoài việc sử dụng nhân công trái phép, còn không tuân thủ các quy định an toàn sản xuất, điều kiện làm việc, môi trường không đảm bảo nên tai nạn rất dễ xảy ra. Mặt khác, vì mối lợi lớn nên nhiều người cũng không nhận ra rằng, bên cạnh nguy cơ cháy nổ, việc sản xuất pháo còn mang lại những nguy cơ rất lớn với sức khỏe. Ngoài $KClO_3$ là một chất rất nguy hiểm, họ còn sử dụng một số chất có độc tính rất cao để làm pháo hoa, đó là đồng axetoasenit, thủy ngân clorua, arsen sunfua. Các chất này có khả năng gây ra các kiểu ngộ độc khác nhau và tỷ lệ tử vong khi ngộ độc rất cao.

Sau khi vụ nổ pháo hoa tại Phú Thọ xảy ra, theo báo cáo của cơ quan chức năng, việc pháo hoa phát nổ được lý giải là do tự bốc cháy với hai khả năng. Thứ nhất các hộp pháo hoa bị rơi đổ, cọ xát va đập dẫn đến cháy nổ. Thứ hai là do thuốc pháo hoa bị phân hủy và tự bốc cháy. Tuy nhiên, trong vụ nổ kinh hoàng này, người có trách nhiệm phát ngôn đã cho rằng khả năng nổ là tự cháy. Điều này chưa được sự đồng thuận của các chuyên gia.

Phân tích về nguyên nhân vụ nổ, TS. Nguyễn Văn Khải - Nguyên Trưởng phòng Nghiên cứu, Viện Kỹ thuật Quân sự (nay là Viện Khoa học Kỹ thuật Quân sự Việt Nam) cho rằng: Không thể có chuyện tự cháy! Ông chia sẻ: Vấn đề đặt ra ở đây là vật liệu gây cháy xưởng pháo hoa là gì? Chắc chắn không phải là do chập điện như các vụ cháy chợ, cháy nhà. Và cũng không phải là do hàn xì, sửa chữa do xỉ rơi xuống gây cháy. Thêm vào đó, ngày hôm xảy ra cháy, nổ thì nhiệt độ không cao (ngày 12/10/2013, nhiệt độ chỉ 22-33°C, trên vùng Thanh Ba, Phú Thọ là miền rừng núi chắc chắn sẽ mát hơn) nên không phải là ngày dễ bốc lửa, cũng không phải ngày mưa để có sấm chớp phát ra tia lửa điện làm nguyên nhân gây cháy, nổ. Như vậy, trong trường hợp này, các vật liệu gây cháy là các vật liệu sử dụng trong quá trình chế tạo pháo hoa. Nguồn cháy có thể do mẩu thuốc lá, đóm thuốc Lào hoặc máy chạy bắn tia lửa điện hoặc hoạt động của một chiếc máy mài cũng có thể dễ dàng gây cháy khi có lửa bắn ra thời điểm có sự ma sát mạnh giữa máy và các thanh sắt trong quá trình mài. Điều đó cho thấy, nguyên nhân gây ra vụ cháy có thể do vật liệu cháy bao gồm các nguyên liệu chế tạo pháo hoa như giấy bọc ngoài, kíp, thuốc, quả pháo hoa và quá trình cọ xát giữa các dụng cụ máy móc trong quá trình làm việc. Ngoài những khả năng gây cháy trên, trường hợp tự cháy là điều không thể xảy ra. Bởi vì, cũng với nhiệt độ trong phòng như vậy, người ta có thể để thuốc rất lâu mà không xảy ra cháy nổ...

Từ vụ nổ này, người dân ở những nơi có sản xuất vật liệu dễ cháy, nổ thấy lo ngại, nhiều chuyên gia băn khoăn: công tác phòng cháy chữa cháy ở nhiều nơi đang được "đơn giản hoá" khiến nguy cơ tai họa thảm khốc có thể

xảy ra bất cứ lúc nào.

Trách nhiệm thuộc về ai?

Nhìn nhận về nguy cơ cháy, nổ trong các cơ sở sản xuất, kho bãi đang là mối lo lắng của các cơ quan chức năng. Không ít Đại biểu Quốc hội trong kỳ họp vừa qua, khi bàn thảo về luật Phòng cháy chữa cháy (sửa đổi bổ sung) đã cho rằng: Công tác phòng cháy chữa cháy tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, bến bãi, kho tàng đang là con số 0. Nhà sản xuất không lưu tâm nhiều đến nhiệm vụ phòng chống cháy, nổ khiến cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Phía Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cho rằng: Với chủ đầu tư tại các khu công nghiệp, chủ doanh nghiệp muốn giảm đầu tư ban đầu hoặc đầu tư không tương thích, đầu tư không tương ứng, mặc dù đã đưa ra giải pháp an toàn nhưng giá quá cao chủ đầu tư không muốn, xảy ra cháy tại khu công nghiệp một phần do người sử dụng lao động sử dụng người không có trình độ hiểu biết về an toàn lao động. Do vậy, công tác phòng chống cháy, nổ ở những nơi này vẫn còn nhiều vấn đề bỏ ngỏ...

Nhìn lại vụ nổ nhà máy sản xuất pháo hoa tại Thanh Ba, Phú Thọ, nguyên nhân ban đầu được các cơ quan chức năng đưa ra là có thể do mưa dột, thuốc nổ phân hủy gây cháy và sau đó gây nổ dây chuyền. Các chuyên gia nghiên cứu đã bác bỏ nguyên nhân này vì hôm đó tại khu vực sản xuất của nhà máy Z121 không hề có mưa. Nhiều người sửng sốt, giả thử nếu khu vực nhà máy Z121 có mưa đi chăng nữa thì một đơn vị sản xuất từ những nguyên liệu nguy hiểm như thế mà công tác lưu kho, bảo vệ an toàn phòng chống cháy, nổ quá hời hợt? Rõ ràng, nguy cơ từ những khu vực sản xuất những chất dễ cháy, nổ là rất cao. Nhưng nhiều chuyên gia lại lo ngại: Tại sao nó không được nằm tách riêng khỏi khu dân cư và có vành đai bảo vệ?

Vấn đề đặt ra hiện nay là, các khu sản xuất có nguy cơ cháy, nổ cao đã bỏ qua chuyện thiết kế an toàn và đánh giá mức độ nguy hiểm khi sự cố xảy ra. PGS, TS. Bùi Thị An - Viện trưởng Viện Tài nguyên - Môi trường và phát triển cộng đồng kiêm Chủ tịch Hội Hóa học Hà Nội cho rằng: Cháy, nổ trong khu vực dân cư, thiệt hại rất lớn. Trước hết đó là sự đầu tư cho nghiên cứu khoa học về phòng cháy chữa cháy chưa đủ vì đặc thù cháy mỗi loại hình là khác nhau, ở mỗi vị trí khác nhau. Đi kèm là biện pháp chữa cháy cũng khác nhau. Vì thế, công tác nghiên cứu khoa học về lĩnh vực PCCC cần phải được đẩy mạnh và đầu tư nhiều hơn.

Bài học về sự tàng trữ thuốc nổ trong khu dân cư gây nổ kinh hoàng đã từng xảy ra tại TP Hồ Chí Minh trong vụ "Phương khói lửa" gây thiệt hại nghiêm trọng về người và của xảy ra đầu năm 2013 là bài học xương máu chưa kịp lắng lại thì thảm họa tại Z121 lại tiếp tục xảy ra. Phải chăng, nhiều nơi đã không đặt ra thực tế này mà cố tình lơ đãng? Nên chăng, cần phải đánh giá sự cố tai nạn xảy ra và cách xử lý thật nghiêm minh. Trước những thảm họa khôn lường ấy, bất cứ cơ sở nào dù Quốc phòng hay dân sự cũng cần phải di dời chất nổ ra khỏi khu dân cư. Đừng để người dân nơm nớp lo sợ khi phải sống chung với nguy cơ từ những "khối thuốc nổ khổng lồ"!...■

AN TOÀN PCCC Ý THỨC VÀ SỰ BẤT CẦN

HỒNG ANH

Từ đầu năm 2013 đến nay, trên cả nước đã có hàng trăm vụ cháy lớn, nhỏ làm hàng chục người tử vong và thiệt hại rất lớn về tài sản. Đây chính là hồi chuông cảnh báo về tình hình cháy, nổ phức tạp trong nước và chứng tỏ vai trò hết sức quan trọng của công tác phòng cháy chữa cháy trong việc bảo vệ tính mạng và tài sản của mọi gia đình và xã hội.

Chắc hẳn chúng ta chưa quên vụ cháy lớn nhất tỉnh Bắc Giang vào tháng 4/2013 tại Công ty May Hà Phong, đã thiêu rụi toàn bộ phân xưởng sản xuất 3ha và hơn 1000 phương tiện đi lại của công nhân. Theo điều tra của cơ quan chức năng, nguyên nhân ban đầu của vụ cháy là do trong quá trình hàn xì, xỉ hàn bắn ra đã bén vào vải và bắt lửa, rất may không có thiệt hại về người. Hà Phong vốn là một công ty được đánh giá cao về công tác kiểm tra an toàn PCCC, nhưng chỉ vì một sơ sẩy nhỏ trong quá trình làm việc, toàn bộ công nhân viên công ty đã phải chứng kiến tài sản của mình bị ngọn lửa thiêu rụi trong phút chốc. Một bất cẩn nhỏ đã để lại một hậu quả lớn, một bài học lớn cho công nhân Công ty may Hà Phong nói riêng và công nhân các nhà máy, công xưởng trong toàn quốc nói chung.

Ngay trong tháng 9/2013 vừa qua, tại Trung tâm Thương mại tỉnh Hải Dương đã xảy ra một vụ cháy lớn, tuy không có thương vong về người nhưng thiệt hại về tài sản là rất lớn, khiến toàn bộ hàng hóa của tiểu thương ước tính lên tới 500 tỉ đồng thành tro bụi. Hàng trăm tiểu thương rơi vào cảnh “trắng tay”. Nguyên nhân gây cháy là do chập điện từ gian hàng vải ở tầng 1, sau khi phát hiện cháy, lực lượng bảo vệ đã chữa cháy tại chỗ nhưng không thành công, sau đó mới báo lên lực lượng chữa cháy của tỉnh, nhưng mọi nỗ lực chữa cháy không thể cứu vãn được tình hình vì ngọn lửa quá lớn.

Chỉ riêng trong ngày 25/10/2013, trong cả nước đã xảy ra ba vụ cháy lớn tại Hà Nội, Bắc Ninh và Quảng Ninh, gây thiệt hại nặng nề về tài sản, ước tính lên đến hàng chục tỷ đồng, vẫn đang trong quá trình xác định nguyên nhân. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/10/2013, kho chứa hàng của Công ty Cổ phần Đại Kim, Kim Giang,

Thanh Xuân, Hà Nội bất ngờ bốc cháy. Đám cháy đã nhanh chóng được dập tắt vào lúc 23 giờ. Trước đó, vào 18 giờ 45 phút tại Chợ Trung tâm huyện Hải Hà, Quảng Ninh xảy ra cháy lớn, thiêu rụi 150 ki ốt hàng hóa. Đến 21 giờ cùng ngày, đám cháy mới được dập tắt hoàn toàn. Vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày, khu xưởng sản xuất của Nhà máy Sản xuất bìm, giấy vệ sinh của Công ty Diana ở huyện Tiên Du, Bắc Ninh, thiêu rụi khu xưởng hàng nghìn mét vuông, gây thiệt hại hàng chục tỷ đồng tài sản. Lực lượng PCCC&CNCH đã có mặt kịp thời, kết hợp với những lực lượng chức năng liên quan, dập tắt đám cháy trong thời gian sớm nhất. Hàng trăm ki ốt và hàng nghìn mét vuông nhà xưởng trên địa bàn cả nước bị thiêu rụi chỉ trong vài giờ đồng hồ.

Trên đây chỉ là một số vụ cháy nổi bật trong thời gian qua không có thiệt hại về người, nhưng lại gây thiệt hại lớn về tài sản, là bài học đắt giá dành cho những công nhân trực tiếp tham gia sản xuất, bài học về an toàn phòng cháy cho những tiểu thương các trung tâm thương mại, cũng là bài học chung cho sự bất cẩn và ý thức phòng cháy đối với toàn bộ người dân trong nước. Đất nước ngày càng phát triển, nhà cao tầng, khu đô thị, bệnh viện, trường học, trung tâm thương mại, khu công nghiệp...xuất hiện ngày càng nhiều. Khối lượng tiêu thụ xăng, dầu, hóa chất,...và đặc biệt là nguồn điện hàng ngày rất lớn. Nếu mỗi người dân không tự ý thức chấp hành quy định An toàn PCCC, thì hỏa hoạn xảy ra mỗi ngày là điều không tránh khỏi. Một vụ hỏa hoạn lớn hay nhỏ đều có thể gây thiệt hại về người và tài sản. Những mất mát đau thương có thể chỉ bắt nguồn từ một đốm lửa, một sự cố bất cẩn. Vì vậy việc nâng cao ý thức của người dân là vô cùng cần thiết. Có rất nhiều những vụ cháy chỉ bắt từ nguồn lửa nhỏ, nhưng vì bất cẩn, chủ quan, hoặc do

không biết cách chữa cháy kịp thời, đã dẫn tới hậu quả lớn và để lại bài học sâu sắc cho những người phải chịu hậu quả. Do vậy, mỗi người dân đều nên trang bị cho mình kiến thức cơ bản về An toàn PCCC, để có thể PCCC tại chỗ, tự bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh trước khi lực lượng PCCC chuyên nghiệp có mặt.

Đã có nhiều vụ cháy xảy ra gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản, mà một phần nguyên nhân gây hậu quả lớn lại là do ý thức PCCC của người dân. Một ví dụ đơn cử, là vụ cháy cây xăng số 2B Trần Hưng Đạo (Hà Nội) ngày 3 tháng 6. Trong khi lực lượng PCCC&CNCH cố gắng tiếp cận chiếc xe bồn ngùn ngụt cháy để xử lý tình huống chống nổ, thì vô số người dân vì hiếu kỳ đã đứng vây xung quanh để xem, gây cản trở cho lực lượng khi di chuyển. Hay đơn giản hơn, chỉ với những hành động nhỏ, nhưng phản ánh cả ý thức con người như hành động của một thanh niên ngang nhiên hút thuốc và vứt tàn thuốc ngay gần cây xăng trong khi chờ đợi tới lượt bơm của mình. Là một người trẻ, ở Thủ đô, hàng ngày được tiếp xúc với nhiều phương tiện truyền thông đại chúng, nhưng những quy định tối thiểu như vậy lại không chấp hành. Tôi tự hỏi, khi xảy ra sự cố, họ - những người thiếu ý thức - liệu có cho rằng đó là do “bất cẩn”?

Vì vậy, cảnh báo nguy cơ cháy nổ, thường xuyên thay thế, bảo trì các trang thiết bị phòng cháy, cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về an toàn PCCC là điều cần thiết và phải được làm thường xuyên, đồng đều ở khắp các địa phương để nâng cao ý thức An toàn PCCC của người dân và hạn chế tối đa những vụ cháy, nổ trên cả nước. Cảnh báo nguy cơ cháy nổ, nâng cao nhận thức của người dân về An toàn PCCC là việc làm thiết thực nhất để bảo vệ tài sản và tính mạng con người. ■

SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA SỐ VÒNG QUAY TRỤC BƠM

ĐẾN THỜI GIAN GÂY CHÂN KHÔNG MỖI NƯỚC CHO BƠM LY TÂM TRÊN XE CHỮA CHÁY

Đại tá, ThS NGUYỄN XÃ HỘI – Thiếu úy, KS. TRẦN MINH HOÀNG HÀ
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Thời gian gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm trên các loại xe, máy bơm chữa cháy đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc nhanh chóng đưa phương tiện vào chiến đấu. Trong quá trình gây chân không mỗi nước, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến thời gian gây chân không. Trong nội dung bài báo này chỉ giới thiệu sự ảnh hưởng của số vòng quay trục bơm đến thời gian gây chân không trên xe chữa cháy Rosenbauer. Từ kết quả nghiên cứu này có thể đem áp dụng để tính toán thời gian gây chân không cho bơm ly tâm trên tất cả các loại xe, máy bơm chữa cháy.

Theo [4], thời gian gây chân không mỗi nước được tính toán theo công thức sau:

$$t_{gck} = 2,3 \cdot K \cdot \frac{V}{Q_b} \lg \frac{p_1}{p_0} \quad , \text{ giây} \quad (1)$$

Trong đó: K – Hệ số phụ thuộc vào đường ống dẫn từ bơm mỗi đến bơm ly tâm, $K = 2,5$; V – Thể tích của bơm ly tâm (bao gồm thể tích của guồng bơm, V_b và thể tích ống hút, V_{ong}), m^3 ; Q_b – Lưu lượng của bơm mỗi, m^3/s ; p_1 – Áp suất khi quyển, m cột nước, $p_1 = 10$ m cột nước; p_0 – Áp suất còn lại trong bơm ly tâm.

*Thể tích của bơm ly tâm được xác định như sau:

$$V = V_b + V_{ong}, m^3 \quad (2)$$

Theo [3] ta có:

$$V_b = 0,0148 m^3, V_{ong} = \frac{\pi D^2}{4} l = \frac{\pi D^2}{4} 1,2 Z_h \quad (3)$$

Trong đó: D – Đường kính ống hút, $D = 120$ mm ; l – Chiều dài đường ống hút tính từ mặt thoáng bề nước đến đầu nối vào guồng bơm, m ; Z_h – Chiều cao hút, m cột nước; $1,2$ – Hệ số cong của đường ống hút;

*Lưu lượng của bơm mỗi (Bơm pít tông tác dụng kép) Q_b :

$$Q_b = \eta_q \cdot Q_i \quad (m^3/s) \quad (4)$$

Trong đó: η_q – Hiệu suất lưu lượng của bơm, theo [1], $\eta_q = 0,85$;

Q_i – Lưu lượng lý thuyết trung bình,

$$Q_i = \frac{S \cdot 2F \cdot q \cdot n}{60} \quad , m^3/s \quad (5)$$

Với: q – Lưu lượng riêng của bơm (trong một chu kỳ làm việc), nó cũng chính là thể tích làm việc của bơm trong một chu kỳ, m^3/vg ; n – Số chu kỳ làm việc của máy trong một đơn vị thời gian (thường bằng số vòng quay của trục bơm), vg/ph ; S – Hành trình của pít tông, $S = 0,1$ m ; F – Diện tích làm việc của mặt pít tông, m^2 ;

$$F = \frac{\pi d^2}{4} = 0,00785 \quad , m^2 \quad (6)$$

n (vg/ph)	600	800	1000	1200	1400
t_k (giây)	22,27	16,69	13,36	11,13	9,54

d – Đường kính mặt pít tông, d = 100 (mm).

*Áp suất còn lại trong bơm ly tâm được tính theo công thức sau:

$$P_o = 1,1Z_n \quad (7)$$

Vậy ta có được thời gian gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên ô tô chữa cháy Man – Rosenbauer được xác định như sau:

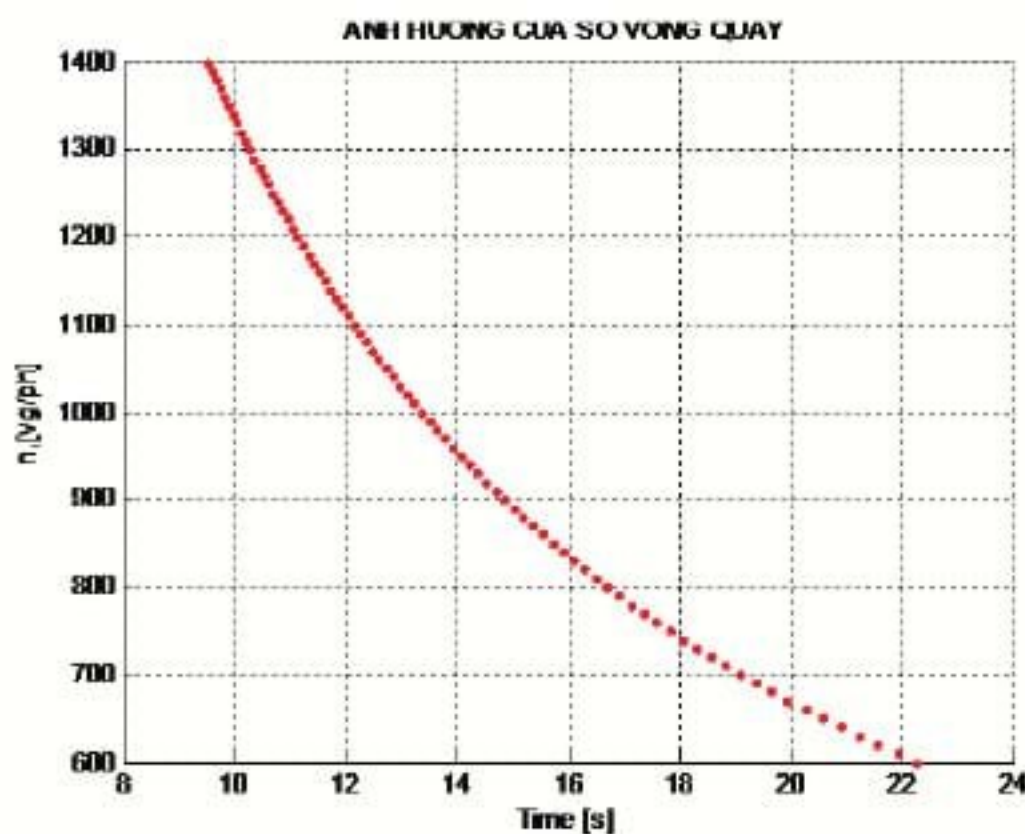
$$t_k = 2,3K \cdot \frac{V_o + \frac{\pi D^2}{4} \cdot 1,2Z_n}{\eta_Q \frac{2FSn}{60}} \lg \frac{P_i}{P_o} \quad (8)$$

Từ công thức xác định thời gian gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên ô tô chữa cháy Man – Rosenbauer, ta nhận thấy, thời gian gây chân không môi nước phụ thuộc vào chiều cao hút Z_n và số vòng quay n của bơm.

Để khảo sát sự ảnh hưởng của số vòng quay n

Bảng 1: Thời gian gây chân không môi nước khi số vòng quay thay đổi.

Kết luận Khi tăng số vòng quay của bơm thì thời gian gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên ô tô chữa cháy Man – Rosenbauer sẽ giảm xuống. Như vậy trong quá trình sử dụng khi gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên xe chữa cháy Rosenbauer ta cần phải tăng số vòng quay lên để giảm thời gian gây chân không xuống, nhanh chóng cho bơm ly tâm hút nước để phục vụ công tác chiến đấu và luyện tập. Tuy nhiên theo khuyến cáo của nhà sản xuất không nên tăng số vòng quay trực bơm lên quá lớn, vì khi số vòng quay trực bơm tăng cao thì nhiệt độ trong bơm môi (bơm pít tông loại kép) sẽ tăng nhanh, điều đó làm ảnh hưởng đến tuổi thọ của bơm môi, đồng thời còn làm giảm hiệu suất làm việc của bơm môi, dẫn tới thời gian gây chân không bị tăng. Vì vậy, người ta khống chế số vòng quay trực bơm n ≤ 1400 vg/ph.■



đến thời gian gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên ô tô chữa cháy Man – Rosenbauer, ta sử dụng phần mềm Matlab – Simulink với chiều cao hút lấy theo điều kiện tiêu chuẩn, $Z_n = 3$ m.

Kết quả khảo sát được thể hiện như trên đồ thị hình 1.

Hình 1: Ảnh hưởng của số vòng quay n đến thời gian gây chân không

Từ kết quả khảo sát ta có bảng thống kê giá trị thời gian gây chân không môi nước cho bơm ly tâm trên ô tô chữa cháy Man – Rosenbauer như trong bảng 1.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Khắc Khánh, Nguyễn Xã Hội, Trần Đông Hưng (2005), Cấu tạo xe và máy bơm chữa cháy, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
2. Nguyễn Phùng Quang (2004), Matlab & Simulink, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
3. Cataloge Ô tô chữa cháy Rosenbauer.
4. Безборолыко М. Д. (1979), Пожарная Техника, Высшая инженерная пожарно – техническая школа МВД СССР.

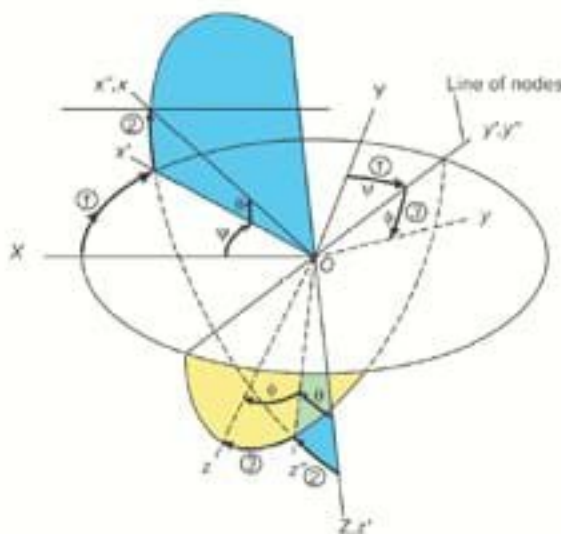
PHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỘNG CỦA MÁY BAY TRỰC THĂNG CHỮA CHÁY

Thiếu tá, ThS. NGUYỄN ĐỨC ANH - Thượng tá TRẦN ĐÌNH TƯỜNG
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Nghiên cứu chuyển động của máy bay trực thăng chữa cháy để từ đó nghiên cứu tính ổn định và điều khiển được máy bay là một quá trình rất phức tạp. Ngoài sự phức tạp của chính bản thân đối tượng điều khiển thì sự tác động bên ngoài cũng tạo nên sự phức tạp của quá trình. Để thực hiện quá trình khảo sát trên, thông thường sử dụng phương pháp mô hình hoá bằng toán học để mô tả và khảo sát đặc tính của nó. Khi tính toán thường loại bỏ các yếu tố ít ảnh hưởng đến bản chất động học của máy bay và thực hiện việc tuyến tính hoá các phương trình để có được mô hình hợp lý, từ đó xác định được hàm truyền theo các thông số chuyển động của máy bay và đánh giá được các đặc tính động học của máy bay trực thăng chữa cháy - đối tượng điều khiển.

1. Phương trình chuyển động của máy bay trực thăng chữa cháy

Chuyển động của máy bay trực thăng chữa cháy cũng như các máy bay trực thăng vận tải khác, được phân thành chuyển động tịnh tiến của tâm khối và chuyển động quanh khối tâm của nó. Xây dựng mô hình toán chuyển động của máy bay bắt đầu từ các định luật cơ học cơ bản gắn với chuyển động. Chọn hệ tọa độ có vai trò quan trọng trong quá trình khảo sát chuyển động của máy bay. Khi khảo sát chuyển động của máy bay thông thường sử dụng các hệ tọa độ chuẩn: Hệ tọa độ mặt đất $O_0x_0y_0z_0$, hệ tọa độ liên kết $Ox_1y_1z_1$, hệ tọa độ trung gian $Ox^*y^*z^*$, hệ tọa độ tốc độ $Oxyz$, hệ tọa độ tốc độ hành trình $Ox_cy_cz_c$. Từ các hệ tọa độ ta có các thông số góc: Góc chúc ngóc J , góc nghiêng g , góc lệch hướng γ , góc nghiêng quỹ đạo q , góc vòng quỹ đạo q_ω , góc tấn α , góc trượt β (hình vẽ) [2,3].



Các hệ trục tọa độ, các góc trong phân tích chuyển động máy bay

Phương trình chuyển động của máy bay ứng với các trục trong hệ tọa độ liên kết được xác định bằng hệ 6 phương trình vô hướng [3]:

$$\begin{cases} m(\dot{W}_x + \omega_y W_z - \omega_z W_y) = \sum F_{x_1}; & m(\dot{W}_y + \omega_z W_x - \omega_x W_z) = \sum F_{y_1}; \\ m(\dot{W}_z + \omega_x W_y - \omega_y W_x) = \sum F_{z_1}; & J_x \dot{\omega}_x + (J_z - J_y)\omega_z \omega_y = \sum M_{x_1}; \\ J_y \dot{\omega}_y + (J_x - J_z)\omega_x \omega_z = \sum M_{y_1}; & J_z \dot{\omega}_z + (J_y - J_x)\omega_y \omega_x = \sum M_{z_1}. \end{cases} \quad (1)$$

Trong đó, W_x, W_y, W_z là các thành phần của vector tốc độ hành trình được chiếu lên hệ tọa độ liên kết; w_x, w_y, w_z là các thành phần tốc độ góc của máy bay chiếu lên hệ tọa độ liên kết; J_x, J_y, J_z là các thành phần mô men quán tính của máy bay được chiếu lên các trục của hệ tọa độ liên kết; $SF_{x_1}, SF_{y_1}, SF_{z_1}$ và $SM_{x_1}, SM_{y_1}, SM_{z_1}$ là các thành phần lực và mô men tương ứng trên các trục hệ tọa độ liên kết; m là khối lượng máy bay.

Khi giải quyết bài toán ổn định các góc của máy bay quanh tâm khối như: góc chúc ngóc, góc nghiêng và góc lệch hướng không cần tính toán các tọa độ của chúng, đặc biệt là trong trường hợp độ cao thay đổi không đáng kể. Ngoài ra, nếu bỏ qua sự tác động tương hỗ của mô men quán tính thì chuyển động của máy bay có thể phân ra thành chuyển động dọc và chuyển động ngang. Chuyển động dọc là chuyển động tịnh tiến theo trục Ox_1 và Oy_1 và chuyển động quay xung quanh trục Oz_1 . Phương trình chuyển động dọc của máy bay trong hệ tọa độ liên kết là [2,3]:

$$\begin{cases} m(\dot{W}_x + \omega_y W_z - \omega_z W_y) = \sum F_{x_1}; & m(\dot{W}_y + \omega_z W_x - \omega_x W_z) = \sum F_{y_1}; \\ J_z \dot{\omega}_z + (J_y - J_x)\omega_y \omega_x = \sum M_{z_1}. \end{cases} \quad (2)$$

Phương trình chuyển động ngang của máy bay trong hệ tọa độ liên kết là [2,3]:

$$\begin{cases} m(\dot{W}_z + \omega_x W_y - \omega_y W_x) = \sum F_{z_1}; & J_x \dot{\omega}_x + (J_z - J_y)\omega_z \omega_y = \sum M_{x_1}; \\ J_y \dot{\omega}_y + (J_x - J_z)\omega_x \omega_z = \sum M_{y_1}. \end{cases} \quad (3)$$

Với giả thiết: sự thay đổi của các thông số chuyển động dọc ảnh hưởng yếu hoặc không ảnh hưởng đến sự thay đổi của các thông số chuyển động ngang và ngược lại thì chuyển động dọc và chuyển động ngang là độc lập với nhau. Khi đó có thể khảo sát hai chuyển động một cách riêng biệt. Để xây dựng mô hình toán của máy bay, nếu sử dụng hệ tọa độ tốc độ hành trình thì hệ phương trình chuyển động của máy bay sẽ đơn giản rất nhiều [2]:

$$m \frac{dW}{dt} = \sum F_{x_c}; mW \frac{d\theta}{dt} = \sum F_{y_c}; J_z \frac{d\omega_z}{dt} = \sum M_{z_c} \quad (4)$$

trong đó, $\sum F_{x_c}, \sum F_{y_c}, \sum M_{z_c}$ là tổng các lực và mô men chiếu xuống trục Ox_c, Oy_c, Oz_c ; J_z là mô men quán tính trục Oz_c .

Xét các lực và mô men tác động lên các trục của hệ tọa độ tốc độ hành trình, hệ phương trình chuyển động dọc của máy bay:

$$\begin{cases} m \frac{dW}{dt} = P \cos \alpha - Q - G \sin \theta; mW \frac{d\theta}{dt} = P \sin \alpha + Y - G \cos \theta; \\ J_z \frac{d\omega_z}{dt} = \sum M_{z_i}; \frac{dH}{dt} = W \sin \theta; \vartheta - \theta - \alpha = 0. \end{cases} \quad (5)$$

Trong đó: $Y = C_y \frac{\rho V^2}{2} S$ là lực nâng; $C_y = C_y^0 + C_y^\alpha + C_y^{\delta_B}$ là hệ số lực nâng; ρ là mật độ không khí; S là diện tích cánh hiệu dụng của máy bay; $Q = C_x \frac{\rho V^2}{2} S$ là lực cản chính diện; $M_z = m_z \frac{\rho V^2}{2} S \times b_A$; $C_x = C_{x0} + AC_y^2 + BC_y$.

2. Tuyến tính hóa phương trình chuyển động của máy bay

Phương pháp tuyến tính hóa được sử dụng trong quá trình khảo sát dựa vào việc so sánh chuyển động có sai lệch nhỏ, có nhiễu và chuyển động không có nhiễu. Các chuyển động không nhiễu của máy bay có thể là: Bay bằng với tốc độ đều, bay với góc nghiêng quỹ đạo cho trước, bay theo quỹ đạo bay xác định với chương trình thay đổi tốc độ đã biết trước. Mô hình toán tuyến tính có ý nghĩa rất lớn trong việc phân tích tính ổn định và tính điều khiển của máy bay. Việc tuyến tính hóa xuất phát từ việc khai triển chuỗi Taylor cho hàm $f(x, y, z)$ tại (x_0, y_0, z_0) và bỏ qua các thành phần vi phân bậc cao:

$$\Delta f = f(x, y, z) - f(x_0, y_0, z_0) = \frac{\partial f}{\partial x}(x - x_0) + \frac{\partial f}{\partial y}(y - y_0) + \frac{\partial f}{\partial z}(z - z_0)$$

Mặt khác, các yếu tố ảnh hưởng đến các lực và mô men như sau:

$$\begin{aligned} Y &= Y(V, H, \alpha, \delta_B); Q = Q(V, H, \alpha, \delta_B); M_z = M_z(V, H, \alpha, \dot{\alpha}, \omega_z, \delta_B); \\ \sum F_{x_c} &= \sum F_{x_c}(V, H, \alpha, \delta_B, \theta, \delta_g); \sum F_{y_c} = \sum F_{y_c}(V, H, \alpha, \delta_B, \theta, \delta_g); P = P(V, H, \delta_g). \end{aligned}$$

Trong đó, d là góc lệch tay ga điều khiển động cơ; δ_g là góc lệch cánh lái.

Áp dụng công thức vi phân hóa cho các lực và mô men ta được:

$$\begin{aligned} \Delta Y &= \frac{\partial Y}{\partial V} \Delta V + \frac{\partial Y}{\partial H} \Delta H + \frac{\partial Y}{\partial \alpha} \Delta \alpha + \frac{\partial Y}{\partial \delta_B} \Delta \delta_B; \Delta P = \frac{\partial P}{\partial V} \Delta V + \frac{\partial P}{\partial H} \Delta H + \frac{\partial P}{\partial \alpha} \Delta \alpha + \frac{\partial P}{\partial \delta_g} \Delta \delta_g; \\ \Delta Q &= \frac{\partial Q}{\partial V} \Delta V + \frac{\partial Q}{\partial H} \Delta H + \frac{\partial Q}{\partial \alpha} \Delta \alpha + \frac{\partial Q}{\partial \delta_B} \Delta \delta_B; \Delta M_z = \frac{\partial M_z}{\partial V} \Delta V + \frac{\partial M_z}{\partial H} \Delta H + \frac{\partial M_z}{\partial \alpha} \Delta \alpha + \frac{\partial M_z}{\partial \dot{\alpha}} \Delta \dot{\alpha} + \frac{\partial M_z}{\partial \omega_z} \Delta \omega_z + \frac{\partial M_z}{\partial \delta_B} \Delta \delta_B. \end{aligned}$$

Mô hình tuyến tính chuyển động dọc của máy bay có thể phân thành 2 chuyển động độc lập: chuyển động chu kỳ ngắn và chuyển động chu kỳ dài. Chuyển động chu kỳ dài sẽ thay đổi từ từ, ít ảnh hưởng đến tính ổn định và điều khiển máy bay, đồng thời trong quá trình bay, người lái có đủ thời gian điều khiển máy bay theo tốc độ. Các chuyển động chu kỳ ngắn ảnh hưởng nhiều đến tính ổn định, tính điều khiển của máy bay và gây khó khăn trong quá trình lái máy bay. Hệ phương trình chuyển động dọc chu kỳ ngắn đầy đủ của máy bay như sau:

$$\begin{cases} \Delta \dot{W} + a_x^\alpha \Delta \alpha + a_x^\theta \Delta \theta = a_x^{\delta_g} \Delta \delta_g + a_x^{\delta_B} \Delta \delta_B; \Delta \dot{\theta} + a_y^\alpha \Delta \alpha + a_y^\theta \Delta \theta = a_y^{\delta_g} \Delta \delta_g + a_y^{\delta_B} \Delta \delta_B \\ \Delta \dot{\omega}_z + a_{m_z}^\alpha \Delta \alpha + a_{m_z}^{\dot{\alpha}} \Delta \dot{\alpha} + a_{m_z}^{\omega_z} \Delta \omega_z = a_{m_z}^{\delta_B} (-\Delta \delta_B) \\ \Delta \dot{H} = W_z \Delta \theta; \Delta \vartheta - \Delta \alpha - \Delta \theta = 0; \Delta \omega_z = \Delta \dot{\vartheta} \end{cases} \quad (7)$$

Khi tay ga không đổi $\dot{\alpha} = \text{const}$, máy bay bằng đều và không có nhiễu thì các hệ số $a_y^\theta, a_y^{\delta_B}, a_{m_z}^{\dot{\alpha}}$ nhỏ, có thể bỏ qua. Với các điều kiện trên, hệ phương trình vi phân tuyến tính chuyển động dọc chu kỳ ngắn rút gọn:

$$\begin{cases} \Delta \dot{\theta} + a_y^\alpha \Delta \alpha = 0; \Delta \ddot{\vartheta} + a_{m_z}^\alpha \Delta \alpha + a_{m_z}^{\omega_z} \Delta \omega_z = a_{m_z}^{\delta_B} (-\Delta \delta_B) \\ \Delta \vartheta - \Delta \alpha - \Delta \theta = 0; \Delta \dot{H} - W_z \Delta \theta = 0 \end{cases} \quad (8)$$

Hệ phương trình trên theo dạng toán tử Laplace như sau:

$$\begin{cases} p\Delta\theta(p) + a_y^\alpha \Delta\alpha(p) = 0; \Delta\theta(p) - \Delta\theta(p) + \Delta\alpha(p) = 0; p\Delta H - W_z \Delta\theta = 0 \\ (p^2 + a_{mz}^{\omega_z} p) \Delta\theta(p) + (a_{mz}^\alpha p + a_{mz}^\alpha) \Delta\alpha(p) = a_{mz}^{\delta_s} [-\Delta\delta_s(p)] \end{cases} \quad (9)$$

Để phân tích các đặc tính ổn định và điều khiển máy bay trong chuyển động chu kỳ ngắn, ta phải xác định các hàm truyền của máy bay theo các thông số của chuyển động dọc chu kỳ ngắn. Trước hết, ta xác định phương trình đặc trưng của chuyển động dọc chu kỳ ngắn từ 3 phương trình đầu của hệ (9):

$$\Delta(p) = \begin{bmatrix} p & a_y^\alpha & 0 \\ 0 & a_{mz}^\alpha p + a_{mz}^\alpha & p^2 + a_{mz}^{\omega_z} p \\ -1 & -1 & 1 \end{bmatrix} = [p^2 + (a_{mz}^{\omega_z} - a_y^\alpha) p + (a_{mz}^\alpha - a_y^\alpha a_{mz}^{\omega_z})] p \quad (10)$$

$$\text{Đặt ký hiệu: } 2\xi_\alpha \omega_\alpha = a_{mz}^{\omega_z} - a_y^\alpha; \omega_\alpha^2 = a_{mz}^\alpha - a_y^\alpha a_{mz}^{\omega_z}; \xi_\alpha = \frac{a_{mz}^{\omega_z} - a_y^\alpha}{2\sqrt{a_{mz}^\alpha - a_y^\alpha a_{mz}^{\omega_z}}} \quad (11)$$

$$\Rightarrow \Delta(p) = (p^2 + 2\xi_\alpha \omega_\alpha p + \omega_\alpha^2) p \quad (12)$$

Phương trình đặc trưng của chuyển động dọc chu kỳ ngắn có dạng phương trình đặc trưng của khâu dao động mắc nối tiếp với khâu tích phân. Từ hệ phương trình chuyển động dọc chu kỳ ngắn và phương trình đặc trưng vừa xác định ta có thể xác định được các hàm truyền biểu diễn các mối quan hệ giữa các thông số chuyển động chu kỳ ngắn khi cánh lái độ cao d_b thay đổi góc lệch.

Hàm truyền đối với góc chúc ngóc được xác định bởi: $W_{\delta_s}^{-\delta_s}(p) = \frac{\Delta_{\delta_s}^{-\delta_s}(p)}{\Delta(p)}$

$\Delta_{\delta_s}^{-\delta_s}(p)$ được xác định từ 3 phương trình đầu trong hệ phương trình (9), khi ta thay vế phải vào cột $\Delta\alpha(p)$ của vế trái:

$$\Delta_{\delta_s}^{-\delta_s}(p) = \begin{bmatrix} p & a_y^\alpha & 0 \\ 0 & a_{mz}^\alpha & a_{mz}^{\omega_z} \\ -1 & -1 & 0 \end{bmatrix} = a_{mz}^{\delta_s} (p - a_y^\alpha); W_{\delta_s}^{-\delta_s}(p) = \frac{\Delta_{\delta_s}^{-\delta_s}(p)}{\Delta(p)} = \frac{a_{mz}^{\delta_s} (p - a_y^\alpha)}{(p^2 + 2\xi_\alpha \omega_\alpha p + \omega_\alpha^2) p} \quad (13)$$

$$\text{Đặt: } a_{mz}^\alpha = \kappa_\alpha^\alpha \omega_\alpha^2; I_\theta = -\frac{a_y^\alpha}{a_{mz}^\alpha} \quad (14)$$

$$\text{Suy ra hệ số truyền từ cánh lái } d_b \text{ đến góc } J \text{ là } k_g^{\delta_s} = \frac{k_\alpha^{\delta_s}}{T_\theta} \quad (15)$$

Khi đó, ta sẽ được hàm truyền từ cánh lái d_b đến góc chúc ngóc J như sau:

$$W_{\delta_s}^{-\delta_s}(p) = \frac{k_g^{\delta_s} (T_\theta p + 1) \omega_\alpha^2}{(p^2 + 2\xi_\alpha \omega_\alpha p + \omega_\alpha^2) p} \quad (16)$$

Tương tự, hàm truyền từ d_b đến góc tấn, hàm truyền đối với góc nghiêng quỹ đạo, hàm truyền đối với độ cao như sau:

$$W_\alpha^{-\delta_s}(p) = \frac{k_\alpha^{\delta_s} \omega_\alpha^2}{p^2 + 2\xi_\alpha \omega_\alpha p + \omega_\alpha^2} \quad (17)$$

$$\Delta\theta = \frac{\Delta\alpha}{T_\theta p} = \frac{\Delta\theta}{T_\theta p + 1}; \Delta H = \frac{W_0}{p} \Delta\theta. \quad (18)$$

3. Kết luận

Việc nghiên cứu mô hình toán học mô tả chuyển động của máy bay trực thăng chữa cháy có ý nghĩa rất quan trọng nhằm khảo sát, mô phỏng để đánh giá tính ổn định và tính điều khiển của máy bay. Trên cơ sở tuyến tính hoá các phương trình chuyển động của máy bay, kết hợp với các thông số đầu vào của máy bay trực thăng chữa cháy [4] ta sẽ tính toán được các tham số động học để xây dựng mô hình mô phỏng trên Matlab/Simulink nhằm kiểm chứng các thuật toán điều khiển và ổn định [1].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Đức Ánh, Phan Tương Lai, "Mô hình hóa, mô phỏng động lực học đường bay máy bay trực thăng chữa cháy", Tuyển tập các Công trình khoa học Hội nghị Cơ điện tử toàn quốc lần thứ 6 (VCM-2012), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà nội, Hà nội 12/2012, Tr 584-590.
[2]. Padfield, Gareth D. "Helicopter Flight Dynamics:

The theory and Application of Flying Qualities and Simulation Modeling", AIAA Education Series. 1996.

[3]. Johnson, Wayne. "Helicopter Theory". New York: Dover Pub., INC, 1980.

[4]. Михеев С.В. "Руководство по летной эксплуатации вертолета Ка-32А". Издательство: Министерство гражданской авиации. 2006

GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH TRÊN THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH PCCC

Đại úy, ThS. TRẦN VĂN AN - Trung úy, ThS. HOÀNG HỮU CƯỜNG
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Cùng với quá trình toàn cầu hóa và nhất là khi tiếng Anh trở thành một ngôn ngữ quốc tế, nhu cầu học tiếng Anh cho những mục đích cụ thể (English for Special Purposes) hay còn gọi là tiếng Anh chuyên ngành không ngừng tăng, đặc biệt là ở những quốc gia mà tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai. Điều này cũng đồng nghĩa rằng, rất nhiều những học giả và giáo viên tiếng Anh đã và đang tham gia thiết kế, giảng dạy những khóa học tiếng Anh chuyên ngành. Mặc dù còn những bất đồng hay tranh cãi về các phương pháp giảng dạy, nghiên cứu, mục tiêu chương trình học tiếng Anh chuyên ngành hay phạm vi kiến thức chuyên ngành đòi hỏi giáo viên tiếng Anh phải nắm vững, các học giả đều thống nhất về vai trò của việc phân tích ngôn ngữ sử dụng trong thực tế cũng như phương pháp giảng dạy, đánh giá. Bài báo này sẽ tổng kết lại các tranh luận và những đồng thuận chính trong giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành và các giải pháp đưa ra trong giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại Trường Đại học PCCC.

Theo Upton (2012), vấn đề quan trọng thứ hai chính là phân tích ngôn ngữ chuyên ngành (discourse analysis). Vì tiếng Anh chuyên ngành nhằm chuẩn bị cho người học những kiến thức về ngôn ngữ cần thiết để sử

dụng trong môi trường làm việc của mình, việc phân tích ngôn ngữ chuyên ngành sẽ giúp người soạn giáo trình nắm rõ ngôn ngữ được dùng thế nào trong lĩnh vực riêng đó và quyết định nội dung ngôn ngữ giảng dạy trong khóa học. Đó sẽ là nền tảng để xây dựng chương trình tiếng Anh chuyên ngành cũng như cung cấp các tài liệu tham khảo cho học viên, giáo viên và người viết giáo trình. Việc phân tích và quan sát phải thực hiện đối với ngôn ngữ thực (authentic) hơn là ngôn ngữ được chỉnh sửa để phù hợp với mục đích giáo dục.

Tiếng Anh chuyên ngành cũng là một bộ phận của tiếng Anh tổng quát. Theo Robinson (1991), các phương pháp giảng dạy của hai chương trình tiếng Anh có thể giống nhau. Tuy nhiên, không giống như tiếng Anh tổng quát - thường "chạy theo các trào lưu" như phương pháp giao tiếp (CLT) hay phương pháp giao nhiệm vụ (TBLT), việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành không nhất thiết phải "chạy theo" các trào lưu này. Việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành thường phụ thuộc vào những hoàn cảnh cụ thể và thường có một số đặc tính riêng. Tiếng Anh chuyên ngành thường đảo ngược trật tự giảng dạy của phương pháp đường hướng giao tiếp - CLT (product-present-practice) và thường để người học tự khám phá

ngôn ngữ dùng trong chuyên ngành của mình.

Một trong những vấn đề tranh cãi từ những ngày đầu tiếng Anh chuyên ngành xuất hiện chính là mức độ kiến thức chuyên ngành giáo viên ngoại ngữ cần biết. Việc giáo viên nên biết ít, vừa phải hay rất nhiều kiến thức chuyên ngành sẽ quyết định mức độ chuyên biệt của khóa học. Đối với một số nhà ngôn ngữ học như Schachter (1981) hay Taylor (1994) thì giáo viên tiếng Anh không cần biết và dạy các kiến thức chuyên ngành mà nên đặt mục tiêu phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ của học viên và từ đó học viên có thể áp dụng cho chuyên ngành của họ. Taylor cũng cho rằng nếu giáo viên biết về kiến thức chuyên ngành học sẽ sa đà vào giảng dạy nội dung mà quên đi việc truyền tải ngôn ngữ. Mackay (1981) và Ferguson (1997) thì cho rằng, giáo viên nên biết một số kiến thức chuyên ngành cơ bản và những kiến thức về văn hóa, lý luận cũng như thể loại văn bản. Riêng Troike (1994) cho rằng, giáo viên tiếng Anh cũng cần là những chuyên gia được đào tạo về lĩnh vực đó nếu như họ không muốn trở thành những "kẻ ngốc" trên bục giảng.

Do tiếng Anh chuyên ngành PCCC cũng là một phần của tiếng Anh chuyên ngành, việc giảng dạy tiếng

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Anh chuyên ngành Phòng cháy cũng sẽ phải xuất phát từ những cơ sở lý thuyết đã đề cập ở trên. Từ những cơ sở lý luận đó, chúng tôi xin đưa ra một số đề xuất trong giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học PCCC.

Khác với giảng dạy tiếng Anh tổng quát, khi giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành PCCC giáo viên không chỉ giảng dạy ngôn ngữ mà là ngôn ngữ với nội dung chuyên sâu. Giáo viên tiếng Anh nên tham vấn giáo viên chuyên ngành về một số nội dung liên quan đến bài giảng, đặc biệt là các thuật ngữ chuyên môn trong tiếng Việt. Gợi ý họ giao tài liệu bằng tiếng Anh để học viên nghiên cứu thêm, cung cấp địa chỉ trang web, tên sách tham khảo tiếng Anh để học viên thu thập tài liệu phục vụ các bài tập lớn, đồ án môn học. Yêu cầu giáo viên tiếng Anh tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, coi đây là điều kiện tiên quyết khi giao giảng dạy phần tiếng Anh chuyên ngành.

Khi giảng dạy tiếng Anh tổng quát, học viên được cung cấp kỹ năng giao tiếp nói chung, không quá chú trọng vào một lĩnh vực ngôn ngữ cụ thể. Ngược lại, dựa trên phân tích nhu cầu người học, tiếng Anh chuyên ngành cần tập trung vào nội dung ngữ pháp, từ vựng và kỹ năng ngôn ngữ cụ thể.

Bắt đầu mỗi khoá học, giáo viên nên dùng một tiết đầu tiên để nêu rõ vai trò tiếng Anh chuyên ngành PCCC đối với việc học tập các môn chuyên ngành cũng như là công tác sau này của học viên. Phân tích cụ thể những cơ hội, thuận lợi đối với học viên nếu các em có thể sử dụng thành thạo tiếng Anh. Bên cạnh đó, giáo viên cũng nên khuyến khích sự tự chủ của học viên trong quá trình học, tổ chức các hoạt động có tính thực tiễn cao và thường xuyên yêu cầu học viên thuyết trình, thực hiện các dự án nhỏ, bài tập lớn để phát huy tính chủ động của học viên.■

Một số tài liệu tham khảo chính

Johns, A. M., Dudley - Evans, T. (1991). English for Specific Purposes: International in Scope, Specific in Purpose. *TESOL Quarterly*, 25(2), 297-314.

Robinson, P. (1991). *ESP Today: A Practitioner's Guide*. Hemel Hempstead: Prentice Hall.

Taylor, M. (1994). How much content does the ESP instructor need to know. *TESOL Matters*, 4(1), 14-18.

Troike, R. (1994). The case for subject-matter training in ESP. *TESOL Matters*, 3(7).

Upton, T.A. (2012). LSP at 50: Looking back, looking forward. *Ibérica*, 23, 9-28.

Trong quá trình vận chuyển chất lỏng bằng ống trụ, người ta có sử dụng lớp cách nhiệt tuy vậy vẫn không tránh khỏi những tổn thất nhiệt ra môi trường bên ngoài, chẳng hạn như quá trình dẫn dầu, dẫn nước nóng,... Trong nhiều bài toán thực tế, người ta cần xác định được nhiệt lượng bị tổn thất quá trình vận chuyển bằng ống trụ được bọc cách nhiệt. Đây cũng là những bài toán rất cơ bản của truyền nhiệt. Lượng nhiệt bị tổn thất trên đường ống có chiều dài l được xác định:

$$Q = \int_0^l dQ = \int_0^l \frac{t_x - t_{ng}}{R} dx$$

trong đó t_x là hàm nhiệt độ của chất lỏng trong ống phụ thuộc vào chiều dài của ống, t_{ng} là nhiệt độ bên ngoài ống được coi như không đổi, R nhiệt trở của vách trụ. Tuy nhiên, tích phân trên không thể tính do chưa biết hàm t_x nên hiện tại bài toán này được giải quyết bằng phương trung bình với giả thiết là quá trình tổn thất nhiệt độ dọc theo chiều dài của ống là tuyến tính và lúc đó coi nhiệt độ của chất lỏng ở thành trong của ống là trung bình của nhiệt độ đầu ra và đầu vào. Việc giải bài toán theo phương pháp này sẽ mắc phải những sai số nhất định bởi sự tổn thất nhiệt càng nhanh khi sự chênh lệch giữa nhiệt độ của chất lỏng với nhiệt độ của môi trường càng cao và nó giảm dần khi sự chênh lệch giảm xuống, do vậy tổn thất không phải là tuyến tính. Sai số của phép tính càng lớn nếu chiều dài ống tăng lên. Trong bài báo này, chúng tôi kết hợp giữa phương pháp số và phép tính giới hạn trong toán học đã xác định được hàm phụ thuộc nhiệt độ của chất lỏng bên trong ống theo chiều dài ống, dưới đây chúng tôi gọi tắt là hàm nhiệt độ.

Để tìm ra hàm nhiệt độ chúng tôi đặt ra bài toán giả thiết như sau:

Một ống thép bọc cách nhiệt có chiều dài l , có đường kính trong là d_1 , chiều dày

XÂY DỰNG HÀM BIỂU DIỄN SỰ PHỤ THUỘC NHIỆT ĐỘ ĐẦU RA CỦA CHẤT LỎNG ĐƯỢC VẬN CHUYỂN BẰNG ỐNG TRỤ SỬ DỤNG LỚP CÁCH NHIỆT

Trung úy ĐẶNG VĂN TRỌNG - Trung úy TRẦN VĂN HUỖNH
Bồ môn 2, Trường Đại học PCCC

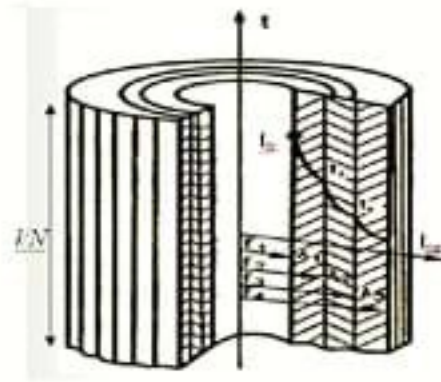
là δ_1 , các lớp cách nhiệt có bề dày là $\delta_2, \delta_3, \dots, \delta_k$, hệ số dẫn nhiệt thép và của các lớp cách nhiệt lần lượt là $\lambda_1, \lambda_2, \lambda_3, \dots, \lambda_k$. Chất lỏng chảy qua ống có lưu lượng là m (kg/s) với nhiệt độ đầu vào ống là t_0 , với giả thiết nhiệt độ bên ngoài môi trường đặt ống là t_{ng} không đổi dọc theo chiều dài ống, nhiệt độ mặt trong của ống thép coi bằng nhiệt độ chất lỏng.



Hình 1: Ống trụ có lớp bọc cách nhiệt và một số đường ống dẫn dầu có lớp bọc cách nhiệt

Với các giả thiết của bài toán, để xác định nhiệt độ ở đầu ra của ống và nhiệt lượng tổn thất trên đường ống ta chia ống trụ thành N đoạn bằng nhau, mỗi đoạn có độ dài là $\frac{l}{N}$ và tính tổn thất độ tại mỗi đoạn nhỏ đó. Nhiệt độ của chất lỏng ở đầu vào là t_0 , đầu ra $t_r = t_N$, ở mỗi điểm chia là $t_1, t_2, \dots, t_{N-1}$.

Ta xét trên đoạn chia thứ n bất kỳ, nhiệt độ chất lỏng đầu vào đoạn ống này là t_{n-1} , nhiệt độ đầu ra đoạn ống này là t_n . Vì xét một đoạn rất ngắn nên nhiệt độ trung bình của chất lỏng bên trong trên đoạn ống này có thể xác định là $t_{tr} = \frac{t_{n-1} + t_n}{2}$; nhiệt độ ở lớp cách nhiệt ngoài cùng là t_{ng} được mô tả ở hình 2.



Hình 2: Mặt cắt đứng của một đoạn ống trụ có các lớp bọc cách nhiệt

Nhiệt lượng tổn hao trên đoạn này trong một đơn vị thời gian là:

$$(1) \quad Q_n = \frac{t_{tr} - t_{ng}}{R} \cdot \frac{l}{N} = (t_{n-1} + t_n - 2t_{ng}) \frac{l}{2RN}$$

ở đây t_{ng} là nhiệt độ bên ngoài lớp cách nhiệt, R là

$$R = \frac{1}{2\pi\lambda_1} \ln \frac{\frac{d}{2} + \delta_1}{\frac{d}{2}} + \frac{1}{2\pi\lambda_2} \ln \frac{\frac{d}{2} + \delta_1 + \delta_2}{\frac{d}{2} + \delta_1} + \dots$$

$$= \sum_{j=1}^k \frac{1}{2\pi\lambda_j} \ln \frac{\frac{d}{2} + \sum_{i=1}^j \delta_i}{\frac{d}{2} + \sum_{i=1}^{j-1} \delta_i}, \quad \delta_0 = 0$$

hệ số nhiệt trở được xác định

Mặt khác, nếu biết c là nhiệt dung riêng của chất lỏng, m (kg/s) là lưu lượng chất lỏng chảy qua ống, nhiệt lượng tổn thất trên đoạn ống này lại được xác định theo biểu thức: $Q_n = mc.(t_{n-1} - t_n)$

(2)

$$(t_{n-1} + t_n - 2t_{ng}) \frac{l}{2RN} = mc.(t_{n-1} - t_n)$$

Do đó, từ (1) và (2) ta có

$$(2RNm.c + l)t_n = (2RNm.c - l)t_{n-1} + 2lt_{ng}$$

Biến đổi phương trình trên, ta có

Tức là,

$$t_n = \frac{2RNm.c - l}{2RNm.c + l} t_{n-1} + \frac{2lt_{ng}}{2RNm.c + l} = at_{n-1} + b$$

(3)

với các hệ số a và b của (3) được xác định :

$$a = \frac{2RNm.c - l}{2RNm.c + l}, \quad b = \frac{2l}{2RNm.c + l} \cdot t_{ng}$$

là các biểu thức không phụ thuộc vào n nên bằng công thức truy hồi ta thu được

$$t_n = a^n t_0 + (a^{n-1} + a^{n-2} + \dots + 1)b = a^n t_0 + \frac{1-a^n}{1-a} b$$

(4)

Vậy với N điểm chia, ở nút N nhiệt độ là

$$t_N = a^N t_0 + \frac{1-a^N}{1-a} b$$

(5)

Để thấy được nếu chiều dài ống được chia thành N đoạn nhỏ với số N càng lớn thì sẽ cho kết quả càng chính xác, do vậy nhiệt độ chất lỏng ở đầu ra ống $t_r = \lim_{N \rightarrow \infty} t_N$ Dễ dàng tìm được

$$\begin{aligned} \lim_{N \rightarrow \infty} a^N &= \lim_{N \rightarrow \infty} \left(\frac{2RNm.c - l}{2RNm.c + l} \right)^N = e^{\lim_{N \rightarrow \infty} \frac{-2lN}{2RNm.c + l}} = e^{\frac{-l}{Rm.c}} \\ \frac{1-a^N}{1-a} \cdot b &= (1-a^N) \left(\frac{-2lt_{ng}}{2RNm.c + l} \right) \cdot \frac{1}{1 - \frac{2RNm.c - l}{2RNm.c + l}} \\ &= (1-a^N)t_{ng} \end{aligned}$$

(6)

Kết hợp với (6) ta được:

$$\lim_{N \rightarrow \infty} \frac{1-a^N}{1-a} \cdot b = \lim_{N \rightarrow \infty} (1-a^N) = \left(1 - e^{\frac{-l}{Rm.c}} \right) t_{ng}$$

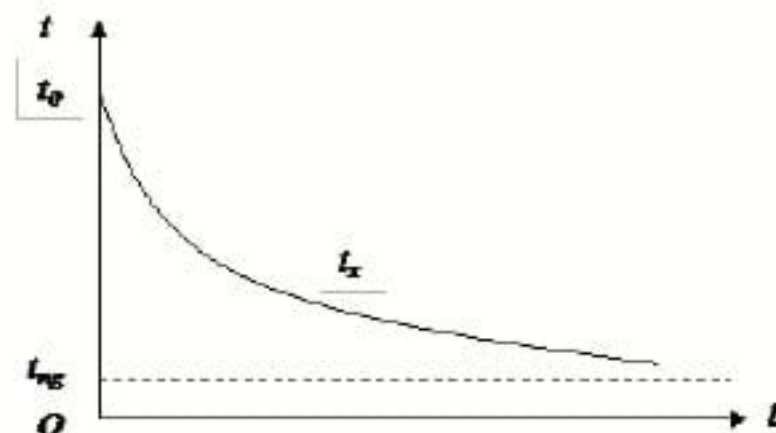
(7)

Khi đó

$$t_r = \lim_{N \rightarrow \infty} t_N = \lim_{N \rightarrow \infty} \left(a^N + \frac{1-a^N}{1-a} b \right) = e^{\frac{-l}{Rm.c}} (t_0 - t_{ng}) + t_{ng}$$

(8)

Biểu diễn sự phụ thuộc nhiệt độ chất lỏng ở đầu ra của ống theo chiều dài của ống ta được:



Đồ thị mô tả sự phụ thuộc của nhiệt độ (t_x) vào độ dài (l) của đường ống

Nhận xét:

+ Khi $l = 0 \Rightarrow t = t_0$ là nhiệt độ đầu vào.

+ Khi $l \rightarrow +\infty \Rightarrow t \rightarrow t_{ng}$ là nhiệt độ của môi trường bên ngoài.

Kết quả thu được ở (8): $t_r = e^{\frac{-l}{Rm.c}} (t_0 - t_{ng}) + t_{ng}$ cho thấy nhiệt độ chất lỏng đầu ra của ống t_r phụ thuộc vào chiều dài của ống là một hàm $e^{\frac{-l}{Rm.c}}$ với hệ số là $(t_0 - t_{ng})$ tức là sẽ giảm theo chiều dài của ống. Từ đây ta cũng có, tại một vị trí có tọa độ x trên trục Ox (gốc O tại đầu vào của chất lỏng, hướng trùng với chiều dẫn chất lỏng) thì nhiệt độ tại đó được xác định theo công thức :

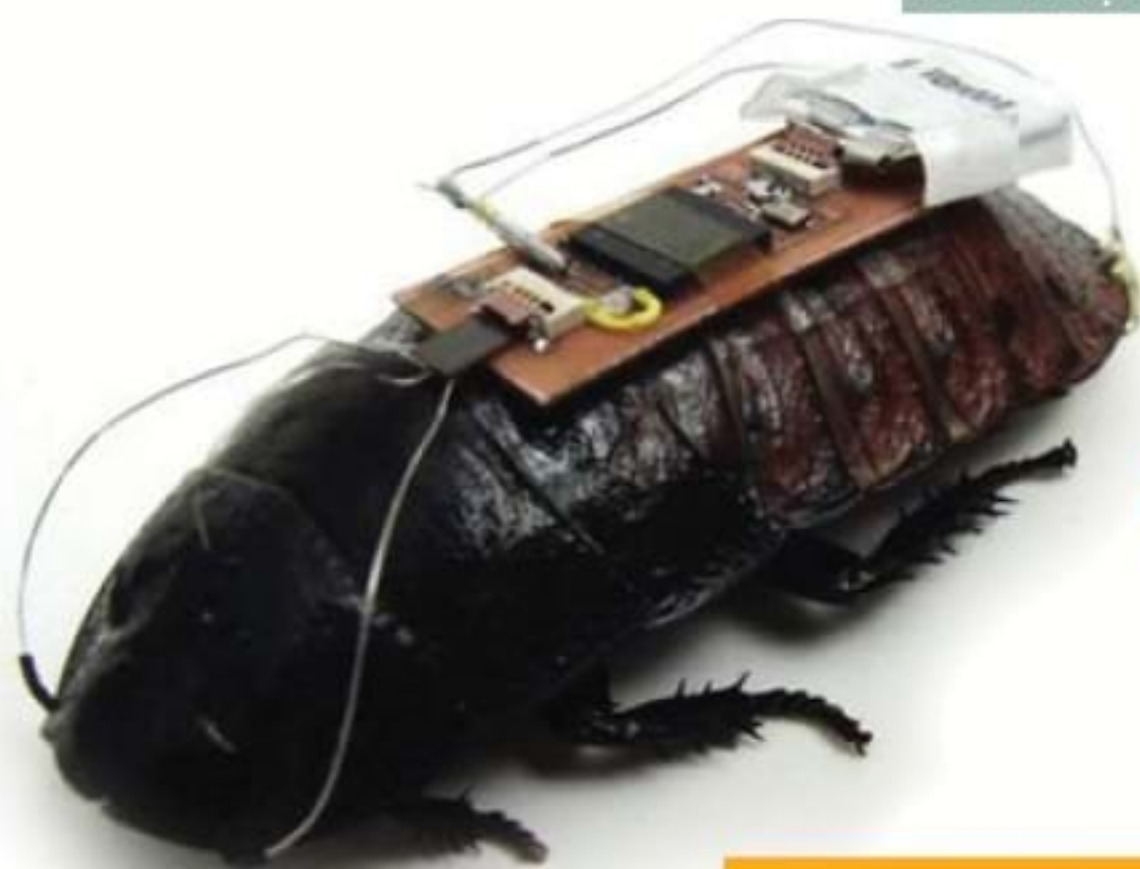
$$t_x = e^{\frac{-x}{Rm.c}} (t_0 - t_{ng}) + t_{ng}$$

Và đây chính là hàm phân bố nhiệt độ của chất lỏng dọc theo chiều dài ống.

Từ công thức trên ta dễ dàng xác định được nhiệt độ của chất lỏng ở bất kỳ một vị trí nào trên đường ống khi biết t_0 là nhiệt độ của chất lỏng ở đầu vào của ống, t_{ng} là nhiệt độ bên ngoài lớp cách nhiệt, R là tổng nhiệt trở, m là lưu lượng khối của chất lỏng qua tiết diện ngang của ống với đơn vị (kg/s), c là nhiệt dung riêng của chất lỏng. Ngoài ra ta có thể tính được nhiệt lượng bị tổn thất trên đường ống bằng phương pháp tích phân như sau :

$$Q = \int_0^l \frac{t_x - t_{ng}}{R} dx = (t_0 - t_{ng}) \int_0^l e^{\frac{-x}{Rm.c}} dx$$

Vậy trong bài báo này chúng tôi đã xác định thành công được biểu thức hàm nhiệt độ của chất lỏng bên trong ống phụ thuộc vào chiều dài của ống, từ đó dễ dàng tính được nhiệt lượng tổn thất trong quá trình dẫn chất lỏng bằng đường ống có các lớp bọc cách nhiệt. ■



GIÁN HỖ TRỢ CÔNG TÁC CỨU HỘ

Những con gián được gắn thiết bị cảm biến để truyền tín hiệu và hỗ trợ các nhân viên cứu hộ tại hiện trường tòa nhà sập hoặc những nơi bị ảnh hưởng thiên tai.

Theo NBC News, các con côn trùng có khả năng mang các thiết bị phát vô tuyến như một chiếc balo nhỏ trên lưng và chạy trong các tòa nhà để hỗ trợ yêu cầu khẩn cấp ở những tòa nhà bị hư hỏng hoặc ô nhiễm tại hiện trường các vụ động đất, tràn hóa chất hay tai nạn tại lò phản ứng hạt nhân.

Theo Eadgar Lobaton, trợ lý giáo sư kỹ thuật điện của Đại học Quốc gia North Carolina, "con bộ máy" có thể gửi những hình ảnh về tình hình môi trường tại khu vực nguy hiểm hoặc nơi nhân viên cứu hộ không thể tiếp cận một cách nhanh chóng.

Những chiếc balo nhỏ đeo trên

lưng của con gián mang theo các cảm biến hóa học nhỏ để phát hiện carbon dioxide hoặc các chất hóa học độc hại khác trong không khí, các cảm biến âm thanh sẽ tiếp nhận và truyền tín hiệu âm thanh từ những người bị mắc kẹt ở khu vực nguy hiểm.

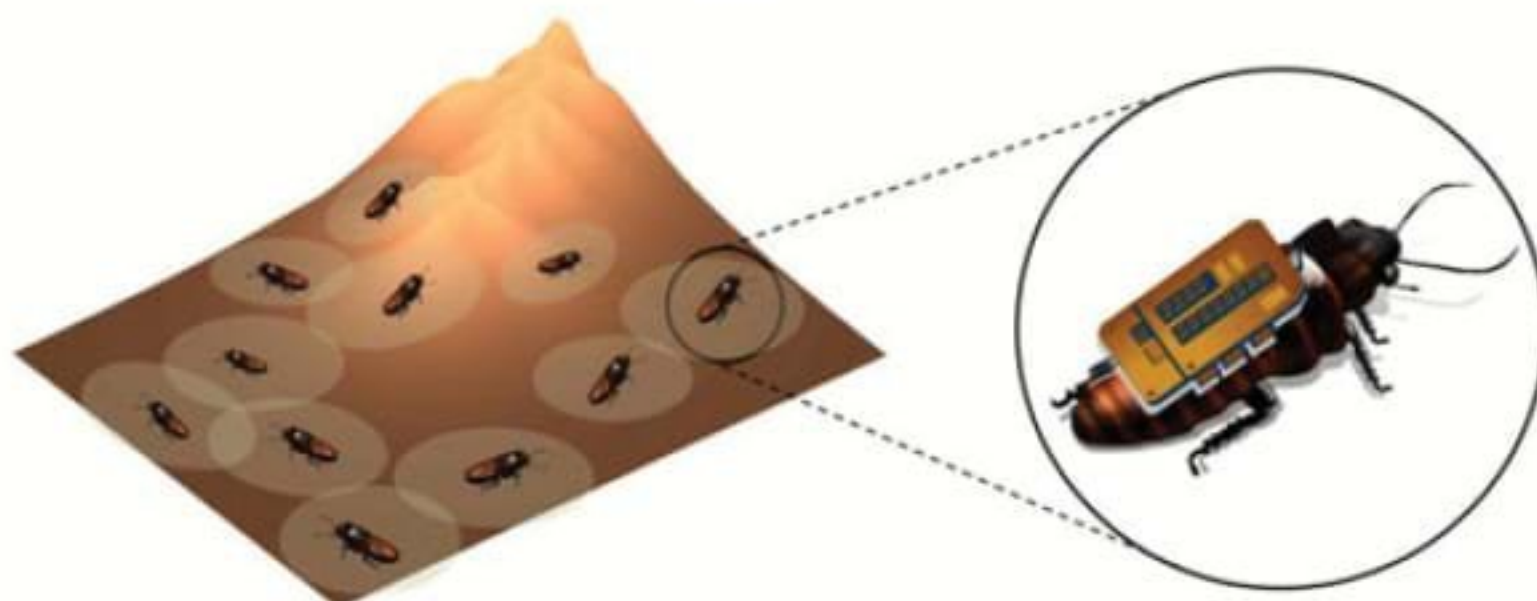
Nhóm nghiên cứu sử dụng một phần mềm để điều chỉnh các di chuyển tự nhiên của con côn trùng và chứng minh được rằng một đàn gián có thể cùng nhau vẽ ra bản phác thảo của khu vực gặp nguy hiểm, nhờ đó con người có thể định hình khu vực trước khi tiến sâu vào bên trong.

Các con gián vốn được coi là nhà thám hiểm tự nhiên, trong đó loài gián Madagascar có kích cỡ đủ lớn có

thể mang theo một phòng thí nghiệm điện tử mini trên lưng. So với các sản phẩm tương tự làm hoàn toàn bằng máy, việc sử dụng loài côn trùng này có thể tiết kiệm năng lượng một cách tự nhiên.

Một nghiên cứu do các đồng nghiệp của Lobaton cho thấy họ có thể kiểm soát những chuyển động của các con gián bằng cách kích thích cơ bắp và râu của chúng, đồng thời có thể cấy ghép một thiết bị bên trong bụng của một con bộ nhậy khi đồng bộ hóa với hệ thống thần kinh và kích thích chuyển động bay.

TẠ CHÍ CÔNG
(Sưu tầm)



LỰC LƯỢNG PCCC Ở HÀN QUỐC

Hiện nay, trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy (PCCC) của thế giới, một nền văn hóa mới về an toàn đang nổi lên. Để thúc đẩy nền văn hóa này, các nước đang chú trọng nhiều đến việc cung cấp các dịch vụ chữa cháy đáp ứng kỳ vọng của công chúng. Cơ quan PCCC Hàn Quốc là niềm tự hào và sự tin tưởng đảm bảo an toàn PCCC phục vụ xã hội của người dân Hàn Quốc.

Thiếu tá, ThS. NGUYỄN CHẤN NAM
Phó Giám đốc TT2, Trường Đại học PCCC

Sự ra đời và hoạt động của lực lượng PCCC Hàn Quốc

Nguồn gốc sự ra đời của Cơ quan PCCC Hàn Quốc bắt đầu từ năm 1932 (năm thứ nhất triều Vua Taejo, vị vua đầu tiên của triều đại Chosun Dynasty). Vào thời kỳ đó, Văn phòng Mubi-sa (Cơ quan Dự trữ và Quản lý Vũ khí thuộc Bộ Quốc phòng, hay "Byungjo") phụ trách việc đốt lửa và chữa cháy khi có tai nạn do vô ý xảy ra. Cơ quan phụ trách này đã thay đổi tên gọi của nó từ "Gumhwa-dogam" (năm 1426) thành "Soosung Gumhwa-dogam" (năm 1426) và được gọi là "Soosung Gumhwa-sa" (năm 1481), có nhiệm vụ phản ứng với các tai họa lũ lụt, quản lý việc đi lại trên sông, xây dựng và sửa chữa lâu đài, và thêm vào đó là nhiệm vụ chữa cháy. Từ "Sobang" (cơ quan PCCC) được sử dụng lần đầu tiên năm 1895 với văn phòng PCCC theo phong cách hiện đại đầu tiên được xây dựng tại Seoul năm 1922, đó chính là "Văn phòng PCCC Gyungsung", nay là Trạm PCCC Jongro. Với tinh thần hy sinh, phục vụ và yêu nước, lực lượng PCCC Hàn Quốc luôn hoàn thành nhiệm vụ để đảm bảo cho người dân Hàn Quốc một cuộc sống an toàn và thoải mái.

Theo nội dung sửa đổi Luật PCCC của Hàn Quốc năm 1958, người lính PCCC được gọi đến để cứu nạn nhân của các vụ thiên tai (lũ lụt, bão và tuyết dày). Theo nội dung sửa đổi luật năm 1967, vai trò của người lính PCCC một lần nữa bị hạn chế ở nhiệm vụ chữa cháy mà vẫn chỉ tập trung nhiều ở công tác cấp cứu và ứng phó với các vụ thiên tai. Khi nền kinh tế và xã hội phát triển, vai trò của người lính PCCC Hàn Quốc đã được mở rộng với rất nhiều hoạt động: bảo vệ cuộc sống và tài sản của người dân trước tai nạn và thiên tai; sơ cứu các nạn nhân trong tình trạng cấp cứu; cứu hộ; cấp nước; ngăn ngừa dịch bệnh; giúp đỡ người nghèo, người già cô đơn và người tàn tật. Do vậy, đến năm 1982, lực lượng PCCC Hàn Quốc đã thành lập thêm các Đội Cấp cứu y tế 119 để quản lý việc sơ cấp cứu đối với các bệnh nhân cấp cứu (cả trước và trong khi được chuyển tới bệnh viện). Đến năm 1988 thành lập các Đội Cứu hộ 119 để phản ứng tại các hiện trường xảy ra tai nạn.

Hiện nay, lực lượng PCCC trực thuộc Cơ quan quản lý Khẩn cấp quốc gia nằm trong Bộ An ninh và Quản lý Hành chính Công Hàn Quốc (Ministry of Security and Public Administration (안전행정부, 安全行政部)) có khoảng 26.000 người; Lực lượng hỗ trợ chữa cháy 3.000 người; Các nhóm hỗ trợ chữa cháy tình nguyện 2.945 nhóm với khoảng 85.622 thành viên.

Tháng PCCC và Ngày công tác chữa cháy

Người dân Hàn Quốc đặc biệt quan tâm đến việc PCCC vào những tháng mùa Đông (từ tháng 11 đến tháng 2). Tháng 11 được chỉ định là "Tháng PCCC đặc biệt". Mỗi khi đến tháng 11, có rất nhiều sự kiện và hoạt động được tiến hành để tăng cường nỗ lực PCCC và nâng cao nhận thức của dân chúng.

Để nâng cao nhận thức của công chúng về tầm quan trọng của sự an toàn và công tác phòng cháy chữa cháy, ngày 9 tháng 11 (có nghĩa là "119") được lấy làm "Ngày công tác chữa cháy". Trong ngày này, có rất nhiều sự kiện diễn ra như: trao huy chương, các chiến dịch đường phố và các cuộc tranh luận về PCCC. Năm 1963 là năm đầu tiên kỷ niệm ngày công tác chữa cháy ở Hàn Quốc.

Số điện thoại khẩn cấp gọi tới các trạm PCCC tại Hàn Quốc: 119

Từ năm 1935, khi hệ thống trao đổi điện thoại tự động lần đầu tiên được đi vào hoạt động ở Hàn Quốc, 119 đã trở thành số điện thoại để báo có đám cháy. 119, tiếng Hàn phát âm là "il-il-gu", được chọn là số điện thoại để báo xảy ra tai nạn và hỏa hoạn bởi vì "il-il-gu" là cách viết ngắn gọn của "il-il-ee-gu-ham", có nghĩa là "cứu mọi người" trong tiếng Hàn.

Số điện thoại đơn giản và dễ nhớ, ngoài ra việc công khai các hoạt động PCCC đã giúp "119" trở thành một biểu tượng cho dịch vụ PCCC ở Hàn Quốc. Tuy nhiên, con số này không chỉ giới hạn trong việc báo có cháy xảy ra mà còn là kênh để báo cáo và quản lý tất cả các tai nạn và thiên tai xảy ra ở Hàn Quốc.

Huy động triển khai lực lượng trong vòng 3 phút

Lệnh huy động được đưa ra ngay sau khi nhận được cuộc gọi khẩn cấp đến số 119. Cụm từ “Cháy! Tập trung!” được lặp lại ở Trạm PCCC cùng với tiếng còi báo động. Âm lượng thực tế của người thông báo giúp lính chữa cháy nắm được tình trạng của hiện trường xảy ra vụ cháy. Lính chữa cháy sẽ đi vào ga-ra, nơi cất giữ các thiết bị chữa cháy và hành động chỉ trong 30 giây sau khi lệnh huy động được đưa ra. Theo điều lệnh chiến đấu, lính chữa cháy Hàn Quốc sẽ đến hiện trường chỉ trong vòng 3 phút. Người chỉ huy chữa cháy có trách nhiệm giám sát toàn bộ hiện trường xảy ra đám cháy và người đứng đầu các Trạm PCCC có trách nhiệm chỉ đạo lính chữa cháy trong đơn vị tổ chức dập tắt đám cháy.

Trang bị, phương tiện của lực lượng PCCC Hàn Quốc

Lực lượng PCCC Hàn Quốc được trang bị rất nhiều thiết bị chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn hiện đại, từ các thiết bị hỗ trợ dập tắt đám cháy như: quần áo chống cháy, mặt nạ phòng độc, xe chữa cháy, xe thang, xe cứu hộ, xe cấp cứu cho tới các thiết bị truyền dẫn để quản lý hiện trường và truyền tin, thiết bị định vị; các thiết bị dành cho hoạt động cứu hộ bao gồm: máy quay, túi khí, panh thủy lực, thiết bị xác định vị trí nạn nhân... Các thiết bị tiên tiến này làm tăng tính chính xác, nhanh chóng, an toàn và tập trung vào bảo vệ cuộc sống của con người trước những nguy cơ tiềm ẩn tại các hiện trường xảy ra tai nạn, cũng như giảm thiểu những tổn thất do tai nạn gây ra. Ngoài ra có rất nhiều thiết bị cấp cứu y tế và các phương tiện vận chuyển có thể huy động từ dân cư để hỗ trợ.

Một số tổ chức trong lực lượng PCCC Hàn Quốc**Đội Quản lý An toàn đối với các vật liệu nguy hiểm dễ gây cháy, nổ**

Đội này quản lý các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, bao gồm:

- Các nhà sản xuất: những nơi sản xuất ra các vật liệu dễ gây cháy, nổ vượt quá khối lượng hàng ngày.
- Các đại lý: những nơi liên quan đến các nguồn nhiên liệu, buôn bán, xử lý chung, lưu trữ và vận chuyển vật liệu dễ gây cháy, nổ.
- Các nhà sản xuất hay các đại lý, nơi lưu trữ (kho) vật liệu dễ gây cháy, nổ gấp 300 lần khối lượng quy định và những nơi lưu trữ vật liệu dễ gây cháy, nổ nhiều gấp 20.000 lần khối lượng quy định. Những nơi lưu trữ hay kiểm soát vật liệu dễ gây cháy, nổ vượt quá khối lượng quy định cần có sự đồng ý của người đứng đầu Trạm PCCC, đồng thời những nơi lưu trữ hay nắm giữ vượt quá khối lượng vật liệu dễ gây cháy, nổ cần có một người quản lý an toàn vật liệu dễ gây cháy, nổ.

Việc kiểm tra của các Trạm PCCC được tiến hành thường xuyên hay đột xuất. Thông thường tại Hàn Quốc, việc kiểm tra thường xuyên (tự kiểm tra) hàng năm được thực hiện bởi các nhà quản lý về an toàn đối với các nhà sản xuất, các đại lý, các kho chứa nhiều hơn 10 lần vật liệu dễ gây cháy, nổ theo quy định; việc kiểm tra định kỳ

về về an toàn kết cấu các công trình được thực hiện 10 năm/ 1 lần được tiến hành bởi những người kiểm tra độ an toàn của các cơ sở hay Tổ chức Thanh tra thiết bị chữa cháy Hàn Quốc (KOFEIC).

Các đơn vị tự PCCC

Các tòa nhà được chỉ định làm nơi quản lý phòng chống cháy, nổ đặc biệt được tổ chức thành lập các đơn vị tự PCCC, cứu người thoát khỏi hiện trường đám cháy, và báo cho Trạm PCCC khi có cháy xảy ra. Hiện tại số đơn vị tự PCCC và thành viên (trên cả nước) là: 138.513 đơn vị và 3.168.796 thành viên.

Đội Cứu hộ 119

Đội Cứu hộ 119 được thành lập ngay trước thời gian diễn ra Thế vận hội tại Seoul năm 1998. Sau khi ra đời, tổ chức này đã sẵn sàng kiểm soát các vụ thiên tai, tai nạn không lường trước và tai nạn giao thông với công nghệ và thiết bị cứu hộ tiên tiến.

Ngày nay, nền kinh tế Hàn Quốc ngày càng phát triển, nhu cầu về các hoạt động cứu hộ cũng ngày một gia tăng. Chính phủ Hàn Quốc luôn xác định đầu tư của một quốc gia vào lĩnh vực PCCC và cứu hộ quyết định mức phúc lợi công cộng của quốc gia, vì vậy tại mỗi Trạm PCCC ở Hàn Quốc có một Đội Cứu hộ riêng, trong khi các Đội Cứu hộ đặc biệt thuộc bộ phận chữa cháy ở chỉ có ở cấp tỉnh, thành phố.

Đội Tìm kiếm và Cứu hộ Quốc tế 119

Mục đích của đội là phòng ngừa các trường hợp xảy ra thiên tai lớn ở nước ngoài (bao gồm động đất, sập đổ công trình), nhằm tìm kiếm vị trí của các nạn nhân còn sống và cứu họ. Nhiệm vụ là xác định vị trí của các nạn nhân còn sống bằng các thiết bị tiên tiến, cứu họ thoát khỏi tai họa một cách an toàn, sơ cứu và thực hiện các hoạt động trợ giúp khác tại hiện trường. Chẳng hạn, trong vụ động đất ở Đài Loan ngày 22 tháng 9 năm 1999, Đội Tìm kiếm và Cứu hộ Quốc tế 119 của Hàn Quốc đã phái 17 nhân viên đến trợ giúp với 97 thiết bị cứu hộ thuộc 40 chủng loại, kết quả đã cứu sống một người (một em bé 6 tuổi) và phục hồi cho 11 người.

Dịch vụ Cấp cứu Y tế 119 (EMS)

Theo Quy định về Hoạt động của Trung tâm báo cáo bệnh nhân cấp cứu về đêm (năm 1982), có 24 đơn vị PCCC tại 9 thành phố ở Hàn Quốc đã thành lập Trung tâm báo cáo khẩn cấp vận hành hoạt động của dịch vụ cấp cứu y tế. Việc cung cấp dịch vụ cấp cứu y tế tuân theo Luật Dịch vụ chữa cháy được ban hành ngày 31 tháng 12 năm 1983. Các nhân viên có chứng chỉ nghiệp vụ của EMS có trách nhiệm sẵn sàng giúp bệnh nhân cấp cứu 24 giờ trong ngày.

Ngoài ra còn có một số tổ chức để hỗ trợ công tác PCCC và các chương trình để thực hiện nhiệm vụ PCCC ở Hàn Quốc.

Nhìn chung, với hệ thống quản lý chặt chẽ, các trang thiết bị hiện đại và được sự trợ giúp của nhiều tổ chức xã hội, các nhóm và được sự ủng hộ của dân chúng, hoạt động của lực lượng PCCC Hàn Quốc đã khá thành công trong lĩnh vực PCCC, cứu hộ và bảo vệ sự an toàn cho cuộc sống của người dân.■

WAI KHURU NGÀY NHÀ GIÁO Ở THÁI LAN

CHU MẠNH CƯỜNG

Hàng năm, ngoài ngày Hiến chương các nhà giáo 16 tháng Giêng, ở Thái Lan còn có một ngày lễ đặc biệt để mọi học trò bày tỏ tình cảm thương mến và tri ân, cảm tạ trước thầy cô, đó là ngày thứ năm theo lịch tuần bảy ngày và mở đầu cho niên học mới với một buổi lễ hết sức trang trọng theo tiếng Thái là Wai Khrur (Wai có nghĩa là vái, Khrur là thầy) - sự bái lạy để cảm ơn, chúc mừng thầy cô.

Trong tiếng Thái, từ Khrur (người thầy) vốn xuất phát từ chữ Ka-Ru nghĩa là một việc nặng nhọc mà cao quý, ý chỉ sự truyền dạy kiến thức và kinh nghiệm mà để thành công người thầy phải hao tổn nhiều công sức. Không chỉ truyền thụ vốn hiểu biết, thầy còn như cha theo dõi và tạo cơ hội thuận lợi cho trò trên con đường lập nghiệp. Người thầy do đó đóng vai trò rất quan trọng, nhất là trong âm nhạc, vũ thuật và võ thuật là ba bộ môn nghệ thuật cần sự rèn luyện bền bỉ và nhiệt tâm. Vào ngày lễ Wai Khrur, phàm những ai đã từng học chữ, học nghề, học nghề và ở mọi trường lớp từ bậc mầm non đến cao học ở Thái Lan đều muốn bày tỏ lòng biết ơn đến thầy cô bằng những lời nói tình cảm, những đóa hoa và những món quà ý nghĩa. Qua việc lễ thầy, mọi người cũng tự nhắc nhở phải sống sao cho xứng đáng với công lao của thầy cô và những gì đã được học hành.

Người Thái chọn thứ năm, thay vì các thứ trong tuần bởi đây là ngày tốt lành nhất - ngày sinh của thần thông thái Brihaspati đồng nghĩa với người thầy. Cũng chọn tháng chín và các tháng chẵn là thời điểm có trăng tròn sáng soi để tổ chức Wai Khrur. Trong ngày này, người ta tiến hành rất nhiều nghi thức Phật giáo vì đất nước theo đạo Phật. Đầu tiên, vào chiều thứ tư, Ban Giám hiệu nhà trường đã mời nhà chùa gồm chín vị sư đến trường làm lễ chúc phúc và cho dựng ở sân hoặc phòng lớn một ban thờ Tam Bảo cùng nhiều mặt nạ, tượng

thần bảo hộ nghệ thuật. Tượng Phật được đặt chính giữa ở nơi cao nhất, hai bên thấp hơn là mặt nạ và tượng thần, về bên phải là tượng thiên thần về bên trái là tượng quỷ thần. Ngoài ra, còn có một bàn đầy hương, nến, hoa trái, thức ăn chín và sống như: xôi, trứng, thủ lợn, gà, vịt, tôm, cá, bánh ngọt... để cúng thần linh là các bậc tôn sư. Thức ăn chín cúng người thầy dạy thần tiên và con người, thức ăn sống cúng người thầy dạy ma quỷ và Kayabud gồm các loại hoa quả được sắp chung ở giữa cúng bách thần. Mỗi thứ một cặp nên mâm cỗ hết sức đa dạng. Đặc biệt luôn có một bát (Kun Kamnol) đựng hương nến, vải trắng, 360 đồng baht cho thầy chủ lễ và 12 đồng baht cho trò dự lễ. Phía sau ban thờ trên cao là ảnh đức vua và dưới thềm là dàn nhạc truyền thống chơi nhạc lễ (na paat).

Sau khi nhà chùa tụng kinh niệm Phật thì nhà trường cũng cử một giáo viên làm thầy tế - chủ lễ cầu an cho trường trong ngày nhà giáo. Theo quy định, người này phải là nam giới, toàn tài cũng như được kính trọng nhất trường. Thầy sẽ vận áo trắng, trai tịnh, đến đúng giờ lành thì dẫn đầu ban chấp sự thắp hương, đốt nến trên ban thờ rồi niệm chú mời Tam Bảo (Phật-Pháp-Tăng), thần linh gồm: thần Siva, Uma, Narai, Brama, Pikanesh, Vishnukrom... về dự lễ. Mỗi thầy niệm một bài khấn và dâng một loại thức ăn lên thần linh. Sau khi các tôn sư thụ hưởng lễ phẩm, chủ lễ múa một điệu tiền đưa thần linh. Tất cả thức ăn chín và sống được chia

thành bốn phần bọc trong lá chuối, đặt bốn góc sân để mọi linh hồn cô quả có thể thụ hưởng. Kết thúc buổi lễ, cả thầy lẫn trò cùng thắp nến đi quanh sân và được thầy tế vẩy nước thơm cùng phẩn trắng lên người như thể một câu chúc an lành.

Về phía học sinh, các em cũng dựng trên sân trường một hàng ghế dài dành cho giáo viên và mời Ban Giám hiệu cùng các thầy cô yên vị để các em chiêm ngưỡng. Khắp nơi treo đèn, kết hoa rực rỡ và ngân vang những bản nhạc, lời ca thắm đượm tình thầy trò. Buổi lễ Wai Khrur cho toàn thể các em học sinh được bắt đầu ngay sau đó với việc toàn trường hát Quốc ca, trường ca và các bài kinh ca ngợi công ơn của người thầy. Trong tiếng nhạc réo rắt, học sinh các lớp lần lượt tiến đến hàng ghế giáo viên, bái lạy thầy cô trước sự chứng kiến của bạn bè. Sau lời cảm ơn và chúc thầy cô mạnh khỏe, mỗi em tặng thầy cô một bó hoa hay một món quà nhỏ làm kỷ niệm mà thường là một tập sách, vở mới cứng. Các giáo viên ghi nhận tấm lòng của các em và dùng phẩn vẽ một biểu tượng Phật giáo trên lông hoa hay món quà ấy, rồi xoa đầu mỗi em cho lời khuyên trong năm học mới. Sau buổi lễ, lớp nào lại về lớp đó và một lần nữa có thể bày tỏ sự yêu mến thầy cô bằng tình cảm thắm thiết.

Ngày lễ Wai Khrur cũng giống bao ngày tựu trường khác ở Thái Lan với việc các em học sinh tụ tập ở căng tin hay sân chơi chờ lúc chào cờ song khác ở chỗ trong khi mỗi sáng các

giáo viên ngồi trong phòng họp sửa soạn giáo án thì nay tất cả ngồi hết trên các dãy ghế ngoài trời mà nghỉ ngơi ngắm cảnh và rồi từng nhóm học sinh đến tặng hoa và nói chuyện thân mật. Vào ngày lễ Wai Khru, em nào đến trường cũng mặc đẹp, cầm trên tay những cành hoa, xâu hoa, bó hoa, lẵng hoa, bát hoa với đủ chủng loại sắc sỡ kết hình ngộ nghĩnh, trên đỉnh cắm ba nén hương và một ngọn nến xinh xắn... háo hức chờ tới giây phút tặng thầy. Mỗi loại hoa của các em đều hàm chứa một ý nghĩa tốt đẹp, như hoa mẫu đơn (dok khem) với những đóa to nhiều nụ nhọn đầu biểu thị cho lời hứa sẽ học thật giỏi, thông minh, tài trí còn hoa cà (dok ma khue) thì tuy sai quả song luôn sà thấp thể hiện mai này dù có thành công vang dội vẫn giữ được tính khiêm tốn và cung kính... và ba nén hương thơm mát biểu trưng cho sự lòng lành và tôn kính Đức Phật.

Vào buổi lễ toàn trường, mỗi em nam sẽ đi cùng một em nữ thay mặt cho lớp lên thực hiện lễ bái thầy trước đông đảo bạn bè. Bước lên sân khấu, các em khẽ cúi lạy Tam Bảo, lạy hình ảnh Đức vua, lạy nhà sư được mời đến làm lễ và rồi bước đến lạy thầy. Mỗi em quỳ gối trên sàn, có khi

là lễ một đoạn rất dài, khi tới nơi thì đặt lẵng hoa paan xuống bên cạnh, gập người sát đất với hai tay chắp trước ngực, cúi lạy nhiều lần và cuối cùng dâng hoa lên thầy. Khi các em cúi chào và tặng hoa, các thầy cô vui vẻ nhận quà và đặt trên một bàn dài để mọi người cùng ngắm, rồi xoa đầu các em mà theo niềm tin của người Thái sẽ truyền được kiến thức của thầy sang trò. Cuối buổi lễ, đại diện nhà trường phát biểu cảm ơn các em và ca ngợi các tập thể và cá nhân học sinh có thành tích trong học tập. Thầy Hiệu trưởng đích thân trao phần thưởng cho các trò ngoan.

Trong cả ngày lễ, mọi giáo viên đều ở lại trong trường xem học sinh biểu diễn văn nghệ như: múa hát, đọc thơ, sáng tạo chào mừng ngày nhà giáo. Các nhà sư cũng đến dự và vẩy nước thơm lên người các em như một nghi thức thanh trần. Ở nhiều lớp còn có các buổi lễ nhỏ trong phòng. Khi thầy cô bước vào, từng nhóm học sinh lại ủa ra tíu tít chào đón, tại đó các em và gia đình sẽ tặng thêm thầy cô nhiều món quà như bánh trái, quần áo, đồ dùng... và chụp ảnh kỷ niệm. Không khí vui vẻ, ấm cúng như một gia đình.

Người dân Thái Lan, ai nấy đều trải qua nhiều lễ Wai Khru cho thấy truyền thống tôn sư trọng đạo. Và khi chứng kiến lễ Wai Khru đều cảm thấy vui sướng tự hào, trong thâm tâm lại nhớ mái trường xưa, nhớ đến những người thầy, người cô đã dạy dỗ cũng như đang truyền dạy kiến thức cho mình mà muốn tỏ lòng thành kính, đáp đền.

So với các bậc phổ thông ở nhiều môn nghệ thuật mà đặc biệt là Muay Thai- đấm bốc của Thái Lan, khi thực hiện nghi lễ Wai Khru võ sinh, vận động viên không chỉ phải cúi đầu bái lạy sư phụ mà còn cần thực hiện nhiều bài múa ram muay hấp dẫn để chào mừng khán giả. Buổi lễ thường được tổ chức khi bắt đầu một

khóa huấn luyện, một trận đấu trước đông đảo người xem. Đầu tiên, võ sinh chắp tay trước ngực, quỳ gối, cúi rạp người xuống đất cho mũi chạm với đỉnh ngón trỏ và niệm Phật hành lễ trước các huấn luyện viên. Sư phụ anh sẽ đặt một tấm khăn quăn đầu Mong Kon lên đầu anh, dải khăn này có ý nghĩa biểu trưng cho ngôi trường, nơi anh đang học và đã được các nhà sư niệm chú phù hộ trước đó, rồi thối lên đầu anh một luồng hơi nhằm truyền linh khí từ mình sang người học trò, cho anh được thầy hướng dẫn và bảo vệ thi đấu tốt suốt kỳ đấu. Võ sinh sau đó ra giữa sân trình diễn nhiều màn múa điều luyện, đại thể có ba bước: Bước một: Quỳ hai chân, người đứng đưa, hai bàn tay chụm trước bụng, sau đó giơ cao lên đầu, lúc này đang ngửa mặt lên trời để tay chạm vào trán, mắt, mũi, kế đó thu tay lại chắp trước ngực và cúi rạp (lăm ba lần). Bước hai: Một chân đứng một chân quỳ, người nhún nhảy, tay chắp trước ngực, sau đó xòe ra trước mặt với các ngón cái và trỏ chạm nhau tạo hình viên kim cương rồi đưa lên đầu, sau đó giang rộng hai cánh tay ra ngang vai, cùng lúc bàn chân quỳ ở phía sau cũng nhấc cao lên khỏi mặt đất xoay cổ chân, kế đó thu tay lại và xoay hai cổ tay nhiều vòng, cuối cùng múa tay quanh người. Bước ba: Đứng lên, làm các động tác cao chân, co đạp và múa quyền. Sau khi hoàn tất, anh trở lại vị trí và tháo bỏ chiếc khăn Mong Kon. Là một môn đấu nguy hiểm, ác liệt song trước khi vào trận, Muay Thai lại có các màn múa hết sức gợi cảm, mềm mại như thể của con công, con rắn, con báo cho thấy sự kỳ thú của môn thể thao này.

Đến Vương quốc Thái Lan, vào dịp khai giảng, ở đâu cũng thấy không khí nhộn nhịp như trẩy hội. Khắp nơi là cửa hàng bán hoa, tặng phẩm. Trên đường nườm nượp học sinh đi thăm thầy giáo; ngay cả các bé nhà trẻ, mầm non cũng được bố mẹ dẫn đi chơi tìm cho một món quà ưng ý để mai đây sẽ mang đến trường cảm tạ thầy cô. Khó có thể nói nơi nào có truyền thống hiếu học và tôn kính người thầy được thể hiện sôi động, nồng thắm như thế.■



CHUYỆN ÍT BIẾT VỀ CÀN LONG VÀ CÔNG TÁC PCCC

THÁI THỤY (Biên dịch)

Hoàng đế Thánh Cao Tông Càn Long (1711 – 1799) được biết đến trong lịch sử là một vị hoàng đế có thành tích xuất sắc ở các khía cạnh kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa... đặc biệt là các câu chuyện truyền kỳ của ông về sáu lần Càn Long tuần du Giang Nam. Tuy nhiên rất ít người biết đến ông ở phương diện phòng chống cháy, nổ. Trong 60 năm Hoàng đế Càn Long trị vì, Tử Cấm Thành chỉ cháy 5 lần, ngoài 2 vụ cháy lớn xảy ra bên ngoài, còn lại 3 vụ đã được phát hiện và nhanh chóng dập tắt.

Chém đầu Thái giám gây hỏa hoạn

Vào một đêm tháng 5 năm Càn Long thứ hai mươi chín (năm 1764), có một Thái giám trong nhà bếp Hoàng cung tên là Triệu Tiến Lộc đã ăn cắp một số quần áo và sau khi bị phát hiện đã phóng hỏa để phi tang, ngọn lửa bùng lên gây nên hỏa hoạn. Ngọn lửa cháy chưa lâu đã được các thái giám khác nhanh chóng phát hiện và dập tắt. Cung điện được tăng cường cảnh giới, cùng lúc đó thái giám Triệu Tiến Lộc đã bị phát hiện và bắt giữ. Thiệt hại sau vụ hỏa hoạn là không đáng kể. Thái giám cấp trên của Triệu Tiến Lộc chỉ trách mắng và ra lệnh đánh anh ta tám mươi trượng để thị uy.

Tuy nhiên, sau khi nghe kể về vụ việc xảy ra, Hoàng đế Càn Long lập tức ra lệnh bắt giữ thái giám Triệu Tiến Lộc. Ông đã nói: “Thái giám nội cung Triệu Tiến Lộc đã cùng lúc gây ra nhiều tội, đặc biệt là việc gây ra hỏa hoạn, sau đó là việc ăn cắp, nếu không nghiêm trị, sau ắt sẽ loạn”.

Vào tháng 7 âm lịch, các hoạn quan trong Tử Cấm Thành được triệu tập đến, tất cả mọi người đều không biết đã xảy ra chuyện gì. Tại thời điểm này, Tổng quản Thái Giám cùng một số người đã đến cầu xin Hoàng đế Càn Long giảm nhẹ hình phạt tuy nhiên mệnh vua đã ban, không một ai có thể cứu được Triệu Tiến Lộc. Cuối cùng thái giám Triệu Tiến Lộc đã bị trói và đưa ra ngoài ngoạ môn để chặt đầu.

Sau đó, Hoàng đế Càn Long cảm thấy các hình phạt dành cho tội danh

phóng hỏa như thái giám Triệu Tiến Lộc đã gây ra là chưa đủ nghiêm khắc và có thể sẽ tiếp tục xảy ra vì vậy ông đã ban hành một luật lệ nghiêm khắc hơn đối với các thái giám tổng quản. Nếu người của Thái giám tổng quản nào để xảy ra việc tương tự sẽ “Bị giáng chức, phạt 1 năm tiền lương” và những người liên quan đến thái giám đó sẽ bị phạt nửa năm tiền lương.

Xây dựng các cơ sở PCCC

Hiện tại bên trong Tử Cấm Thành, chúng ta đều có thể nhìn thấy rất nhiều những chiếc “Cống Thái Bình”, trong mỗi cống nước được kết cấu khác nhau, có cái được làm bằng sắt, bằng đồng và thậm chí là mạ vàng đồng. Đúng như tên gọi của nó, đó là nơi chứa “Nước Thái Bình”, có vai trò lớn nhất là để lưu trữ nước dùng để dập lửa khi xảy ra hỏa hoạn. Mỗi chiếc cống đều có thể chứa trữ lượng nước rất lớn. Tại Cung Thái Hòa, được đặt đến tám chiếc cống lớn, mỗi chiếc có trọng lượng hơn 3 tấn và chứa được 2.000 lít nước. Những chiếc cống này hỗ trợ xe chữa cháy (lúc đó gọi là rồng nước) có thể bơm nước lên tận trên cung Thái Hòa. Chiếc “Cống Thái Bình” lớn nhất, sang trọng nhất đặt trong Cung Thái Hòa được Vua Càn Long trực tiếp chỉ đạo sản xuất và được khắc lên 4 chức trên cống “Càn Long thực hiện” tương truyền có chi phí hơn 5.000 lượng bạc trắng.

Ngoài ra, tại một nơi rất tĩnh lặng bên ngoài Tử Cấm Thành, có một dãy

nhà nhỏ, bên ngoài có một tấm bảng được khắc ba chữ “Nhà Quân cơ”. Có lẽ bạn không biết, nơi đây Hoàng đế Càn Long đã từng hạ lệnh cải tạo lại các bức tường xung quanh. Vào năm Ung Chính thứ 7 (năm 1729), nơi đây là nơi Hoàng đế cùng các quan đại thần bàn các việc về quốc gia đại sự và để đáp ứng nhu cầu làm việc, nơi đây đã xây dựng 3 gian nhà bằng gỗ. Tuy nhiên đến thời Càn Long, do trong Tử Cấm Thành đã xảy ra một vài vụ hỏa hoạn, vì thế Hoàng đế Càn Long sợ rằng “Nhà Quân cơ” sẽ bị thiêu rụi vì vậy đã ra lệnh phá bỏ ba gian gian nhà bằng gỗ, xây dựng lại như hiện nay. Và chúng ta có thể thấy một vài bức tường ngăn lửa rất kiên cố.

Càn Long sáu lần tuần du Giang Nam, rất quan tâm với việc xây dựng đề điều ở phương Nam và cũng biết việc xây dựng kênh, mương rất quan trọng cho việc phòng chống cháy, nổ vì vậy tại Kinh thành, ông đã cho xây dựng không ít kênh, hồ chứa nước. Ví dụ như để tránh cho bộ “Tứ khô toàn thư” bị cháy, Càn Long đã ra lệnh xây dựng 4 con kênh kiên cố ở bốn mặt của thư viện quốc gia. Tại các đền thờ, miếu mạo, để đề phòng cháy, nổ, ông ra lệnh phía trước đều phải xây dựng hồ nước lớn. Ngoài ra tại Trung Nam Hải, xung quanh các khu vườn của nhà vua cũng đều được xây dựng rất nhiều các kênh nước... Chính vì vậy có thể khẳng định, đối với Hoàng đế Càn Long, việc phòng chống cháy, nổ là việc làm vô cùng quan trọng. ■



KHUYẾN CÁO VỀ CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT

KS. NGUYỄN QUANG AN

Để đảm bảo an toàn PCCC, song song với việc chấp hành nghiêm ngặt quy định an toàn PCCC, các cơ sở sản xuất cần thực hiện những biện pháp sau đây:

1. Có niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc, tiêu lệnh chữa cháy ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ.
2. Thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật để khống chế và kiểm soát chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn sinh lửa, sinh nhiệt.
3. Sử dụng nguyên vật liệu, nhiên liệu nhất là các chất đặc biệt nguy hiểm về cháy, nổ như: xăng dầu, khí cháy chỉ đủ cho từng ca sản xuất và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Hàng hoá sản xuất ra được chuyển đi ngay, không lưu giữ tại nơi sản xuất.
4. Hàng hoá trong kho phải được sắp xếp theo đúng quy định an toàn PCCC.
5. Lắp đặt thiết bị bảo vệ (aptomat) cho hệ thống điện toàn cơ sở, từng khu vực, phân xưởng và các thiết bị điện có công suất lớn, tách riêng biệt các nguồn điện: chiếu sáng, bảo vệ phục vụ thoát nạn, chữa cháy, nguồn điện sản xuất, sinh hoạt.
6. Lắp đặt hệ thống chống sét, chống rò điện phù hợp với từng loại công trình; có giải pháp chống tĩnh điện đối với những dây chuyền sản xuất, thiết bị phát sinh tĩnh điện.
7. Không lập bàn thờ để thờ cúng và đun nấu trong khu vực sản xuất, văn phòng làm việc.

8. Không sử dụng vật liệu là chất cháy để làm mái, trần nhà, vách ngăn.

9. Xây tường ngăn cháy giữa các bộ phận sản xuất có diện tích lớn theo quy định. Cửa đi qua tường ngăn cháy có giới hạn chịu lửa theo quy định.

10. Có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn chung cho cả công trình, cho từng khu vực; có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn hướng và đường thoát nạn.

11. Có hệ thống thông gió, chống tụ khói, chống tác động của nhiệt trên lối thoát nạn, phòng lánh nạn tạm thời; không để hàng hoá cản trở lối thoát nạn.

12. Thành lập Đội PCCC cơ sở; mỗi bộ phận, phân xưởng có tổ hoặc có người tham gia Đội PCCC; mỗi ca làm việc bố trí lực lượng thường trực chữa cháy. Lực lượng PCCC cơ sở phải được huấn luyện nghiệp vụ PCCC, cứu hộ, cứu nạn.

13. Trang bị phương tiện chữa cháy, cứu người phù hợp với quy mô, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở.

14. Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người trong tình huống phức tạp nhất.

15. Khi xảy ra cháy, tìm mọi cách báo cháy nhanh nhất (báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số 114 hoặc Công an nơi gần nhất) đồng thời tìm mọi cách để dập cháy và tổ chức việc thoát nạn, cứu người theo phương án.■



VỀ ĐẸP CỦA NGƯỜI THẦY TRONG CA DAO

HỒNG MINH

Dân tộc Việt Nam
ta vốn có truyền thống
"Tôn sư trọng đạo", "Nhất tự vi
sư, bán tự vi sư", lời dạy ấy thấm
đắm trong tâm hồn và đạo lý làm
người của mỗi người dân đất Việt.
Truyền thống ấy đã bước vào đời
sống của mỗi người dân Việt Nam từ
những câu ca dao gần gũi mà thấm
thía, sâu nặng ân tình.

Nghề thầy giáo là "nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý". Người thầy là những "kỹ sư tâm hồn". Mỗi con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, luôn được chăm sóc, dạy dỗ bởi bàn tay, khối óc, tấm lòng cao cả, bao la của nhiều người theo bước đi của thời gian. Khi còn nhỏ, ta chịu ơn nuôi dưỡng "như núi Thái Sơn" của cha, chịu cái nghĩa sinh thành "như nước trong nguồn" không ngừng tuôn chảy của mẹ. Rồi khi lớn lên, cắp sách tới trường, thầy giáo là người nâng niu, uốn nắn cho ta:

"Mẹ cha công sức sinh thành

Ra trường thầy dạy học hành cho hay"

Trong suy tư, tâm thức của mỗi người luôn đề cao vai trò của người thầy. Có ai không nhớ, không biết đến câu ca dao:

"Mấy ai là kẻ không thầy

Thế gian thường nói đổ mầy làm nên"

Thầy giáo dạy học trò trên nhiều phương diện, lĩnh vực theo mỗi bước đi của thời gian và sự hình thành nhân cách của mỗi chúng ta. Nhưng trước hết là dạy để ta biết được cái chữ:

"Công cha, áo mẹ, chữ thầy

Gắng công mà học có ngày thành danh"

Thầy truyền đạt cho trò nguồn kiến thức gần liền, phù

hợp với tư duy lứa tuổi. Người học trò lớn khôn, trưởng thành hơn qua mỗi bài giảng của thầy. Đến một ngày kia, nếu có ai trong số họ thành đạt, vẫn nghĩ rằng "một chữ hay nửa chữ" là thuộc về công lao của thầy:

"Nhất tự vi sư, bán tự vi sư"

(Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy)

Chỉ ngần ấy thôi, cũng đủ để chúng ta hiểu, nhân dân rất coi trọng nghề thầy giáo. Họ đúc kết lại trong những câu ca dao dễ nhớ, dễ thuộc. Cũng bởi xuất phát từ chỗ nhận thức rõ vị trí của người thầy, mà dân gian đã không quên nhắc nhở học trò lòng yêu kính, biết ơn thầy:

"Muốn sang thì bắc cầu kiều

Muốn con hay chữ phải yêu kính thầy"

Lòng yêu kính ấy, được biểu hiện qua nét ứng xử bằng nhiều cách thức khác nhau, trong đó có phong tục lễ, tết. Nghĩa là mỗi năm, khi Tết đến xuân về, như đã trở thành đạo lý ngàn đời, mỗi người chúng ta, ngoài sống có hiếu với cha, với mẹ, còn phải sống có nghĩa đối với thầy. Trong ca dao, thường cất lên lời hứa hẹn của nhân vật trữ tình (là học trò) về sự "đền ơn đáp nghĩa" nếu ngày kia họ thành đạt:

"Bao giờ anh chiếm bằng vàng

Ơn thầy ta trả, nghĩa nào nào vong"

Song song với điều đó, dân gian cũng lên tiếng "cảnh

báo" những kẻ "vong ơn bạc nghĩa":

"Yêu kính thầy mới được làm thầy
Những phường bội bạc sau này ra chi"

Phải, những kẻ quay lưng lại với người đã nâng niu, dìu dắt, dạy dỗ mình ngay từ ngày đầu tiên, những kẻ đó chắc chắn cuối cùng không thể đi đến trọn vẹn của đỉnh cao vinh quang, vì vinh quang gắn liền với danh vọng song cũng không tách rời đạo lý và lễ nghĩa.

Dưới thời phong kiến, người thầy tuy giữ vị trí thứ hai theo trật tự: Quân - Sư - Phụ, nhưng được kính thờ như một:

"Vua, thầy, cha, ấy ba ngôi,
Kính thờ như một, trẻ ơi ghi lòng"

Địa vị, vai trò của người thầy được người đời tôn quý như thế đó! Kính thầy là một phong tục có giá trị nhân văn cao cả và sâu sắc. Hàng năm, cứ vào dịp Tết Nguyên đán, học trò ở xa cũng thu xếp thời gian đến thăm thầy:

"Mồng một tết cha,
Mồng hai tết mẹ,
Mồng ba tết thầy."

Từ bao đời nay, đạo thầy trò luôn luôn được giữ gìn lưu truyền:

"Mười năm, rèn luyện sách đèn,
Công danh gặp bước, chớ quên ơn thầy".

Dưới thời vua Lê Thánh Tông, đạo nghĩa thầy - trò đã được luật hoá. Điều 25 Bộ luật Hồng Đức quy định: "Cha mẹ phải răn con em về đạo thờ thầy học. Khi gặp thầy học, phải kính cẩn, có lễ phép, không được trái lệnh; nếu không sẽ khép vào tội bất kính". Điều 90: "Học trò phải tôn kính thầy, chăm chỉ về đường học, lấy đức hạnh làm gốc, không được khinh nhờn thầy, bỏ mất lễ phép. Ai trái lệnh sẽ bị tội tám mươi trượng".

Trong lịch sử dân tộc ta, đã có biết bao thầy giáo suốt đời tận tụy với công việc "trồng người". Đời nhà Lý, thầy Lý Công Uẩn học rộng tài cao, học trò của thầy có Lý

Thường Kiệt đã trở thành vị anh hùng dân tộc kiệt xuất đời Lý. Đời nhà Trần, thầy Chu Văn An đã đào tạo biết bao nhân tài như Lê Quát, Phạm Sư Mạnh. Nhiều thế hệ coi Chu Văn An là người thầy mẫu mực bậc nhất dưới thời phong kiến. Đời nhà Lê, thầy Trần Ích Phát mà học trò đã chiếm quá nửa triều đình Hồng Đức với 3 Trạng nguyên, 4 Bảng Nhớn, 6 Thám Hoa, 10 Hoàng Giáp và 51 đồng Tiến sỹ. Đời nhà Mạc, thầy Nguyễn Bình Khiêm đã dạy biết bao người thành tài, nổi bật có Phùng Khắc Khoan là bậc công thần toàn năng và kiệt xuất của triều Lê Trung Hưng. Thế kỷ 19, có thầy khiếm thị - Nguyễn Đình Chiểu - với tư tưởng "Thà đui mà giữ đạo nhà", cùng với thầy Cao Bá Quát danh tiếng vang lừng khắp nước. Thế kỷ 20, thầy Nguyễn Thúc Tụ đã dạy dỗ học trò hầu hết trở thành những chí sỹ, những nhà yêu nước như: Phan Bội Châu, Ngô Đức Kế, Đặng Thái Thân, Lê Văn Huân, Đặng Thúc Hứa... Thầy Nguyễn Thúc Tụ hồi đó cùng với thầy Nguyễn Tất Thành - Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này - là những bậc danh sư đã làm rạng rỡ hơn bao giờ hết truyền thống của nhà giáo Việt Nam trong thời đại mới. Người thầy đi từng bàn, cầm lấy tay học trò nắn nót viết chữ "S" (tượng trưng cho đất nước Việt Nam hình cong như chữ S từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau) đã gieo vào tim óc trẻ thơ: một nước Việt Nam thống nhất cả ba miền. Bên cạnh những người thầy mẫu mực, trong sáng, đất nước ta đã nổi lên những người học trò lỗi lạc, sống có đạo lý, biết ơn và tôn kính hết mực thầy của mình như: Lê Quát, Phạm Sư Mạnh đỗ Tiến sỹ và giữ chức vụ cao, khi đến thăm vẫn cúi lạy thầy Chu Văn An "được thầy khuyên nhủ vài câu, rồi ra đi, rất lấy làm mừng". Những hình ảnh ấy, vẻ đẹp ấy đã cô đúc lại trong những câu ca dao ngọt ngào, mượt mà, trong sáng và sống mãi trong tâm thức người dân đất Việt đến muôn đời.■

DUY HIẾU

TỪ MỘT MÁI TRƯỜNG

Ngày thi vào Đại học
Em ước mơ đến trường
Mái trường nơi em học
Trường Phòng cháy thân thương
Đã qua thời đạn lửa
Chiến tranh đã lùi xa
Có thầy không còn nữa
Nhọc nhằn tháng năm qua
Nghe tin vào Đại học
Mẹ em bảo là mơ
Bây giờ thành hiện thực
Câu chuyện của ngày xưa...
Trường Đại học Phòng cháy

Nay đã có nhiều Khoa
Nhiều thầy, cô giáo trẻ
Sống yêu thương chan hòa
Sáng nghe lời thầy giảng
Chiều thực hành ngoài sân
Những đội hình cơ bản
Cứ như hóa vào thân
Từ mái trường thưở ấy
Chúng em tỏa đi xa
Mang tình yêu rực cháy
Giữ bình yên mọi nhà.

TIN HOẠT ĐỘNG

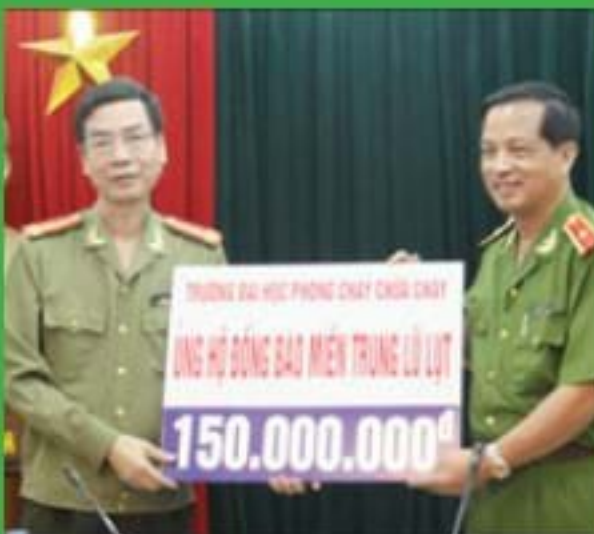
Ngày 08/11/2013, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng khối Liên thông Đại học và Trung cấp PCCC&CNCH năm học 2013 - 2014 tại Cơ sở 2 Lương Sơn, Hòa Bình. Đồng chí Trung tướng, PGS, TS. Nguyễn Xuân Tư - Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục XDLL CAND đã tới dự và phát biểu chỉ đạo.

Tại buổi lễ, thay mặt Ban Giám hiệu nhà trường, Đồng chí Đại tá, TS. Vũ Văn Bình - Phó Hiệu trưởng đã báo cáo những thành tích nổi bật trong các mặt công tác lớn tại Cơ sở 2 năm học 2012 - 2013 và phương hướng của nhà trường trong năm học tới. Theo đó, năm học 2013 - 2014, nhà trường sẽ thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau: Thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" gắn với phong trào "Thanh niên CAND học tập và làm theo 6 điều Bác Hồ dạy" trong khối học viên; Tăng cường quản lý kỷ luật; Duy trì và nhân rộng phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ, tăng giờ giảng thực hành; Chuẩn bị các điều kiện để có thể thành lập Đội chữa cháy và CNCH Học tập tại cơ sở 2 theo chủ trương của Bộ Công an; Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Trường Đại học PCCC với Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình cùng chính quyền xã Hòa Sơn để đảm bảo an ninh trật tự xung quanh khu vực trường đóng quân...

Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Xuân Tư biểu dương những thành tích mà Trường Đại học PCCC đã đạt được trong năm học 2012-2013 tại Cơ sở II và mong rằng trong năm học 2013 - 2014 cơ sở 2 của nhà trường phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt được những thành tích mới trong công tác.



LỄ KHAI GIẢNG KHỐI LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC VÀ TRUNG CẤP PCCC&CNCH NĂM HỌC 2013-2014



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: ỦNG HỘ ĐỒNG BÀO MIỀN TRUNG THIỆT HẠI SAU BÃO 150 TRIỆU ĐỒNG

TRANG HUYỀN

Ngày 24/10/2013, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC - Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn cùng đoàn cán bộ và phóng viên Tạp chí PC&CC đã tới toà soạn Báo CAND, trao số tiền 150 triệu đồng ủng hộ đồng bào miền Trung vượt qua khó khăn sau bão lũ. Số tiền trên sẽ được chuyển tới đồng bào hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình vào ngày 25/10/2013, do đoàn công tác xã hội từ thiện của Báo CAND thực hiện.

Đồng chí Hiệu trưởng chia sẻ: "Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trường Đại học PCCC đã phát động phong trào quyên góp chia sẻ với đồng bào miền Trung. Ngoài việc đóng góp vào quỹ Nghĩa tình đồng đội hàng năm do Bộ Công an phát động, chúng tôi tiếp tục kêu gọi tấm lòng của cán bộ, chiến sỹ, giáo viên, công nhân viên, học viên của trường đối với đồng bào miền Trung sau cơn bão. Mỗi cán bộ, chiến sỹ, giáo viên ủng hộ một ngày lương, các học viên ủng hộ 10.000 đồng trở lên tùy theo khả năng. Số tiền 150 triệu đồng tuy nhỏ so với thiệt hại của nhân dân vùng bão lũ, nhưng là tình cảm, là tấm lòng của cán bộ, chiến sỹ, giáo viên, công nhân viên, học viên của trường. Nhờ Báo CAND làm cầu nối, chúng tôi mong đồng bào miền Trung sớm khắc phục hậu quả". Đồng chí Hiệu trưởng cho biết, sẽ cố gắng tổ chức thêm những đợt quyên góp ủng hộ đồng bào bị bão lũ cả nước, có thể ủng hộ tiền mặt hay quần áo, sách vở...

Tiếp nhận số tiền 150 triệu đồng, Đại tá Phạm Văn Miên - Tổng Biên tập Báo CAND cảm ơn tấm lòng của cán bộ, chiến sỹ, giáo viên, học viên Trường Đại học PCCC dành cho đồng bào miền Trung, cảm ơn sự tin tưởng của Trường dành cho những người làm báo CAND và cho biết đoàn công tác xã hội từ thiện của Báo sẽ mang số tiền trên tới hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình, chuyển tới các gia đình chính sách, gia đình bị thiệt hại nặng sau cơn bão. Sự sẻ chia, chung tay khắc phục thiệt hại do thiên tai của các cán bộ, chiến sỹ, giáo viên, công nhân viên, học viên Trường Đại học PCCC là quý báu và rất đáng trân trọng.

Ngày 8/11/2013, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam và Trường Đại học PCCC tổ chức Lễ Bế giảng lớp Tập huấn PCCC&CNCH nơi đô thị tại ký túc xá Trường Đại học PCCC.

Đến dự có đồng chí Trung tướng Tô Thường – Tổng cục Trưởng Tổng Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự An toàn xã hội; đồng chí Đại tá, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; đồng chí Đại tá, TS. Đinh Ngọc Tuấn – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC; Đồng chí Đại tá Phạm Văn Tỵ - Phó Chánh Văn phòng UBQG Tìm kiếm cứu nạn – Bộ Quốc Phòng và các đồng chí đại diện cho Cục Hợp tác Quốc tế - Bộ Công an, các đơn vị thuộc Cục và Nhà trường.

Về phía Đại sứ quán Pháp có Ông Philippe Gavois – Bí thư thứ nhất Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam; Ông Pierre Guiton – Tùy viên Cảnh sát Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam.

Khóa Tập huấn PCCC&CNCH nơi đô thị diễn ra trong 5 ngày từ ngày 4 - 8/11/2013 gồm 40 học viên là cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, giáo viên Trường Đại học PCCC, lãnh đạo từ cấp Đội trở lên của 8 Sở Cảnh sát PCCC và một số Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trên cả nước. Khóa học do 02 chuyên gia thuộc Tổng Cục An toàn dân sự Bộ Nội vụ Pháp giảng dạy, với nội dung là các hoạt động về Chỉ huy chữa cháy, Cháy nơi đô thị và những kỹ thuật nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ. Đồng thời phối hợp với Công ty Gimaex Việt Nam tổ chức 01 buổi giới thiệu các thiết bị tiên tiến hiện nay về PCCC&CNCH.

Tại Lễ bế giảng, các học viên đã được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa Tập huấn PCCC&CNCH nơi đô thị và cùng với các chuyên gia của Bộ Nội vụ Pháp tổ chức diễn tập nghiệp vụ chữa cháy và vụ cứu nạn, cứu hộ.



BẾ GIẢNG KHÓA TẬP HUẤN PCCC&CNCH NƠI ĐÔ THỊ

THÁI THỤY



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU BỘ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP CỘNG HÒA BÊ – LA – RUT

THÁI THỤY

Ngày 29/10/2013, Trường Đại học PCCC tổ chức đón tiếp và làm việc với đoàn đại biểu Bộ Tình trạng khẩn cấp Cộng hòa Bê – la – rut.

Đoàn đại biểu Bộ Tình trạng khẩn cấp Cộng hòa Bê – la – rut gồm 5 thành viên do Đại tá Parpheneko Iury Vichorovich – Giám đốc Sở Tình trạng khẩn cấp vùng Gomel và Đại tá Prazhohin Andrey Iurevich – Giám đốc Sở Tình trạng khẩn cấp vùng Moghilev dẫn đầu.

Đón tiếp và làm việc với đoàn đại biểu có đồng chí Đại tá, TS. Vũ Văn Bình – Phó Hiệu trưởng; đại diện Vụ Hợp tác Quốc tế - Bộ Công an và các đồng chí lãnh đạo đại diện các Khoa, Phòng, Bộ môn của nhà trường.

Tại buổi làm việc, đồng chí Đại tá, TS. Vũ Văn Bình đại diện nhà trường phát biểu và trình bày một số nét khái quát về lịch sử, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và cơ cấu đào tạo của Trường Đại học PCCC. Đồng thời, đồng chí Vũ Văn Bình cũng nêu lên quá trình hợp tác lâu dài và kết quả đã đạt được giữa Bộ Tình trạng khẩn cấp Cộng hòa Bê-la-rut và Bộ Công an Việt Nam nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng. Đồng chí cũng mong muốn sau này việc đào tạo giữa hai Bộ nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng được nâng lên tầm cao mới.

Kết thúc chuyến thăm và làm việc với nhà trường, Đại tá Prazhohin Andrey Iurevich - Giám đốc Sở Tình trạng khẩn cấp vùng Moghilev thay mặt đoàn cảm ơn sự đón tiếp nồng hậu của nhà trường và ông tỏ ý mong muốn sự hợp tác có hiệu quả giữa hai bên.

TIN HOẠT ĐỘNG

Ngày 4/11/2013, Đoàn Trường Đại học PCCC tổ chức tổng kết công tác Đoàn và phong trào Thanh niên năm học 2012 – 2013, đồng thời triển khai chương trình công tác năm học 2013 – 2014. Tới dự buổi lễ có đồng chí Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cẩn, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường, Thượng úy Phạm Mạnh Tường - Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Tổng cục III, các lãnh đạo nhà trường và các Đoàn viên thanh niên Trường Đại học PCCC.

Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC có 2773 đoàn viên (Đoàn viên nam 2372, Đoàn viên nữ 401) sinh hoạt tại 57 Chi đoàn trực thuộc, trong đó có 2 Chi đoàn khối Giáo viên và 4 Chi đoàn khối Cán bộ, 1 Chi đoàn Trung tâm, 2 Chi đoàn Quản lý nhà ăn và 48 Chi đoàn khối học viên.

Trong năm qua, công tác giáo dục của Đoàn trường đã được tiến hành sâu rộng, có nhiều hoạt động đổi mới về nội dung và hình thức, đã tổ chức tốt các phong trào và cuộc vận động như: “Tuổi trẻ Tổng cục XDLL CAND sống có văn hóa, gương mẫu chấp

hành nghiêm Điều lệnh CAND”, “Xây dựng chi đoàn văn hóa và người Đoàn viên văn hóa”, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 65 năm “CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” và các phong trào thi đua học tập như: “Học tập vì ngày mai lập nghiệp” “Xây dựng chi đoàn kiểu mẫu về văn hóa ứng xử - không hút thuốc lá”, “Mùa thi nghiêm túc chất lượng, hiệu quả” gắn với cuộc thi “Nhà vô địch điểm 9,10”...

Ngoài ra, Đoàn trường cũng thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”. Thông qua các hoạt động này tuổi trẻ nhà trường đã góp phần xây dựng những hình ảnh đẹp về hình tượng người chiến sĩ Công an nói chung, người Đoàn viên – học viên trường Đại học PCCC nói riêng trong lòng nhân dân và chính quyền địa phương nơi hoạt động.

Năm học 2013 – 2014, phong trào Đoàn trường sẽ tích cực tập trung vào các công tác giáo dục Đoàn viên thanh niên, tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo

đức Hồ Chí Minh – CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, nâng cao chất lượng thi đua giảng dạy tốt, học tập tốt, phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích sáng tạo của Đoàn viên thanh niên, đồng thời duy trì và nâng cao các hoạt động xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, phong trào tình nguyện chung sức vì cộng đồng.

Cũng trong buổi lễ, 8 tập thể và 24 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động Đoàn trường đã được biểu dương khen thưởng.

ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC
TỔNG KẾT CÔNG
TÁC ĐOÀN
VÀ PHONG TRÀO
THANH NIÊN NĂM
HỌC 2012 – 2013
THÁI THỤY

Chiều 18/10/2013, tại chùa Munirangsay - số 36 Hòa Bình, Phường An Cư, Quận Ninh Kiều, TPCT, Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ phối hợp với UBND Quận Ninh Kiều, 12 cơ sở thờ tự thuộc các tôn giáo khác nhau tổ chức lễ ra mắt mô hình “Kiểm tra an toàn PC&CC tại cơ sở thờ tự trong các tôn giáo” trên địa bàn quận Ninh Kiều (gọi tắt là “Mô hình 12/1”). Đến dự có Thiếu tướng Lê Văn Đệ - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND – Bộ Công an; ông Bùi Văn Hai - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam TP Cần Thơ, lãnh đạo các đơn vị phối hợp...

“Mô hình 12/1”, tại cơ sở thờ tự trong tôn giáo do ông Trần Tiến Dũng - Phó Chủ tịch Thường trực UBND Quận làm Trưởng ban, gồm: 12 thành viên (1 Tổ trưởng, 2 Tổ phó) hoạt động theo hình thức tự nguyện, định kỳ hàng tháng kiểm tra chéo tại cơ sở thờ tự trong việc triển khai thực hiện các hoạt động đảm bảo an toàn PCCC. Đồng thời các thành viên mô hình, bằng nhiều hình thức có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn các quy định pháp luật và kiến thức chung về an toàn PCCC, đặc biệt là việc thắp nhang đèn, sử dụng lửa tại nơi thờ tự cho các tăng ni, phật tử, khách viếng thăm...

“Mô hình 12/1” là sáng kiến do Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ nghiên cứu, xây dựng qua thực tiễn công tác và chiến đấu gồm: Mô hình hộ gia đình an toàn PCCC 12/1; “Mô hình 12/1” chợ, Trung tâm thương mại, siêu thị; mô hình Cụm dân cư an toàn PCCC... Được triển khai thí điểm từ tháng 6/2013 đến nay đã có

60 mô hình được ra mắt trên toàn địa bàn thành phố. Tuy nhiên, đây là mô hình về cơ sở thờ tự trong tôn giáo đầu tiên được thành lập và đi vào hoạt động, đã nhận được sự ủng hộ của các chức sắc tôn giáo, hứa hẹn đưa công tác tuyên truyền đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ nâng lên 1 bước mới trước tình hình sử dụng vật liệu sinh nhiệt rất phức tạp tại các cơ sở thờ tự. Điều này đặc biệt có ý nghĩa khi thời điểm Tết Nguyên đán sắp đến.

Phát biểu tại buổi lễ, Thiếu tướng Lê Văn Đệ biểu dương sáng kiến về “Mô hình 12/1” của Sở Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ, đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trước tình hình cháy, nổ diễn biến rất phức tạp và ngày càng gia tăng trên địa bàn cả nước gây thiệt hại nghiêm trọng về con người và tài sản. Đây là một hình thức mới trong công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, kiến thức về PCCC, góp phần hạn chế cháy, nổ, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân nói chung, của các cơ sở thờ tự nói riêng..

SỞ CẢNH SÁT PCCC TP CẦN THƠ
RA MẮT
“MÔ HÌNH 12/1”
TẠI CƠ SỞ THỜ TỰ
TRONG CÁC TÔN GIÁO

TRẦN LỘC

Ngày 28/10/2013, tại Ban Quản lý Dự án Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ huyện Từ Liêm đã diễn ra Lễ ký Quy chế tổ chức và phối hợp thực hiện đảm bảo an toàn PCCC Cụm Công nghiệp Từ Liêm. Tới dự buổi lễ có đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Sơn - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, đã tới dự.

Tại buổi lễ, đại diện Ban Giám đốc BQLDA Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ huyện Từ Liêm, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Cụm Công nghiệp Từ Liêm, đại diện các doanh nghiệp và Phòng Cảnh sát PC&CC Cầu Giấy - đơn vị phụ trách Cụm Công nghiệp Từ Liêm đã cùng nhau thông qua nội dung và ký Quy chế tổ chức, phối hợp hoạt động trong công tác đảm bảo an toàn PCCC của Cụm. Theo đó, với phương châm "Phòng là chính", Cụm công nghiệp thành lập Ban Chỉ huy công tác PCCC giúp các doanh nghiệp nghiêm túc xây dựng các phương án chữa cháy, trang bị đầy đủ vật tư, phương tiện cần thiết theo quy định PCCC; thực hiện tốt Luật PCCC, các nội dung, quy định về an toàn PCCC; tổ chức công tác tuyên truyền về an toàn PCCC cho người lao động nhằm nâng cao ý thức về PCCC; phối hợp giữa các cơ quan, doanh nghiệp, hỗ trợ nhau kịp thời nếu xảy ra cháy, nổ; định kỳ kiểm tra, tổ chức diễn tập phối hợp công tác PCCC nhằm phát hiện và khắc phục kịp thời các thiếu sót về PCCC.

Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ huyện Từ Liêm bao gồm 82 doanh nghiệp hoạt động trên các lĩnh vực như: cơ khí, may mặc, in ấn, bao bì, thực phẩm... Đây

là những ngành nghề tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Chính vì vậy, việc xây dựng và tổ chức ký kết quy chế phối hợp thực hiện đảm bảo an toàn PCCC trong Cụm Công nghiệp đã thể hiện sự quan tâm, ý thức trách nhiệm của những người đứng đầu các cơ sở đối với công tác PCCC. Mô hình được xây dựng nhằm tăng cường công tác phối hợp trong hoạt động đảm bảo an toàn PCCC giữa các cơ quan, đơn vị; tạo khí thế thi đua sôi nổi cũng như nâng cao nhận thức của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ công nhân viên trong Cụm Công nghiệp. Đây là một mô hình thiết thực, cần được nhân rộng hơn nữa trong thời gian tới.

KÝ QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC CỤM CÔNG NGHIỆP TỪ LIÊM



VIỆC LÀM NHÂN ÁI CỦA ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN SỞ CẢNH SÁT PC&CC TỈNH BÌNH DƯƠNG

NGUYỄN THẾ VĂN

Thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" gắn với Cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ", phát huy truyền thống "uống nước nhớ nguồn", tinh xung kích hoạt động tình nguyện vì cộng đồng và tinh thần tương thân tương ái của mỗi Đoàn viên thanh niên Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương. Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Sở Cảnh sát PC&CC đã phát động thi đua quyền góp, tương thân tương ái trong tháng 10/2013. Tháng Toàn dân PCCC xây dựng nhà "Nhân ái" cho hộ gia đình bà Trần Thị Gái Nhỏ, ngụ tại ấp 3, xã Tân Định, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Đoàn viên, thanh niên Sở cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương đã huy động đoàn viên thanh niên đóng góp và vận động các nhà hảo tâm ủng hộ được 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn). Ủy ban Nhân dân xã Tân Định đã huy động bà con nhân dân trong xã ủng hộ cùng với kinh phí của gia đình là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn). Với tổng kinh phí 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn). Lễ khởi công xây dựng được tổ chức vào ngày 10/9/2013 với sự quyết tâm và nỗ lực của Đoàn Thanh niên, trong vòng 20 ngày, ngôi nhà 30m2 đã được xây dựng xong. Ngày 30/10/2013 Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương đã long trọng tổ chức lễ bàn giao cho hộ gia đình bà Trần Thị Gái Nhỏ. Được nhận ngôi nhà mới, khang trang, đẹp, cao ráo và thoáng mát. Gia đình Bà Gái Nhỏ vô cùng xúc động. Đây là nghĩa cử nhân ái cao đẹp cần được nhân rộng. Sự chia sẻ và chung tay góp sức của đoàn viên, thanh niên làm tô đẹp thêm hình ảnh các thế hệ tuổi trẻ Đoàn Thanh niên tỉnh Bình Dương, thể hiện truyền thống đạo lý của cha ông "Thương người như thể thương thân".■

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC



CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC

PHÚC HUY



ĐC: 33 Ngõ 84 F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD: 0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN

AN BẢO



Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

BẢO CHAY - CHỮA CHAY - CHỐNG SÉT

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multron (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM

Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846

Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn



SQ VIETNAM CORPORATION
FIRE & SECURITY

Addr: 114/7 Ha Huy Tap Str, Thanh Khe Dist, Da Nang City

Hotline: 0905 067 774 Hotline: 0905 714 440



Thiết kế/Designing



Lắp đặt/Installing



Cung cấp/Supplying



Bảo trì hệ thống PCCC/Maintenance of fire protection systems



CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TRỤ SỞ: 56 06 - CMTB - P. CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ

Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885 - Mobile: 0903 727 689

Email: pcmuoiduc@yahoo.com



KHÁCH SẠN

XUÂN HƯƠNG

Welcome to Xuan Huong Hotel

➤ Khách sạn XUÂN HƯƠNG tọa lạc tại trung tâm TP. HCM, là nơi lý tưởng để nghỉ ngơi, giải trí và mua sắm. Quý khách sẽ cảm thấy hài lòng với cung cách phục vụ của đội ngũ nhân viên khách sạn. Với trang thiết bị đầy đủ tiện nghi, khách sạn XUÂN HƯƠNG sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của quý khách: Điện thoại (TDD), Truyền hình, satellite, internet, ADSL, Wi-Fi, thanh toán bằng các loại thẻ quốc tế, mini bar, nhà hàng.



ĐỊA CHỈ: 12 THÁI VĂN LUNG - Q.1 - TP.HCM TEL: (84.8) 38232679
26A LÊ THÁNH TÔN - Q.1 - TP.HCM TEL: (84.8) 38234687

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...